

CÁC QUYỀN CỦA NGƯỜI DÙNG CUỐI (Phiên bản EUR: 35102021)

Các Quyền của Người Dùng Cuối là một phần và được hợp nhất trong Thỏa Thuận về Công nghệ của UPS (“Thỏa Thuận”), có tại <https://www.ups.com/assets/resources/media/vi_VN/UTA.pdf>. Các quyền và giới hạn quy định trong Các Quyền của Người Dùng Cuối này được áp dụng cho những chương trình Công Nghệ UPS được nêu. Do đó, các quyền và giới hạn đó chỉ áp dụng cho Quý Vị nếu Quý Vị sử dụng hay truy cập các chương trình Công Nghệ UPS lệ thuộc vào các quyền và giới hạn đó. Trước khi sử dụng hay truy cập các chương trình Công Nghệ UPS được nêu trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối, xin yêu cầu Quý Vị xem lại các quyền và giới hạn áp dụng cho việc sử dụng và truy cập chương trình Công Nghệ UPS đó. Ngoài ra, Chính Sách Thông Tin và Sử Dụng Chung <https://www.ups.com/assets/resources/media/vi_VN/IGUP.pdf> có thể áp dụng cho việc sử dụng hoặc truy cập bất kỳ chương trình Công Nghệ UPS nào và được bao gồm trong Các Quyền của Người Dùng Cuối này. Các thuật ngữ viết hoa được sử dụng nhưng không được định nghĩa trong Các Quyền của Người Dùng Cuối này sẽ có nghĩa như được định nghĩa trong phần Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát của Thỏa Thuận này.

Trừ khi có quy định khác dưới đây trong Các Quyền của Người Dùng Cuối, việc Quý Vị truy cập và sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS là miễn phí. Các chương trình Công Nghệ UPS có thể cấp quyền truy cập vào các dịch vụ UPS có tính phí (ví dụ: dịch vụ vận chuyển hàng hóa được truy cập thông qua bất kỳ chương trình Công Nghệ UPS nào) được điều chỉnh bởi các thỏa thuận khác với người thuộc Bên Liên Quan Với UPS. Quý Vị đồng ý rằng việc sử dụng những dịch vụ UPS truy cập được thông qua các chương trình Công Nghệ UPS, dù có hay không trả lệ phí, sẽ căn cứ vào các thỏa thuận Quý Vị đã giao kết với người thuộc Bên Liên Quan Với UPS liên hệ đến dịch vụ UPS đó, bao gồm cả các phần áp dụng trong Các Điều khoản và Điều kiện về Chuyển Hàng/Dịch vụ của UPS.

1 Tất cả các Công nghệ của UPS. Thông tin sau áp dụng cho tất cả các Công nghệ của UPS.

1.1 Công Nghệ Thử Nghiệm Beta.

(a) **Tính Sẵn Có.** Trong một số trường hợp, UPS có thể dành sẵn cho Quý Vị các tính năng nâng cấp còn trong giai đoạn thử nghiệm của chương trình Công Nghệ UPS hoặc các kỹ thuật mới chưa được phổ biến cho công chúng (được gọi chung là “Công Nghệ Thử Nghiệm Beta”). Nếu Công Nghệ Thử Nghiệm Beta nâng cấp cho một chương trình Công Nghệ UPS hiện có sẽ được coi là trực thuộc chương trình Công Nghệ UPS cơ sở đó và điều khoản nào trong Thỏa Thuận này áp dụng cho chương trình Công Nghệ UPS đó sẽ cũng được áp dụng cho Công Nghệ Thử Nghiệm Beta. Đối với các Công Nghệ Thử Nghiệm Beta là kỹ thuật mới, UPS sẽ thông báo những điều khoản nào sẽ áp dụng cho việc Quý Vị sử dụng Công Nghệ Thử Nghiệm Beta đó. **BẤT KỂ CÓ QUY ĐỊNH NÀO TRÁI NGƯỢC VỚI CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TỔNG QUÁT, TRONG PHẠM VI TỐI ĐA CHO PHÉP CỦA PHÁP LUẬT ÁP DỤNG, UPS SẼ KHÔNG CHỊU BẤT KỲ TRÁCH NHIỆM NÀO ĐỐI VỚI QUÝ VỊ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA.** Trong trường hợp có mâu thuẫn nào giữa các điều khoản khác trong Thỏa Thuận này và Mục 1.1 của Các Quyền Của Người Dùng Cuối này thì Mục 1.1 của Các Quyền Của Người Dùng Cuối sẽ được ưu tiên áp dụng trong phạm vi cần thiết để giải quyết mâu thuẫn đối với Công Nghệ Thử Nghiệm Beta đó.

(b) **Bảo Mật.** Sự tồn tại, tính năng, hoạt động, bảo mật, hiệu năng, đánh giá, năng lực và nội dung của Công Nghệ Thử Nghiệm Beta; nhận xét, thắc mắc và đề xuất của Quý Vị liên quan đến Công Nghệ Thử Nghiệm Beta; và tất cả các thông tin và dữ liệu khác liên quan đến hoặc được thể hiện trong Công Nghệ Thử Nghiệm Beta là Thông Tin Bí Mật hoặc Bí Mật Thương Mại của UPS.

(c) **Sử Dụng Thông Tin của Quý Vị.** Công Nghệ Thử Nghiệm Beta bao gồm chức năng cho phép UPS đánh giá việc sử dụng nhiều tính năng khác nhau của những ứng dụng này và gửi thông báo điện tử cho UPS về việc sử dụng. UPS có quyền thu thập thông tin từ máy tính, dữ liệu cấu hình hệ thống của Quý Vị và nhật ký hoạt động của Quý Vị khi sử dụng Công Nghệ Beta (“Báo cáo Công nghệ Beta”). UPS có thể sử dụng Báo Cáo Công Nghệ Thử Nghiệm Beta để tiến hành phân tích khắc phục sự cố và cải thiện chức năng của Công Nghệ Thử Nghiệm Beta. Quý Vị chấp thuận và đồng ý rằng UPS có quyền tự do, không bị giới hạn hoặc ràng buộc bởi bất kỳ nghĩa vụ nào, để sao chép, sử dụng, tiết lộ, hiển thị, trình bày, biến đổi, mô phỏng, và chuyển giao cho người khác tất cả những nhận xét, thông tin, dữ liệu, và ý kiến đóng góp, bao gồm Báo Cáo Công Nghệ Beta và các dữ liệu

phản hồi (nhưng không bao gồm các dữ liệu tài chính, kế hoạch tài chính, hay chương trình sản phẩm không được công chúng biết đến hay được phổ biến trong công chúng) mà Quý Vị cung cấp cho UPS liên quan đến Công Nghệ Beta. Ngoài ra, UPS cũng hoàn toàn tự do để sử dụng bất kỳ sáng kiến, khái niệm, bí quyết, hay kỹ thuật trong thông tin đó, không bị giới hạn hoặc ràng buộc bởi bất kỳ nghĩa vụ nào với Quý Vị.

(d) *Khuyết Tật và Lỗi.* BẤT KỂ QUY ĐỊNH NÀO TRÁI VỚI MỤC 8.2 TRONG CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TỔNG QUÁT, KHÁCH HÀNG THỪA NHẬN VÀ ĐỒNG Ý RẰNG (A) CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA CÓ THỂ CHỨA NHỮNG KHUYẾT TẬT VÀ SAI SÓT, VÀ TRONG PHẠM VI TỐI ĐA CHO PHÉP CỦA LUẬT PHÁP, UPS KHÔNG CAM KẾT HAY BẢO ĐẢM (BẰNG ĐIỀU LỆ, LUẬT PHỔ BIẾN HOẶC HÌNH THỨC KHÁC) RẰNG CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA SẼ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA QUÝ VỊ, HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY VẬN HÀNH CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA SẼ KHÔNG GẶP GIÁN ĐOẠN HAY SỰ CỐ; (B) CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA CHƯA ĐƯỢC BÁN TRÊN THỊ TRƯỜNG VÀ UPS KHÔNG CÓ NGHĨA VỤ ĐƯA CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA RA THỊ TRƯỜNG ĐỂ BÁN HAY CẤP PHÉP SỬ DỤNG VÀO BẤT CỨ THỜI ĐIỂM NÀO TRONG TƯƠNG LAI; VÀ (C) UPS SẼ KHÔNG BỊ BẮT BUỘC PHẢI CUNG CẤP BẤT KỲ DỊCH VỤ BẢO TRÌ, HỖ TRỢ, HAY DỊCH VỤ KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA.

(e) *Thời Gian Chạy Thử.* Thời gian chạy thử Công Nghệ Thử Nghiệm Beta bắt đầu từ ngày Quý Vị nhận được Công Nghệ Thử Nghiệm Beta cho đến một ngày do UPS có toàn quyền chỉ định. UPS có thể tùy ý chấm dứt thời gian chạy thử và tất cả các quyền được giao liên quan đến Công Nghệ Thử Nghiệm Beta vào bất kỳ lúc nào sau khi thông báo cho Quý Vị. Quý Vị đồng ý ngưng dùng Công Nghệ Thử Nghiệm Beta vào lúc hết hạn thời gian chạy thử hay lúc UPS chấm dứt thời gian chạy thử, tùy theo thời điểm nào đến trước. Công Nghệ Thử Nghiệm Beta chỉ được sử dụng liên quan đến các Khoản Hàng Được Giao.

1.2 *Người Dùng Cuối là Chính Phủ Hoa Kỳ.* Công nghệ của UPS có đủ điều kiện được coi là "sản phẩm thương mại" theo định nghĩa trong điều 48 C.F.R. §2.101 thuộc Quy Định Thu Mua của Liên Bang và bao gồm cả "phần mềm máy tính thương mại" và "tài liệu hướng dẫn về phần mềm máy tính thương mại" như được định nghĩa trong điều 48 C.F.R. §12.212 và 48 C.F.R. §227.7202-3 bất kể Công nghệ UPS được phân phối dưới dạng sản phẩm hay được truy cập bởi người dùng cuối Chính phủ Hoa Kỳ kết hợp với dịch vụ. Việc sử dụng, sao chép, tái bản, phát hành, sửa đổi, tiết lộ hoặc chuyển giao Công nghệ của UPS và mọi dữ liệu liên quan hoặc có nguồn gốc từ đó, bị hạn chế theo điều 48 C.F.R. §12.211, 48 C.F.R. §12.212, 48 C.F.R. §227.7102-2 và 48 C.F.R. §227.7202-1 đến 227.7202-4, nếu có. Điều này thay cho và thay thế cho bất kỳ Quy Định Thu Mua của Liên Bang ("FAR"), Quy Định Bổ Sung Cho Quốc Phòng Liên Bang ("DFARS") hoặc điều khoản hay quy định bổ sung của cơ quan khác giải quyết các quyền của chính phủ với phần mềm máy tính hoặc dữ liệu kỹ thuật. Người dùng cuối của Chính Phủ Hoa Kỳ chỉ có được Công nghệ của UPS với các quyền được quy định trong Thỏa Thuận này. Nếu người dùng cuối của Chính phủ Hoa Kỳ có nhu cầu về các quyền không được chuyển tải theo các điều khoản được mô tả trong Phần này, họ phải thương lượng với UPS để xác định xem có các điều khoản nào được chấp nhận để chuyển các quyền đó hay không, và một phụ lục bằng văn bản được chấp nhận cụ thể chuyển giao các quyền đó phải được bao gồm trong bất kỳ thỏa thuận áp dụng nào để có hiệu lực. Nếu Thỏa Thuận này không đáp ứng nhu cầu của người dùng cuối của Chính phủ Hoa Kỳ và các bên không thể đạt được thỏa thuận chung về các điều khoản của Thỏa Thuận này, người dùng cuối của Chính phủ Hoa Kỳ đồng ý chấm dứt sử dụng Công nghệ của UPS và trả lại bất kỳ phần mềm hoặc dữ liệu kỹ thuật nào được cung cấp dưới dạng một phần của Công nghệ của UPS, chưa sử dụng, cho UPS.

2 Tất cả UPS Developer Kit APIs. Những quy định sau đây áp dụng cho tất cả UPS Developer Kit APIs.

2.1 *Các Quyền.* Nếu Quý Vị nhận được Tài liệu Kỹ thuật API cho UPS Developer Kit API cùng các Biện Pháp An Ninh bắt buộc, Quý Vị được cấp quyền phát triển (các) Ứng Dụng và sử dụng (các) Ứng Dụng để truy cập UPS Developer Kit API bên ngoài Lãnh Thổ Bị Giới Hạn. Để làm rõ, quyền sử dụng chương trình theo đoạn này không cấp quyền ủy quyền hoặc cho phép (a) các bên thứ ba sử dụng (các) Ứng Dụng hoặc cho việc sử dụng (các) Ứng Dụng của Quý Vị vì lợi ích của một bên thứ ba hoặc (B) Quý Vị được phân phối (các) Ứng Dụng cho một bên thứ ba. Nếu Quý Vị nhận được quyền truy cập vào **UPS Developer Kit API** như là một phần của Giải pháp Bên Thứ ba, Quý Vị sẽ không nhận được Tài liệu Kỹ thuật API và không có quyền phát triển hoặc phân phối Ứng dụng, và phần còn lại của Điều 2 trong Các Quyền của Người Dùng Cuối này không áp dụng cho bất kỳ UPS Developer

Kit API nào mà Quý Vị sử dụng thông qua Giải pháp Bên Thứ ba đó. Quý Vị có thể truy cập bất kỳ **UPS Developer Kit API** nào từ một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ không nằm trong Lãnh Thổ Bị Giới Hạn. Tuy nhiên, Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng **UPS Developer Kit APIs** sẽ không quay lại như một kết quả đã được định cho mỗi quốc gia hoặc vùng lãnh thổ thuộc Lãnh Thổ Được Phép. Quý Vị vui lòng xem Tài Liệu Kỹ Thuật API được áp dụng để xác định quốc gia hoặc lãnh thổ nào mà **UPS Developer Toolkit API** phải quay lại như một kết quả đã được định.

2.2 Sở Hữu. Quý Vị là người sở hữu toàn bộ quyền, quyền sở hữu, và quyền lợi trong và về (các) Chương Trình Ứng Dụng, không bao gồm những phần kết hợp các Tài Liệu UPS hoặc mô phỏng theo hay biến đổi các Tài Liệu UPS.

2.3 Quyền xem các chương trình Ứng Dụng. Nếu UPS gửi yêu cầu bằng văn bản cho Quý Vị, Quý Vị sẽ cho phép theo tùy chọn của UPS quyền truy cập vào hay cung cấp bản sao của Chương Trình Ứng Dụng (và/hoặc bất kỳ Cập Nhật nào liên quan) cũng như URL của mỗi vị trí mà Chương Trình Ứng Dụng được lưu trên Internet (nếu Chương Trình Ứng Dụng được sử dụng thông qua hay có sẵn trên Internet) để UPS có thể xác định xem Chương Trình Ứng Dụng có tương thích với Thỏa Thuận này, bao gồm nhưng không giới hạn Tài Liệu Kỹ Thuật API. UPS có thể tạm ngừng quyền truy cập vào UPS Developer Kit API(s) mà không cần thông báo nếu UPS có cơ sở hợp lý để tin rằng một Chương Trình Ứng Dụng đang vi phạm Thỏa Thuận này.

2.4 Hỗ trợ. Trừ các vấn đề liên quan đến việc cung cấp sản phẩm và dịch vụ của UPS (ví dụ như đăng ký UPS.com hoặc UPS My Choice®), Quý Vị phải cung cấp tất cả bảo trì và hỗ trợ cho Ứng dụng của Quý Vị.

2.5 Trình Bày Thông Tin. Chương Trình Ứng Dụng không được trình bày thông tin về bất kỳ công ty nào khác cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa hoặc các dịch vụ vận chuyển khác, dù được chứa trong một hay nhiều khung, được trình bày ở cùng trang với thông tin. Yêu cầu này không có nghĩa là Chương Trình Ứng Dụng không thể trình bày trình đơn gồm các công ty cung cấp dịch vụ vận chuyển khác, miễn là trình đơn hay trang đó không trình bày bất kỳ thông tin nào khác của các công ty đó, bao gồm (không có ngoại lệ) thông tin giới thiệu hay nói chung về các cấp bậc dịch vụ cụ thể của các công ty đó. Trong Chương Trình Ứng Dụng, Quý Vị phải trình bày các dữ liệu ở trường dữ liệu một cách nguyên văn, không bổ sung, xóa bỏ, hay sửa đổi bất cứ chi tiết nào.

2.6 Hành Vi Bị Cấm. Khi sử dụng UPS Developer Kit APIs, Quý Vị không được cấp phép truy cập vào UPS Developer Kit API để bên thứ ba sử dụng. Do đó, Quý Vị không được tạo Chương Trình Ứng Dụng có chức năng cơ bản giống như UPS Developer Kit API và cung cấp cho các bên thứ ba sử dụng hoặc sử dụng APIs để xử lý hoặc lưu trữ bất kỳ dữ liệu nào phải tuân theo Quy Định Quốc Tế về Buôn Bán Vũ Khí của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ.

2.7 Thông Tin về Giá Biểu. Nếu Quý Vị trình bày hay quảng cáo các giá biểu khác với giá biểu của UPS được lấy từ UPS Developer Kit, thì nội dung sau đây, hay các nội dung khác do UPS thỉnh thoảng cung cấp cho Quý Vị, phải được trình bày ở chỗ dễ thấy khá gần những giá biểu đó: “Giá biểu này không nhất thiết chỉ thể hiện duy nhất các mức giá của UPS mà có thể gồm cả lệ phí xử lý do [Quý Vị] tính thêm.”

2.8 Các Giới Hạn Về Việc Lưu Trữ Chương Trình Trên Máy Chủ. Quý vị có thể (1) lưu giữ chương trình trên máy chủ một Ứng Dụng tại cơ sở của Quý Vị từ bất cứ quốc gia hoặc lãnh thổ nào không nằm trong Lãnh Thổ Bị Giới Hạn hoặc (2) ký kết hợp đồng với một Nhà Cung Cấp Dịch Vụ không phải là một Đối Thủ Cạnh Tranh của UPS (“Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Lưu Trữ Chương Trình Trên Máy Chủ”), ngoại trừ khi Đối Thủ Cạnh Tranh như vậy được chấp thuận bằng văn bản bởi UPS để lưu giữ trên máy chủ một Ứng Dụng tại một địa điểm của Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Lưu Trữ Chương Trình Trên Máy Chủ tại bất cứ quốc gia hoặc lãnh thổ nào không nằm trong Lãnh Thổ Bị Giới Hạn cho lợi ích của Quý Vị.

2.9 Các Giới Hạn. UPS đặt và thực thi các giới hạn đối với việc sử dụng UPS Developer Kit APIs của Quý Vị (ví dụ: giới hạn số lượng yêu cầu mà Quý Vị được thực hiện), theo quyết định riêng của chúng tôi. Quý Vị đồng ý và sẽ không cố gắng phá vỡ các giới hạn được ghi lại trong mỗi UPS Developer Kit API. Nếu Quý Vị muốn sử dụng bất kỳ UPS Developer Kit APIs nào vượt quá các giới hạn này, Quý Vị phải xin được chấp thuận rõ ràng của UPS (và UPS có thể từ chối hoặc chấp nhận yêu cầu đó theo thỏa thuận của Quý Vị với các điều khoản và/hoặc khoản phí bổ sung cho việc sử dụng đó).

3 Điều khoản đối với Individual UPS Developer Kit APIs. Ngoài các điều khoản của Điều 1 ở trên, các điều khoản sau đây sẽ được áp dụng cho UPS Developer Kit API cụ thể.

3.1 UPS® Address Validation API (XML) và UPS Street Level Address Validation API (XML và Web Services). Việc nhập yêu cầu vào công cụ **UPS Address Validation API** hoặc **UPS Street Level Address Validation API** chỉ được nhằm vào một mục đích duy nhất là xác nhận địa chỉ liên quan đến các kiện hàng được giao gửi đi bởi các dịch vụ của UPSI. Quý Vị sẽ thiết kế (các) Chương Trình Ứng Dụng sao cho nội dung dưới đây, hoặc nội dung khác do UPS thỉnh thoảng cung cấp cho Quý Vị, được trình bày ở chỗ dễ thấy trên cùng màn hình và khá gần với thông báo cho người dùng biết về một địa chỉ không xác nhận được: “THÔNG BÁO: UPS không chịu trách nhiệm pháp lý về thông tin được cấp từ chức năng xác nhận địa chỉ này. Chức năng xác nhận địa chỉ không thể nhận diện hay xác nhận người sống tại địa chỉ này.” Thêm vào đó, Quý Vị sẽ thiết kế (các) Chương Trình Ứng Dụng sao cho nội dung dưới đây, hoặc nội dung khác do UPS thỉnh thoảng cung cấp cho Quý Vị, được trình bày ở chỗ dễ thấy trên cùng màn hình và khá gần với các Thông Tin được cấp từ công cụ **UPS Address Validation API** hay **Street Level Address Validation API** cho người dùng biết rằng (tùy Quý Vị chọn): (a) đối với một địa chỉ P.O. Box (hòm thư), hoặc (b) đối với bất kỳ địa chỉ nào: “THÔNG BÁO: Chức năng xác nhận địa chỉ sẽ xác nhận địa chỉ P.O. Box (hòm thư). Tuy nhiên, UPS không giao hàng tới P.O. Box (hòm thư). Khách hàng cố gắng giao hàng đến một P.O. Box (hòm thư) qua UPS có thể khiến khách hàng phải chịu các khoản phí bổ sung”.

3.2 UPS® Shipping API (XML and Web Services). **UPS Shipping API** cung cấp truy cập đến **UPS Hazardous Materials Functionality** nhằm tạo điều kiện vận chuyển các hàng hóa và vật liệu nguy hiểm. Việc Quý Vị sử dụng **UPS Hazardous Materials Functionality** được quy định bởi Mục 10.1 trong Các Quyền của Người Dùng Cuối.

3.3 UPS Delivery Intercept™ API (Web Services).

(a) Nhân Viên Được Ủy Quyền. Quý Vị phải bảo đảm bất cứ Ứng Dụng nào có Giao Diện đối với **UPS Delivery Intercept API** (“DI Application”) chỉ được truy cập bởi các nhân viên của Quý Vị, những người có nhu cầu truy cập vào Ứng Dụng DI đó trong quá trình thực hiện các nghĩa vụ thông thường của họ, để yêu cầu các dịch vụ chặn giao hàng đối với các Kiện Hàng Được Giao của Quý Vị theo sự ủy quyền của Quý Vị (“DI Authorized Employees”). Quý Vị phải duy trì danh sách Nhân Viên Được Ủy Quyền DI mà Quý Vị sẽ cung cấp cho UPS trong vòng mười ngày làm việc kể từ khi có yêu cầu kiểm tra.

(b) Truy Cập và Sử Dụng. Sự truy cập và sử dụng Ứng Dụng DI, bao gồm nhưng không giới hạn thông qua các tài nguyên mạng, nền tảng, thiết bị, máy chủ, máy trạm và các ứng dụng được thiết lập trên mạng của Quý Vị, sẽ yêu cầu ID và mật khẩu của người dùng cho mỗi Nhân Viên Được Ủy Quyền DI. Quý Vị phải bảo đảm rằng các ID và mật khẩu của người dùng cho Ứng Dụng DI được kiểm soát như sau: (1) mỗi Nhân Viên Được Ủy Quyền DI sẽ duy trì quyền sở hữu duy nhất về ID và mật khẩu của một người dùng; (2) Không có ID của người dùng nào sẽ được chia sẻ như là ID của người dùng chung hay nhóm; (3) tất cả các quyền truy cập sẽ được thu hồi hoặc xóa bỏ đối với mọi chấm dứt, nghỉ phép hoặc được chuyển giao cho Nhân Viên Được Ủy Quyền ID; (4) quyền truy cập vào Ứng Dụng DI sẽ được Quý Vị cấp cho Nhân Viên Được Ủy Quyền ID trên cơ sở vai trò công việc với ít nhất là đặc quyền cần thiết cho vai trò công việc đó; (5) nếu ID của người dùng bị thu hồi, chứng thực lại và nhận dạng tích cực của Nhân Viên Được Ủy Quyền ID phải xảy ra trước khi ID của người dùng có thể được kích hoạt lại; và (6) các ID của người dùng phải được hủy kích hoạt sau khi không quá năm lần đăng nhập không thành công. Quý Vị sẽ xem xét việc ủy quyền truy cập vào Ứng Dụng DI không ít thường xuyên hơn trên cơ sở hàng tháng để bảo đảm tất cả các ủy quyền đó vẫn còn thích hợp.

(c) **Bảo Mật.** Trong suốt Thời hạn của Thỏa thuận này, Quý Vị sẽ luôn duy trì các biện pháp bảo mật vật lý cho việc truy cập vật lý vào các máy trạm được dùng để truy cập vào Ứng Dụng DI, ít nhất là được bảo vệ như các biện pháp đó, sau đó Quý Vị duy trì các bí mật thương mại của riêng mình.

(d) **Ghi Lại Việc Sử Dụng.** Quý Vị phải ghi nhật ký tất cả các hoạt động liên quan đến việc truy cập Ứng Dụng DI. Dữ liệu kiểm toán này phải được giữ lại trong Thời hạn của Thỏa thuận và trong 24 tháng sau đó. Việc ghi nhật ký ở mức tối thiểu phải bao gồm: (1) ngày và thời điểm của mỗi sự kiện được ghi; (2) khi kết thúc phiên; (3) địa chỉ IP nguồn và đích; (4) ID người dùng; (5) chi tiết các nỗ lực truy cập đã cố gắng, thành công và bị từ chối; và (6) loại hoạt động được thực hiện.

(e) **Kiểm Toán.** Quý vị phải cho phép UPS và các thanh tra viên của hãng (gồm cả nhân viên thanh tra nội bộ và thanh tra viên thuê ngoài) được quyền thanh tra về sự tuân hành Của Quý Vị đối với những đòi hỏi về an ninh và xử lý dữ liệu của Mục 3.3 này trong những trường hợp sau đây: (1) khi UPS có lý do hợp lý, thiện ý để tin rằng đã có việc sử dụng sai mục đích Ứng Dụng DI hoặc (những) Giao Diện của ứng dụng đó, lừa gạt qua Ứng Dụng DI hoặc (những) Giao Diện của ứng dụng đó, hay Quý Vị đã không tuân hành những bổn phận về an ninh của Mục 3.3 này, hoặc (2) khi có bất cứ sự vi phạm nào đối với Chính Sách Thông Tin và Sử Dụng Chung của Mục 1 liên quan đến Thông Tin Quý Vị nhận được qua Ứng Dụng DI. Quyền kiểm toán đó sẽ bao gồm việc truy cập vào (X) các cơ sở của Quý Vị nơi truy cập vào Ứng Dụng DI, (Y) các Nhân Viên được Ủy Quyền, và (Z) dữ liệu và hồ sơ liên quan đến việc truy cập và sử dụng Ứng Dụng DI.

(f) **Bồi thường.** Quý Vị sẽ, bằng chi phí của chính mình, bồi thường và giữ vô hại cho Người được bồi thường của UPS đối với bất cứ và tất cả các thiệt hại phát sinh từ hoặc liên quan đến (1) việc sử dụng hoặc lạm dụng của Quý Vị và nhân viên, đại lý, hoặc nhà thầu của UPS Delivery Intercept API và Hệ thống UPS và (2) bất cứ việc sử dụng hoặc truy cập UPS Delivery Intercept API và Hệ thống UPS bởi bất cứ Người nào có quyền truy cập thông qua việc sử dụng các Giao diện, Ứng dụng hoặc các Biện Pháp An Ninh, bao gồm nhưng không giới hạn, bất cứ việc sử dụng hoặc truy cập trực tiếp hay gián tiếp, dù Quý Vị có cho phép hay không.

3.4 UPS® Locator API cho Các Địa Điểm UPS Access Point™ (XML).

(a) **Các Giới Hạn Bổ Sung Đối với Việc Sử Dụng.** Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị có thể tận dụng **UPS Locator Plug-In cho Các Địa Điểm UPS Access Point** chỉ để hỗ trợ hoặc trả lời yêu cầu do khách hàng tạo ra để trình bày thông tin bản lược khai hàng hóa cho các Kiện Hàng Được Giao. Quý Vị không thể sử dụng thông tin về địa điểm mà **UPS Locator Plug-In cho Các Địa Điểm UPS Access Point** trả lại cho các mục đích ngoài việc hoàn thành yêu cầu do khách hàng tạo ra đó. Quý Vị phải hủy bỏ bất kỳ thông tin nào về địa điểm mà **UPS Locator Plug-In cho Các Địa Điểm UPS Access Point** trả lại khi hoàn thành mỗi phiên trao đổi thông tin từ xa với khách hàng của mình. Quý Vị đồng ý không sử dụng thông tin nào về địa điểm mà **UPS Locator Plug-In ho Các Địa Điểm UPS Access Point** trả lại, dù là toàn bộ hay một phần, mà không có sự đồng thuận rõ ràng bằng văn bản của UPS, trừ phần được đề ra rõ ràng ở Mục 3.4(a)

(b) **Không Có Bản Quyền Nhãn Hiệu Thương Mại.** Bất kể điều gì khác ở đây, Thỏa Thuận này không cho phép Quý Vị sử dụng bất kỳ nhãn hiệu thương mại, từ ngữ, tên, biểu tượng, hay thiết bị, hay bất kỳ kết hợp nào của chúng thuộc quyền sở hữu hay theo giấy phép của UPS trong bất kỳ Ứng Dụng Điểm Truy Cập UPS nào. Nếu Quý Vị muốn sử dụng các nhãn hiệu của UPS Access Point gắn liền với Ứng Dụng Điểm Truy Cập UPS, Quý Vị phải điền vào mẫu yêu cầu nhãn hiệu Điểm Truy Cập UPS về Trao Đổi Nhãn Hiệu UPS có tại <<https://brand.ups.com>> và được UPS trao giấy phép thương hiệu, tùy theo quyết định của UPS.

3.5 UPS® Electronic Manifest Service and UPS Host Manifest Service.

(a) **Các Yêu Cầu Về Việc Tải Lên Thông Tin.** Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị chỉ được phép tải thông tin PLD lên chương trình **UPS Electronic Manifest Service** hoặc **UPS Host Manifest Service** nếu trước đó quý vị (1) đã xác nhận tất cả thông tin PLD bằng cách dùng công cụ **UPS Rating API** cũng như một công cụ xác nhận địa chỉ có khả năng xác định tính chính xác của thành phố, tiểu bang, và mã bưu chính (nếu có) của địa chỉ đó, (2) đã nhận được văn bản của UPS chứng nhận rằng Chương Trình Ứng Dụng và bất kỳ Giao Diện nào dùng với Chương Trình Ứng Dụng đã được UPS duyệt xét và chấp thuận, hoặc (3) Quý Vị đã được phép truy cập **UPS Electronic Manifest Service**

hoặc **UPS Host Manifest Service** qua một Giải pháp Bên Thứ ba. Văn bản chứng nhận này sẽ không còn hiệu lực nếu Chương Trình Ứng Dụng hay các Giao Diện được điều chỉnh hay thay đổi bằng bất kỳ cách nào, hoặc được dùng chung với bất kỳ phần mềm nào ảnh hưởng đến hiệu năng của Chương Trình Ứng Dụng hay các Giao Diện.

(b) *Trao Đổi Thông Tin*. Quý Vị thừa nhận rằng các Chương Trình Ứng Dụng hay Giải pháp Bên Thứ ba có thể được UPS truy cập từ xa trong một thời gian giới hạn vì một mục đích duy nhất là thực hiện các cập nhật và thay đổi liên quan đến các dịch vụ UPS, giá biểu UPS, mã số tuyến đường UPS và/hoặc các Tài Liệu UPS được chứa trong Chương Trình Ứng Dụng hay Giải pháp Bên Thứ ba.

(c) *PLD Upload*. Quý Vị phải sử dụng **UPS Electronic Manifest Service** và **UPS Host Manifest Service** để chuyển đến UPS mọi thông tin PLD của các Kệ Hàng Gửi Đi trước khi tài xế của UPS đến lấy kệ hàng.

3.6 *UPS® Account Validation API*. Quý Vị tuyên bố và bảo đảm rằng Quý Vị sẽ tìm cách xác thực số tài khoản UPS bằng cách sử dụng **UPS Account Validation API** chỉ trong trường hợp Quý Vị đã nhận được sự cho phép từ người cầm giữ tài khoản đã được ủy quyền của các số tài khoản này để xác thực các số tài khoản đó. Quý Vị sẽ phải, bằng chi phí của mình, bồi thường và giữ vô hại cho các Bên Nhận Bồi Thường của UPS khỏi bất kỳ và tất cả các Thiệt Hại mà các Bên đó phải chịu do phát sinh từ hoặc liên quan đến sự vi phạm của Quý Vị đối với Mục 3.6 .

3.7 *UPS My Choice™ Enrollment API and UPS My Choice™ Eligibility API*.

(a) *Các Giới Hạn*. Quý Vị sẽ chỉ chuyển tiếp đến thông tin UPS cho việc đăng ký trước UPS My Choice® bằng cách sử dụng **UPS My Choice® Enrollment API** và **UPS My Choice® Eligibility API** nơi mà thông tin được nhập trực tiếp bởi Người sẽ được đăng ký trước (“My Choice Enrollee”), hoặc được Ứng Dụng điền trước và, trong mỗi trường hợp, được xác nhận bởi Người Đăng Ký My Choice (My Choice Enrollee). Để tránh nghi ngờ, Quý Vị không được phép chuyển tiếp đến thông tin UPS cho việc đăng ký trước UPS My Choice® khi thông tin đã được thu thập qua một trung tâm cuộc gọi. Quý Vị chỉ có thể sử dụng Thông tin được UPS cung cấp thông qua **UPS My Choice® Enrollment API** và **UPS My Choice® Eligibility API** (“My Choice Enrollment Information”) liên quan đến việc đăng ký của Người Đăng Ký My Choice trong dịch vụ UPS My Choice® liên kết với Người Đăng Ký My Choice đó như được cho phép rõ ràng trong tài liệu này.

(b) *Lưu Trữ Thông Tin Được Gửi Lại*. Ngoại trừ mục đích giới hạn về sự tuân hành các thủ tục lưu giữ và nộp tạm thời được mô tả dưới đây, Quý Vị bị cấm lưu trữ mọi Thông Tin My Choice Enrollment ngoài các bản sao tạm thời khi cần thiết để trao đổi Thông tin với hệ thống UPS và những Người Đăng Ký My Choice thông qua Ứng Dụng liên quan đến yêu cầu cụ thể về tương tác của Người Đăng Ký My Choice với Ứng Dụng. Tất cả các bản sao tạm thời phải được hủy sau khi hoàn thành việc trao đổi thông tin theo yêu cầu của Người Đăng Ký My Choice người đã tạo bản sao đó.

(c) *Hướng Dẫn về Chấp Thuận và Phát Triển của Người Đăng Ký My Choice*.

(i) *Trình Bày*. Quý Vị phải trình bày với những Người Đăng Ký My Choice một phương tiện mà những Người Đăng Ký My Choice có thể yêu cầu rõ ràng việc đăng ký vào dịch vụ UPS My Choice® thông qua Ứng Dụng (một “My Choice Enrollment Consent Notice”). Giao diện cho Ứng dụng phải bao gồm một hộp kiểm như là một phần của Thông Báo Chấp Thuận Đăng Ký My Choice. Thông Báo Chấp Thuận Đăng Ký My Choice có thể được đi kèm bởi My Choice Enrollment Licensed Marks, miễn là My Choice Enrollment Licensed Marks được hiển thị theo các điều khoản của Thỏa thuận này. Một Thông Báo Chấp Thuận Đăng Ký My Choice sẽ có hình thức căn bản tương tự như sau: “Có! Đăng ký trước cho tôi vào dịch vụ UPS My Choice® để tôi có thể nhận các thông báo giao hàng đóng gói qua email. Tôi hiểu rằng UPS sẽ sử dụng dữ liệu được thu thập bởi [Quý Vị] để đăng ký trước cho tôi vào dịch vụ UPS My Choice® và gửi một email đến địa chỉ mà tôi đã cung cấp với nhiều thông tin, bao gồm cả cách tôi có thể đăng ký đầy đủ để nhận các tính năng bổ sung. Nếu có thắc mắc, vui lòng tham khảo Thông báo Bảo mật của UPS tại www.ups.com.” Thông Báo Chấp Thuận Đăng Ký My Choice sẽ được bắt đầu bởi hộp kiểm không được chọn trước.

(ii) *Xét Duyệt*. Trước khi sử dụng thương mại đối với Ứng Dụng, Quý Vị phải cung cấp cho UPS một liên kết đến một trang phát triển và thử nghiệm nơi mà UPS có thể xem

xét Thông Báo Chấp Thuận Đăng Ký My Choice được đề xuất của Quý Vị về Ứng Dụng để được xem xét và chấp thuận bởi UPS. UPS có quyền từ chối mọi Thông Báo Chấp Thuận Đăng Ký My Choice được Quý Vị đề xuất. Nếu UPS từ chối Thông Báo Chấp Thuận Đăng Ký My Choice, các bên sẽ làm việc cùng nhau để đưa ra một Thông Báo Chấp Thuận Đăng Ký My Choice có thể cùng chấp nhận được. Quý Vị và UPS sẽ đồng ý với nhau về Thông Báo Chấp Thuận Đăng Ký My Choice trong Giao diện. Ngoài ra, Quý Vị phải cung cấp cho UPS một bản sao đầy đủ của giao diện người dùng đồ họa cho mỗi màn hình của quá trình đăng ký UPS My Choice® của Ứng dụng theo yêu cầu của UPS trong vòng ba (3) ngày kể từ ngày yêu cầu đó.

(iii) **Hồ Sơ Xác Nhận.** Quý Vị phải nắm bắt và lưu giữ dữ liệu, bao gồm họ tên của Người Đăng Ký My Choice, ngày tháng, dấu thời gian và phiên bản thiết kế của Giao diện (dữ liệu của Người Đăng Ký My Choice đó được gọi chung là “My Choice Enrollment Assent Record”) như là bằng chứng của mỗi yêu cầu rõ ràng của Người Đăng Ký My Choice cho việc đăng ký vào dịch vụ UPS My Choice® và cung cấp bằng định dạng .CSV cho tất cả các Hồ Sơ Xác Nhận Đăng Ký My Choice gửi đến UPS bằng điện tử thông qua giao thức truyền file (“FTP”) an toàn trong vòng ba (3) ngày kể từ ngày yêu cầu đó. Sau khi cung cấp Hồ Sơ Xác Nhận Đăng Ký My Choice cho UPS theo đoạn văn bản trên, Quý Vị phải xóa các Hồ Sơ Xác Nhận Đăng Ký My Choice đó.

(d) **Người Lưu Giữ Hồ Sơ.** Theo yêu cầu của UPS, Quý Vị phải cung cấp một người lưu giữ các hồ sơ để làm chứng, với chi phí của UPS, về sự Đồng Ý của Người Đăng Ký My Choice đối với việc đăng ký vào dịch vụ UPS My Choice® bằng cách sử dụng tất cả thông tin có sẵn.

(e) **Bồi thường.** Quý Vị sẽ, bằng chi phí của riêng mình, bồi thường và giữ vô hại cho các Bên Nhận Bồi Thường của UPS khỏi bất cứ và tất cả Thiệt hại mà các Bên nhận bồi thường phải chịu phát sinh từ hoặc liên quan đến việc Quý Vị (i) không cung cấp đủ bằng chứng để chứng minh sự Đồng ý của Người đăng ký My Choice về việc đăng ký vào UPS My Choice® hoặc (ii) cung cấp cho UPS các thông tin không chính xác thông qua **UPS My Choice® Enrollment API** và **UPS My Choice® Eligibility API**.

3.8 **UPS Returns™ on the Web API.** Việc Quý Vị sử dụng UPS Returns trên các dịch vụ trang Web, kể cả có liên quan tới các điều khoản lập hóa đơn và thanh toán cho Kiện Hàng Được Giao lược khai thông qua UPS Returns on the Web™ Limited Release Contract Carrier Agreement (“Thỏa Thuận ROW”) giữa Quý Vị và UPSI.

4 Tất cả các chương trình Công Nghệ UPS Truy Cập qua Trang Web. Các điều khoản sau đây áp dụng cho tất cả các chương trình Công Nghệ UPS được truy cập tại các trang Web của UPS.

4.1 **Các Tính Năng Được Truy Cập.** Quý Vị có thể truy cập bất kỳ chương trình Công Nghệ UPS Truy Cập qua Trang Web nào từ một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ không nằm trong Lãnh Thổ Bị Giới Hạn. Tuy nhiên, Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng chương trình Công Nghệ UPS Truy Cập qua Trang Web sẽ không quay lại như một kết quả đã được định cho mỗi quốc gia hoặc vùng lãnh thổ thuộc Lãnh Thổ Được Phép.

4.2 **Dịch Vụ Trực Tuyến Đăng Nhập Một Lần và Của Bên Thứ Ba.** UPS cho phép tính năng đăng nhập một lần tại UPS.com. Nếu Quý Vị lựa chọn sử dụng các thông tin của Quý Vị cho một trong các nền tảng xã hội có sẵn tại trang đăng nhập UPS.com (mỗi nền tảng được gọi là “Nền Tảng”), UPS sẽ nhận được từ Nền Tảng đó thông tin cơ bản như tên, địa chỉ email và bất kỳ thông tin nào của Quý Vị mà Quý Vị cho phép Nền Tảng chia sẻ với UPS trong hiện tại hoặc tương lai. Khi Quý Vị sử dụng Các Nền Tảng, Quý Vị đang kết nối với một bên thứ ba, không phải là UPS. UPS không bảo trợ và không có kiểm soát nào đối với Các Nền Tảng. Thông tin Quý Vị chia sẻ với một Nền Tảng là dựa trên chính sách bảo mật thông tin của Nền Tảng đó và cơ chế bảo mật thông tin của Quý Vị trên Nền Tảng. UPS không đưa ra bất kỳ sự thay mặt hoặc bảo hành, dù rõ ràng hoặc ngầm định, liên quan tới Các Nền Tảng hoặc trang web hoặc ứng dụng của một bên thứ ba nào (bao gồm độ chính xác, độ tin cậy hoặc đầy đủ của thông tin do bên đó cung cấp hoặc chính sách bảo mật thông tin của bên đó). Nếu Quý Vị quyết định đăng nhập vào các trang web khác bao gồm bất kỳ Nền Tảng nào, Quý Vị chịu hoàn toàn rủi ro với việc đăng nhập của mình. Không có một trường hợp nào UPS sẽ chịu trách nhiệm cho bất kỳ rủi ro hoặc tổn thất nào gây ra do việc Quý Vị sử dụng một Nền Tảng hoặc một trang web hoặc ứng dụng của một bên thứ ba nào khác. Nếu dịch vụ Nền Tảng tạm thời hoặc vĩnh viễn không được cung cấp vì bất kỳ lý do nào, nếu Quý Vị quyết định xóa tài khoản của Quý Vị từ Nền Tảng, hoặc Quý Vị không kết nối thông tin của Quý Vị với Nền Tảng từ hồ sơ UPS của Quý vị tại ups.com, Quý Vị sẽ

không thể đăng nhập vào hồ sơ UPS của Quý Vị có tại ups.com sử dụng các thông tin của Nền Tảng. Để đăng nhập và tiếp tục sử dụng hồ sơ UPS của Quý Vị tại UPS.com, Quý Vị phải đăng nhập sử dụng thông tin hồ sơ UPS của Quý Vị.

5 Điều Khoản Đối với các chương trình Công Nghệ UPS Truy Cập qua Trang Web Cá Nhân.

Ngoài các điều khoản của Điều 3 trên đây, các điều khoản sau đây sẽ áp dụng cho các chương trình Công Nghệ UPS Truy Cập qua Trang Web cụ thể được truy cập tại các Trang Web của UPS.

5.1 UPS.com™ Shipping. **UPS.com™ Shipping** cung cấp truy cập đến **UPS Hazardous Materials Functionality** nhằm tạo điều kiện vận chuyển các hàng hóa và vật liệu nguy hiểm. Việc Quý Vị sử dụng **UPS Hazardous Materials Functionality** được quy định bởi Mục 10.1 trong Các Quyền của Người Dùng Cuối.

5.2 UPS.com™ Void a Shipment. Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị chỉ được phép hủy bỏ một cuộc gửi hàng thông qua **UPS.com Void a Shipment** nếu (1) cuộc gửi hàng đó nằm trong Tài Khoản UPS liên kết với Tài Khoản Hệ Thống UPS.com của Quý Vị, nhưng không phải là loại tài khoản tính tiền trực tiếp vào thẻ tín dụng; (2) UPS đã nhận được PLD hợp lệ cho cuộc gửi hàng đó nhưng chưa thu lấy kiện hàng, và (3) yêu cầu hủy bỏ cuộc gửi hàng được truyền cho UPS hơn hai mươi bốn (24) giờ đồng hồ sau khi UPS nhận được PLD chính xác của kiện hàng đó, nếu cuộc gửi được thực hiện thông qua chương trình Công Nghệ UPS mang tên là **UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping)**, **công nghệ UPS CampusShip** hoặc **UPS Developer Kit API**. Quý Vị cũng khẳng định rằng Quý Vị được ủy quyền hủy bỏ các cuộc gửi hàng mà Quý Vị yêu cầu hủy bỏ thông qua **UPS.com Void a Shipment**.

5.3 UPS.com™ Order Supplies. UPS dành toàn quyền quyết định đáp ứng toàn phần, một phần, hay không đáp ứng các yêu cầu đặt tài liệu/sản phẩm Gửi Hàng được truyền qua **UPS.com Order Supplies**, bao gồm không giới hạn dựa trên số lượng hàng hóa được vận chuyển thông qua Tài Khoản UPS của Khách Hàng nộp yêu cầu đặt hàng.

5.4 UPS Paperless™ Invoice/Paperless Document Setup Process. **UPS Paperless Invoice/Paperless Document Setup Process** cho phép Quý Vị tải lên các hình ảnh chứng từ hồ sơ liên quan đến Kiện Hàng Được Giao (ví dụ như hóa đơn) để sử dụng kết hợp với giao Kiện Hàng Được Giao. **UPS Paperless Invoice/Paperless document Setup Process** sử dụng PLD cho các kiện hàng được vận chuyển thông qua UPS và do Quý Vị đệ trình bằng điện tử thông qua hệ thống tương thích UPS Paperless Invoice để tạo ra các hóa đơn thương mại khi cần trong quá trình giao hàng. Quý Vị có thể đăng ký UPS Paperless Invoice bằng cách hoàn thiện **UPS Paperless Invoice/Paperless Document Setup Process** sẵn có thông qua UPS.com và đệ trình một bản sao giấy tiêu đề của Quý Vị, một chữ ký được ủy quyền ở định dạng điện tử, và số Tài Khoản UPS mà sẽ được sử dụng cùng với UPS Paperless Invoice. Quý Vị thừa nhận UPS sẽ sử dụng giấy tiêu đề được đệ trình và chữ ký được ủy quyền để tạo các hóa đơn thương mại như một phần của UPS Paperless Invoice. Quý Vị thừa nhận rằng chỉ các kiện hàng được vận chuyển theo số tài khoản UPS mà Quý Vị đệ trình trong **UPS Paperless Invoice/Paperless Document Setup Process** sẽ phù hợp đối với UPS Paperless Invoice. Trong trường hợp mà việc sử dụng chữ ký đã đệ trình trở thành vô giá trị, Quý Vị đồng ý thông báo cho UPS và không sử dụng UPS Paperless Invoice cho tới khi Quý Vị cung cấp một chữ ký được ủy quyền phù hợp đã cập nhật cho UPS. Ngoài ra, Quý Vị thừa nhận rằng để nhận được **UPS Paperless Invoice/Paperless Document Setup Process** cho một kiện hàng, Quý Vị phải chuyển tới UPS PLD kiện hàng thông qua hệ thống tương thích **UPS Paperless Invoice/Paperless Document Setup Process** trước khi giao kiện hàng tới UPS. Việc Quý Vị sử dụng dịch vụ UPS paperless invoice và UPS paperless document được điều chỉnh bởi các điều khoản của một thỏa thuận riêng giữa Quý Vị và UPSI cho các dịch vụ đó. Quý Vị thừa nhận thêm rằng tất cả Kiện Hàng Được Giao của Quý Vị đang sử dụng UPS Paperless Invoice sẽ tùy theo mô tả dịch vụ và các điều khoản và điều kiện đã thiết lập trước trong Hướng dẫn Giá và Dịch vụ UPS có hiệu lực, và Các Điều khoản và Điều kiện về Chuyển Hàng/Dịch vụ của UPS, bao gồm các Quy định Thủ tục Khai Hải quan của các Kiện hàng Quốc tế, đối với quốc gia hoặc lãnh thổ xuất xứ một Kiện Hàng Được Giao đã có trong UPS Paperless Invoice.

5.5 UPS® Claims on the Web Service.

(a) Gửi Khiếu Nại. **UPS Claims on the Web Service** cho phép Quý Vị gửi khiếu nại tới UPS về việc mất hoặc hư hỏng đối với Kiện Hàng Được Giao cũng như các tài liệu như hình ảnh về thiệt hại và hóa đơn và biên lai để hỗ trợ cho sự cố xảy ra và giá trị của bất kỳ tổn thất hoặc

thiệt hại nào ("Tài Liệu Khiếu Nại") cho Mục Đích Nội Bộ của Quý Vị. Quý Vị đồng ý chỉ gửi các khiếu nại bằng **UPS Claims on the Web Service** cho Các Kịch Bản Được Giao của Quý Vị. Bằng cách gửi Tài Liệu Khiếu Nại để chứng minh cho khiếu nại về việc mất mát hoặc thiệt hại: (a) Quý Vị cấp cho UPS quyền hạn chế để xử lý và lưu trữ Tài Liệu Khiếu Nại này phục vụ cho quy trình khiếu nại và các mục đích liên quan, và (b) Quý Vị xác nhận rằng UPS có thể quyết định việc sử dụng hoặc không sử dụng Tài Liệu Khiếu Nại khi xử lý khiếu nại.

(b) **Các Tuyên Bó và Bảo Đảm.** Quý Vị tuyên bố và bảo đảm rằng: (1) Việc cung cấp Tài Liệu Khiếu Nại của quý vị, và quy trình xử lý và lưu trữ Tài Liệu Khiếu Nại của UPS không và sẽ không vi phạm bất cứ luật, quy tắc hoặc quy định hiện hành nào; (2) Tài Liệu Khiếu Nại không và sẽ không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ hoặc chính sách hoặc quyền riêng tư của bất kỳ bên thứ ba nào; hoặc chứa bất kỳ mã nào có thể gây hư hỏng, gây trở ngại đến mọi máy tính, hệ thống, dữ liệu hoặc tài sản của UPS hoặc có khả năng theo dõi; (3) Tài Liệu Khiếu Nại không bôi nhọ, dâm ô, quấy rối, phỉ báng hay làm tổn thương cho bất kỳ ai, gây hại cho trẻ vị thành niên và khiêu dâm; và (4) Tài Liệu Khiếu Nại không sai, chính xác, không gây hiểu lầm hoặc có liên quan đến yêu cầu khiếu nại cụ thể của Quý Vị.

(c) **Bồi thường.** Quý Vị sẽ phải, bằng chi phí của chính mình, bồi thường và giữ vô hại cho các Bên Nhận Bồi Thường của UPS khỏi bất cứ và tất cả Thiệt hại mà các Bên đó phải chịu phát sinh từ hoặc liên quan đến việc xử lý và lưu trữ Tài Liệu Khiếu Nại của UPS.

5.6 **UPS® Billing Data, PDF Invoice and UPS Email Invoice.** Quý Vị có thể nhận Dữ Liệu Hóa Đơn bằng các chương trình Công Nghệ UPS có tên là **UPS PDF Invoice** và **UPS Email Invoice** (gọi chung là "**UPS Billing Technology**").

(a) **Gửi Dữ Liệu Hóa Đơn.** Dữ Liệu Hóa Đơn, ở định dạng điện tử do Quý Vị chọn từ danh sách các định dạng điện tử có sẵn (ví dụ: .CSV, tệp phẳng và PDF), ngoại trừ ở một số quốc gia và vùng lãnh thổ nơi các định dạng khác được pháp luật yêu cầu hoặc theo quy định của UPS, sẽ được cung cấp dưới dạng điện tử (ví dụ: tệp tin tải xuống hoặc email), trực tiếp cho Quý Vị hoặc thông qua Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn. Việc quý vị yêu cầu nhận hóa đơn ở định dạng điện tử (hoặc, ở nơi có hiệu lực, việc thanh toán của Quý Vị cho bất kỳ hóa đơn nào được nhận dưới dạng điện tử) thể hiện sự thỏa thuận của Quý Vị nhận đơn thanh toán dưới dạng điện tử, ngoại trừ ở các nước và lãnh thổ nơi mà một định dạng khác được chấp thuận theo quy định của pháp luật. Quý Vị có thể yêu cầu nhận hoá đơn bằng dạng giấy.

(b) **Miễn Trừ Bảo hành Bổ Sung.** CHO DÙ ĐIỀU NÀY KHÔNG THỂ HIỂU LÀ LÀM GIẢM ĐI TÍNH TỔNG QUÁT CỦA BẤT KỲ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM NÀO KHÁC TRONG THỎA THUẬN NÀY, UPS KHÔNG BẢO ĐẢM RẰNG VIỆC QUÝ VỊ SỬ DỤNG **UPS BILLING TECHNOLOGY** HOẶC CÁC DỮ LIỆU HÓA ĐƠN LÀ PHÙ HỢP VỚI CÁC ĐIỀU LUẬT, QUY ĐỊNH VÀ/HOẶC QUY CHẾ ĐƯỢC ÁP DỤNG, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở BẤT KỲ ĐIỀU LUẬT, QUY ĐỊNH, HAY QUY CHẾ NÀO YÊU CẦU DÙNG HÓA ĐƠN BẰNG GIẤY HAY LIÊN QUAN ĐẾN THUẾ V.A.T.

(c) **Kiểm Soát Hóa Đơn.** Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng nếu Quý Vị nhận cả hai Dữ Liệu Hóa Đơn và hóa đơn bằng giấy từ UPS thì hóa đơn bằng giấy sẽ được coi là hóa đơn chính thức và được ưu tiên, còn các Dữ Liệu Hóa Đơn mà Quý Vị nhận chỉ được cung cấp để Quý Vị tiện tham khảo.

(d) **Gửi Hóa Đơn.** Sau khi được UPS cho phép sử dụng **UPS Email Invoice**, Quý Vị sẽ tự động nhận được hóa đơn có chứa Dữ Liệu Hóa Đơn. Quý Vị sẽ được thông báo bằng email khi hóa đơn sẵn sàng để nhận.

(a) *Gửi Hóa Đơn.* Nếu quý vị truy cập và sử dụng **UPS Billing Center**, quý vị sẽ tự động nhận được hoá đơn dưới dạng điện tử, ngoại trừ ở một số quốc gia và lãnh thổ nơi mà các định dạng khác được yêu cầu theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của UPS. Tất cả các hóa đơn được tạo lập bởi chương trình **UPS Billing Center** sẽ có sẵn cho Quý Vị dưới dạng điện tử xem tại trang web **UPS Billing Center**. Quý Vị sẽ được thông báo bằng email khi hóa đơn sẵn sàng cho Quý Vị xem. Việc quý vị sử dụng **UPS Billing Center**, hoặc, ở nơi có hiệu lực, việc thanh toán của quý vị cho bất kỳ hóa đơn nào được nhận dưới dạng điện tử, thể hiện sự thỏa thuận của Quý Vị nhận đơn thanh toán dưới dạng điện tử, ngoại trừ ở các nước nơi và lãnh thổ mà một hình thức đồng ý khác được yêu cầu theo quy định của pháp luật. Quý Vị có thể yêu cầu nhận hoá đơn bằng dạng giấy. Nếu Quý Vị làm như vậy, giấy phép của Quý Vị để truy cập và sử dụng **UPS Billing Center** sẽ chấm dứt, ngoại trừ ở một số nước và lãnh thổ nơi mà các định dạng khác được yêu cầu theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của UPS.

(b) *Thanh Toán Hóa Đơn.* Quý Vị đồng ý thanh toán tất cả các hóa đơn được tạo lập bởi **UPS Billing Center** bằng phương thức chuyển tiền điện tử trên internet (EFT), chi phiếu hoặc bằng thẻ tín dụng đối với các hóa đơn nhập khẩu và việc thanh toán này phải phù hợp với các điều khoản và điều kiện của bản Điều Khoản và Điều Kiện về Chuyển Hàng/Dịch vụ được áp dụng của UPS và Thỏa Thuận này. Thêm vào đó, Quý Vị đồng ý rằng nếu vì bất kỳ lý do nào việc sử dụng **UPS Billing Center** dẫn đến việc hóa đơn không được ghi đúng các Chi Phí thích hợp (bao gồm các phí được quy định trong tài liệu Điều Khoản và Điều Kiện về Chuyển Hàng/Dịch vụ áp dụng của UPS), thì UPS sẽ gửi thêm hóa đơn và Quý Vị đồng ý thanh toán cho UPS trong vòng bảy (7) ngày sau ngày lập hóa đơn bất kỳ khoản tiền thêm nào có liên quan đến cuộc giao dịch đó. Nếu Quý Vị yêu cầu được bồi hoàn tiền liên quan đến bất kỳ cuộc gửi hàng nào, việc đó sẽ được thực hiện phù hợp với các điều khoản trong bản Điều Khoản và Điều Kiện về Chuyển Hàng/Dịch vụ của UPS. Tất cả các thay đổi về nội dung hóa đơn do Khách Hàng thực hiện đều phải được duyệt xét bởi UPS. Việc điều chỉnh hay hoàn tiền vào bên có của tài khoản của Khách Hàng để đáp ứng với những thay đổi do Khách Hàng thực hiện trong nội dung hóa đơn không có nghĩa là UPS đã chấp thuận chắc chắn việc điều chỉnh hóa đơn đó hoặc UPS đồng ý với lý do được nêu dẫn đến việc điều chỉnh hóa đơn. Khách Hàng sẽ không được hưởng bất kỳ khoản tiền điều chỉnh hóa đơn, hoàn tiền tính vào bên có trên tài khoản, hay tiền bồi hoàn nếu UPS xác định rằng điều đó là kết quả của việc dùng **UPS Billing Center** không đúng cách.

(c) *Tài Liệu Quảng Cáo.* UPS có quyền liệt kê tên của Quý Vị vào danh sách các khách hàng của UPS sử dụng **UPS Billing Center** trong các tài liệu quảng cáo được phân phát cho những bên thứ ba. Ngoài những quy định trong Thỏa Thuận này, nếu UPS muốn sử dụng thương hiệu, nhãn hiệu dịch vụ, tên hay biểu trưng của Quý Vị vào bất kỳ mục đích nào khác thì phải được Quý Vị cho phép trước bằng văn bản.

(d) *Miễn Trừ Bảo hành Bổ Sung.* KHÔNG HẠN CHẾ TÍNH TỔNG QUÁT CỦA BẤT KỲ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM KHÁC NÀO TRONG THỎA THUẬN NÀY, UPS KHÔNG ĐẢM BẢO RẰNG VIỆC QUÝ VỊ SỬ DỤNG **UPS BILLING CENTER** HAY CÁC DỮ LIỆU HÓA ĐƠN VÀ HÓA ĐƠN DO **UPS BILLING CENTER** LẬP RA SẼ TUÂN THỦ CÁC LUẬT, QUY TẮC VÀ/HOẶC QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH BAO GỒM, NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN, BẤT KỲ LUẬT, QUY TẮC VÀ/HAY QUY ĐỊNH NÀO YÊU CẦU HÓA ĐƠN BẰNG GIẤY HAY LIÊN QUAN ĐẾN THUẾ V.A.T.

(a) *Sổ Địa Chỉ Công Ty.* Quý Vị có thể được phép tạo lập, truy cập, sử dụng hay sửa đổi một sổ địa chỉ nhóm (được gọi là “Sổ Địa Chỉ Công Ty”) bao gồm nhiều mục nhập thông tin địa chỉ (được gọi là “Dữ Liệu CAB”). Dữ Liệu CAB được lưu trữ trên Hệ Thống UPS và có thể được truy cập thông qua công nghệ **UPS CampusShip**. UPS sẽ thực hiện những nỗ lực hợp lý về mặt thương mại để bảo vệ Dữ Liệu CAB khỏi bị thay đổi, mất mát, hoặc truy cập trái phép bởi bất cứ bên nào không phải là Khách Hàng. Khi Khách Hàng bị chấm dứt quyền truy cập công nghệ **UPS CampusShip**, tất cả các Dữ Liệu CAB sẽ bị xóa khỏi các Hệ Thống của UPS. Chỉ những Dữ Liệu CAB nào được sử dụng sau đó để lập vận đơn thông qua công nghệ **UPS CampusShip** cho các Khách Hàng Được Giao sẽ được coi là dữ liệu cá nhân theo mục đích trong Mục 12.10 của Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát. Quý Vị đồng ý chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với hoạt động của các Quản Trị Viên và người dùng của mình khi họ tạo lập, bổ sung, mở xem, tiết lộ, sử dụng và sửa đổi các Dữ Liệu CAB, bao gồm việc chuyển dữ liệu này đến tất cả các khu vực thẩm quyền mà Khách Hàng cần sử dụng Sổ Địa Chỉ

Công Ty (việc này được gọi là “Xử Lý”) và cũng bao gồm tất cả các trường hợp yêu cầu bồi thường chiếu theo luật lệ bảo vệ dữ liệu hay quyền riêng tư của các khu vực thẩm quyền này có thể phát sinh do việc chuyển dữ liệu như thế.

(b) *Quyền Sử Dụng Trao Cho Bên Bán Hàng.* UPS có thể ủy quyền cho Khách Hàng cho phép một số công ty bán hàng của mình sử dụng **công nghệ UPS CampusShip** bằng cách chỉ định những Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng. Khách Hàng đồng ý chịu trách nhiệm đối với việc những Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng sử dụng **công nghệ UPS CampusShip** y như Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng đó đã là nhân viên của Khách Hàng. UPS có toàn quyền ngay lập tức hủy bỏ hay chấm dứt bất kỳ Tài Khoản Hệ Thống UPS CampusShip nào do Khách Hàng thiết lập cho một Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng, dù có gửi thông báo đến Khách Hàng hay không. Thêm vào đó, quyền truy cập của bất kỳ Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng nào sẽ bị tự động chấm dứt khi quyền sử dụng **công nghệ UPS CampusShip** của Khách Hàng bị hết hạn hay chấm dứt. UPS sẽ quản trị việc thiết lập và duy trì các Tài Khoản Hệ Thống UPS CampusShip cho Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng chiếu theo yêu cầu của Khách Hàng và phù hợp với các điều khoản của Thỏa Thuận này. Cho dù có điều nào quy định khác trong Thỏa Thuận này, UPS sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý trước Khách Hàng liên quan đến việc UPS quản trị các Tài Khoản Hệ Thống dành cho Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng. **KHÁCH HÀNG SẼ PHẢI, BẰNG CHI PHÍ CỦA MÌNH BỒI THƯỜNG VÀ GIỮ VỎ HẠI, VÀ THEO YÊU CẦU CỦA UPS, BẢO VỆ CÁC BÊN NHẬN BỒI THƯỜNG CỦA UPS KHỎI BẤT KỲ VÀ TẤT CẢ THIẾT HẠI (BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN YÊU CẦU BỒI THƯỜNG CỦA MỘT BÊN BÁN HÀNG HAY BẤT KỲ NGƯỜI DÙNG NÀO CỦA BÊN BÁN HÀNG), MÀ CÁC BÊN ĐÓ PHẢI CHỊU PHÁT SINH TỪ HAY LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ UPS CAMPUSSHIP, CÔNG CỤ NHẬP KHẨU THEO KẾ HOẠCH UPS SCHEDULED IMPORT TOOL HOẶC THÔNG TIN CỦA BẤT KỲ CÁ NHÂN HAY THỰC THỂ NÀO CÓ QUYỀN TRUY CẬP THÔNG QUA SỬ DỤNG TÀI KHOẢN HỆ THỐNG UPS CAMPUSSHIP DO KHÁCH HÀNG THIẾT LẬP CHO MỘT NGƯỜI DÙNG CỦA BÊN BÁN HÀNG.**

(c) *Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm.* Nếu UPS ủy quyền riêng thì Khách Hàng có thể thiết lập các Tài Khoản Dùng Chung Tại Một Địa Điểm và ủy quyền cho một số nhân viên của mình truy cập vào **công nghệ UPS CampusShip** thông qua Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm thay vì một Tài Khoản Hệ Thống dành cho từng nhân viên của Khách Hàng. Miễn là UPS đã cấp phép cho Khách Hàng thiết lập các Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm, nhân viên của Khách Hàng có thể dùng Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm để truy cập và sử dụng **công nghệ UPS CampusShip** vì mục đích duy nhất là xử lý và theo dõi các Kiện Hàng Được Giao đã lập vận đơn thông qua **công nghệ UPS CampusShip** tại bất kỳ Địa Điểm nào liên kết với Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm đó, cũng như xem và in ra các thông tin về quá trình vận chuyển Kiện Hàng Được Giao đó. UPS sẽ quản trị việc thiết lập và duy trì các Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm chiếu theo yêu cầu của Khách Hàng và phù hợp với các điều khoản của Thỏa Thuận này. Cho dù có điều nào quy định khác trong Thỏa Thuận này, UPS cũng sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý trước Khách Hàng liên quan đến việc UPS quản trị các Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm. UPS có toàn quyền ngay lập tức hủy bỏ hay chấm dứt vì bất kỳ lý do nào bất kỳ Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm nào sau khi thông báo cho Khách Hàng.

5.9 *UPS.com™ Alert Customization Tool.* **UPS.com Alert Customization Tool** cung cấp truy cập vào **UPS Customized Alerts Functionality** tạo điều kiện dễ dàng tùy biến email tình trạng gửi hàng, ví dụ như tin nhắn QVN và email UPS My Choice. Quý Vị thừa nhận rằng, khi một Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Gửi Hàng thay mặt Quý Vị, Báo Động Tùy Biến có thể không có sẵn nếu Nhà Cung Cấp Dịch Vụ không gửi hàng theo Tài Khoản UPS phù hợp. UPS sẽ áp dụng cùng một bộ Nội Dung Tùy Biến cho mỗi Báo Động Tùy Biến mà Quý Vị yêu cầu gửi. Quý Vị có thể định kỳ xem lại Nội Dung Tùy Biến của Quý Vị bằng cách gửi cho UPS Nội Dung Tùy Biến mới hay đã sửa đổi sử dụng **UPS.com Alert Customization Tool**. Quý Vị không được yêu cầu ngay bắt đầu mong muốn cho Nội Dung Tùy Biến mới hay đã sửa đổi sớm hơn ba (3) tuần sau ngày Quý Vị cung cấp cho UPS Nội Dung Tùy Biến.

5.10 UPS Freight™ Images. Quý Vị đồng ý rằng bất kỳ hình ảnh nào được tạo ra bằng cách sử dụng UPS Freight Images, bất kể mẫu hay định dạng của chúng sẽ được coi là Thông tin.

5.11 UPS Freight™ Notify. Quý Vị có thể sử dụng **UPS Freight Notify** để trao đổi thông tin liên quan tới Lô vận chuyển đã Giao, miễn là trao đổi thông tin đó sẽ chỉ tới những Người liên quan tới Lô vận chuyển đã Giao đó. Trong trường hợp người nhận chỉ rõ cho Quý Vị biết rằng người nhận đó không muốn nhận thông báo email liên quan tới Lô vận chuyển đã Giao nữa, Quý Vị phải ngay lập tức dừng ngay việc sử dụng **UPS Freight Notify** để gửi thông báo email cho người nhận đó. Không có trường hợp nào mà UPS sẽ chịu trách nhiệm pháp lý vì việc truyền hay nhận email không được thực hiện hay bị thực hiện trễ hạn. Quý Vị phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung của bất kỳ tin nhắn nào do Quý Vị truyền là một phần trong thông báo **UPS Freight Notify** và không được bao gồm bất kỳ nội dung nào có thể quấy rầy, làm mất danh dự, bôi nhọ hoặc gây tổn thương cho bất kỳ Người nào khác. Quý Vị bảo đảm rằng Quý Vị sẽ chỉ yêu cầu thông qua **UPS Freight Notify** rằng UPS gửi một thông báo **UPS Freight Notify** (a) tới Quý Vị, hoặc (b)(1) tới một địa chỉ email do một Người liên quan tới lô vận chuyển kiểm soát tùy theo thông báo **UPS Freight Notify**, và (2) vì mục đích duy nhất là thông báo tình trạng lô vận chuyển hàng trong hệ thống vận chuyển UPS và không vì lý do nào khác. Quý Vị phải bảo đảm thêm rằng trước khi yêu cầu UPS gửi thông báo **UPS Freight Notify** tới một Người liên quan tới lô vận chuyển Quý Vị phải đảm bảo rằng sự đồng ý có thông báo và cụ thể của người đó để nhận thông báo **UPS Freight Notify** và mọi địa chỉ email được cung cấp cho UPS đều chính xác và được kiểm soát bởi Người đó. Quý Vị sẽ phải, bằng chi phí của chính mình, bồi thường và giữ vô hại cho các Bên Tiếp Nhận Bồi Thường của UPS tránh khỏi bất kỳ và tất cả các Thiệt hại mà các bên đó phải chịu phát sinh từ hoặc liên quan đến sự vi phạm các bảo hành trong mục này.

5.12 UPS Freight™ Reporting. Quý Vị đồng ý rằng bất kỳ báo cáo nào được tạo ra bằng cách sử dụng **UPS Freight Reporting**, bất kể mẫu hay định dạng của chúng sẽ được coi là Thông tin.

6 Tất cả Phần Mềm UPS. Những điều khoản sau đây áp dụng cho việc Quý Vị sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS mà Phần Mềm UPS phân phối cho Quý Vị.

6.1 Quyền Sử Dụng Giới Hạn. Quý Vị chỉ có thể cài đặt và sử dụng Phần mềm cho Mục Đích Nội Bộ của Quý Vị ở định dạng mã đối tượng trên các máy tính do Quý Vị sở hữu, thuê hoặc kiểm soát trong Lãnh thổ hiện hành cho Phần Mềm đó.

6.2 Chấm Dứt Quyền Sử Dụng. Khi Thỏa Thuận này hết hạn hoặc Quý Vị bị chấm dứt quyền sử dụng bất kỳ Phần Mềm nào vì bất kỳ lý do nào, thì Quý Vị sẽ ngay lập tức dọn dẹp ra khỏi các phần cứng, hệ thống, các phương tiện và thiết bị lưu trữ khác của Quý Vị tất cả các bản sao của Phần Mềm liên quan với quyền sử dụng bị hết hạn hay chấm dứt.

6.3 Miễn Trừ Trách Nhiệm Bảo Đảm Vi rút. UPS từ bỏ bất kỳ lời bảo đảm nào, dù thể hiện rõ ràng hay ngụ ý, về việc Phần Mềm sẽ không có vi rút máy tính.

6.4 Các Sản Phẩm Microsoft®. Một số Phần mềm của UPS đi kèm với một phiên bản Microsoft® SQL Server trong gói cài đặt phần mềm. Nếu Quý Vị chọn cài đặt và sử dụng phần mềm của UPS, Quý Vị xác nhận và đồng ý rằng việc Quý Vị sử dụng bản sao phân phối Microsoft® SQL Server được quản lý theo Điều Khoản Cấp Quyền Phần Mềm của Microsoft có tại <<https://www.microsoft.com/en-us/download/details.aspx?id=29693>>.

6.5 Trách nhiệm. QUÝ VỊ HOÀN TOÀN CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ VIỆC SỬ DỤNG HOẶC LÀM HỎNG PHẦN MỀM ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO QUÝ VỊ VÀ BẤT KỲ DỮ LIỆU NÀO LIÊN QUAN ĐẾN PHẦN MỀM ĐÓ (VÍ DỤ: TÀI NGUYÊN CƠ SỞ DỮ LIỆU) ĐƯỢC TRUY CẬP TRỰC TIẾP HOẶC GIÁN TIẾP BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO, CHO DÙ QUÝ VỊ CÓ ỦY QUYỀN HAY KHÔNG.

7 Các Điều Khoản đối với Phần Mềm UPS Cá Nhân. Ngoài các điều khoản trong Điều 6 ở trên, các điều khoản sau đây sẽ áp dụng cho Phần Mềm UPS cụ thể.

7.1 Phần mềm UPS WorldShip®.

(a) *Vật Liệu Nguy Hiểm.* **Phần mềm UPS WorldShip** cung cấp truy cập đến **UPS Hazardous Materials Functionality** nhằm tạo điều kiện vận chuyển các hàng hóa và vật liệu nguy hiểm. Việc Quý Vị sử dụng **UPS Hazardous Materials Functionality** được quy định bởi Mục 10.1 trong Các Quyền của Người Dùng Cuối.

(b) *Ủy Quyền.* **Phần mềm UPS WorldShip** phải được kích hoạt bằng cách dùng Tài Khoản UPS của Quý Vị hay của một bên thứ ba đã ủy quyền cho Quý Vị sử dụng Tài Khoản UPS đó để thực hiện các dịch vụ Trade Direct Cross Border, Ocean and Air Services do bên thứ ba yêu cầu (sau này Tài Khoản UPS và Tài Khoản UPS của Bên Thứ Ba sẽ được gọi chung là "Tài Khoản Trade Direct UPS").

(c) *Nơi Sử Dụng.* **Phần mềm UPS WorldShip** chỉ được sử dụng với các Kiện Hàng Được Giao (1) đã được khẳng định rằng điểm xuất phát cuộc vận chuyển là nơi cài đặt **phần mềm UPS WorldShip** hay địa chỉ liên kết với Tài Khoản Trade Direct, hoặc (2) khi Quý Vị đã giao kết Tổng Thỏa Thuận Dịch Vụ (Master Services Agreement) với UPS Supply Chain Solutions, Inc. nhằm nhận được các dịch vụ Trade Direct Cross Border, Ocean và Air Services, và các điều kiện hàng đó thuộc một lô nhiều kiện gộp chung phù hợp với các quy định của dịch vụ Trade Direct Cross Border, Ocean and Air Services mà Quý Vị yêu cầu và trong trường hợp này, phần mềm chỉ được dùng để tạo điều kiện sử dụng dịch vụ của UPSI, bao gồm toàn bộ các dịch vụ xử lý và theo dõi kiện hàng, chứ không được dùng vào bất cứ mục đích nào khác.

(d) *Cơ Sở Dữ Liệu UPS.* Các Cơ Sở Dữ Liệu UPS được phân phát để dùng với **phần mềm UPS WorldShip**. Quý Vị chỉ được phép sử dụng những Cơ Sở Dữ Liệu UPS này để chuẩn bị nhãn vận chuyển thông qua **phần mềm UPS WorldShip** mỗi Cơ Sở Dữ Liệu UPS không được phân phát với hay cho bất kỳ mục đích nào khác. Quý Vị chỉ có thể truy cập, chỉnh sửa hay thay đổi những Cơ Sở Dữ Liệu UPS này dùng **phần mềm UPS WorldShip** với việc sử dụng những chức năng (1) nhập dữ liệu và (2) xác định cấu trúc và tích hợp các cơ sở dữ liệu bên ngoài của **phần mềm UPS WorldShip**. Để giải thích rõ, nhưng không theo cách giới hạn, Quý Vị không được xuất, cho dù bằng (i) chức năng xuất dữ liệu tích hợp sẵn trong **phần mềm UPS WorldShip**; (ii) trích xuất từ giao diện **phần mềm UPS WorldShip** (ví dụ như trích màn hình); hoặc (iii) theo cách khác, bất kỳ dữ liệu nào từ Cơ Sở Dữ Liệu UPS và sử dụng dữ liệu đó để so sánh giá vận chuyển hoặc thời gian giao hàng với giá vận chuyển hoặc thời gian giao hàng của bất kỳ bên thứ ba nào không phải là thành viên của UPSI.

(e) *Địa Chỉ Gửi Đến.* Địa chỉ gửi đến cho mỗi nhãn vận chuyển từ **phần mềm UPS WorldShip** phải được xác nhận bằng cách dùng chức năng xác nhận địa chỉ của **phần mềm UPS WorldShip**.

(f) *PLD Upload.* **Phần mềm UPS WorldShip** cũng bao gồm chức năng tải thông tin PLD lên cho UPS. Chức năng này chỉ được dùng để tải lên cho UPS thông tin PLD của những Kiện Hàng Được Giao đã được xác định trong đoạn (c) ở trên và đã được lập vận đơn bằng cách dùng các chức năng nhập thông tin theo khóa, theo bó, nhập tự động theo định dạng XML, nhập trực tiếp, hay gửi chuyển tiếp (hand-off shipping) của **phần mềm UPS WorldShip**.

(g) *Phiên Bản Hiện Hành.* Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng việc không dùng phiên bản mới nhất của **phần mềm UPS WorldShip** và các Cơ Sở Dữ Liệu UPS có thể dẫn đến hậu quả là Quý Vị bị tính lệ phí xử lý thông tin bằng tay, nếu thích hợp, chiếu theo bản Các Điều Khoản và Điều Kiện Về Chuyển Hàng/Dịch Vụ của UPS đang hiện hành vào lúc gửi kiện hàng.

(h) *Nhắn tin Qua phần mềm UPS WorldShip.* **Phần mềm UPS WorldShip** có chức năng truyền thông điệp từ UPS đến Quý Vị. Quý Vị đồng ý rằng bất kể Quý Vị đã lựa chọn thế nào về việc nhận thông điệp từ UPS, nhưng một phần của việc cân nhắc cấp quyền sử dụng **phần mềm UPS WorldShip** bằng văn bản này, UPS có thể truyền các thông điệp đến Quý Vị thông qua **phần mềm UPS WorldShip**, bao gồm (không có ngoại lệ) các thông điệp về chức năng, điều hành, hay tiếp thị liên quan đến **phần mềm UPS WorldShip**, các chương trình Công Nghệ UPS khác, và các dịch vụ của UPS.

(i) *Báo Cáo Ứng Dụng.* **Phần mềm UPS WorldShip** bao gồm chức năng cho phép UPS đánh giá việc Quý Vị sử dụng nhiều tính năng của những ứng dụng này và thông báo bằng

điện tử cho UPS về việc sử dụng này. Trong **phần mềm UPS WorldShip**, chức năng này được gọi là “Thống Kê Tính Năng” hoặc “Báo Cáo Sự Cố” (gọi chung là, “Báo Cáo Ứng Dụng”). Chức năng Báo Cáo Ứng Dụng thu thập dữ liệu cấu hình hệ thống của Quý Vị và bản ghi các hoạt động của Quý Vị khi sử dụng **phần mềm UPS WorldShip**, bao gồm những thông tin sau: (1) những quy trình xử lý của **phần mềm UPS WorldShip** được sử dụng để thêm, xác nhận hoặc phân loại một địa chỉ “người nhận”; (2) tần suất sử dụng chức năng “Trợ Giúp” của **phần mềm UPS WorldShip**; và (3) tần suất xử lý các kiện hàng thông qua **phần mềm UPS WorldShip** sử dụng các tính năng đã định trước. Ví dụ, UPSI sử dụng chức năng Thống Kê Tính Năng để xác định mức độ phổ biến và để cải tiến chức năng của **phần mềm UPS WorldShip** và để nâng cấp các dịch vụ mà UPSI dành cho Quý Vị. Tập Tin Hồ Trợ được sử dụng để giúp tiến hành phân tích khắc phục sự cố. Nếu Quý Vị không muốn tham gia vào chức năng Thống Kê Tính Năng cho **phần mềm UPS WorldShip**, cho mỗi trường hợp cài đặt của **phần mềm UPS WorldShip**, Quý Vị phải gửi email cho UPS theo địa chỉ worldshipeqst@ups.com (hoặc liên lạc với nhân viên đại diện phụ trách tài khoản của Quý Vị) và UPS sẽ vô hiệu hóa chức năng này từ xa cho trường hợp cài đặt đó của **phần mềm UPS WorldShip**.

(j) **Nhãn Vận Chuyển Tùy Chỉnh. Phần mềm UPS WorldShip** cho phép Quý Vị in các nhãn vận chuyển tùy chỉnh. Một nhãn tùy chỉnh được bao gồm ở khu vực 4” x 2” bên trên phần thông tin nhãn vận chuyển 4” x 8” hoặc phần biểu tượng của Khách hàng mà Quý Vị cung cấp (“Nội Dung Nhãn Tùy Chỉnh”). UPS có thể tự do hướng dẫn Quý Vị ngừng sử dụng bất kỳ Nội Dung Nhãn Tùy Chỉnh nào. Quý Vị tuyên bố và đảm bảo không có Nội Dung Nhãn Tùy Chỉnh nào, hoặc một phần của nội dung đó: (a) vi phạm sở hữu trí tuệ của bên thứ ba hoặc quyền lợi công khai/riêng tư (b)vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định có thể ứng dụng nào; (c) bôi nhọ, dâm ô, có hại cho trẻ vị thành niên hoặc khiêu dâm; (d) sai, không chính xác hoặc gây hiểu lầm hoặc (e) tác động tiêu cực đến danh tiếng của các Bên UPS. Quý Vị sẽ phải, bằng chi phí của chính mình bồi thường và giữ vô hại cho các Bên Nhận Bồi Thường của UPS khỏi bất kỳ và tất cả các Thiệt hại mà các Bên đó phải chịu phát sinh từ hoặc liên quan đến việc Quý Vị sử dụng Nội Dung Nhãn Tùy Chỉnh, bao gồm bất kỳ yêu cầu bồi thường liên quan đến hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm không giới hạn bản quyền, bằng sáng chế, bí mật thương mại, nhãn hiệu hàng hoá, quyền công khai, quyền riêng tư, và các quyền sở hữu khác.

(k) **Cập Nhật Tự Động.**UPS sẽ tự động cung cấp các Bản Cập Nhật cho **phần mềm UPS WorldShip** và Cơ Sở Dữ Liệu liên quan (“Cập Nhật WorldShip”) cho các máy tính mà Quý Vị đã cài đặt **UPSWorldShip software**. UPS sẽ tự động áp dụng nhữngCập Nhật WorldShip này nếu Quý Vị sử dụng **phần mềm UPS WorldShip** tại Hoa Kỳ. Quý Vị sẽ được thông báo qua **phần mềm UPS WorldShip**Cập Nhật WorldShip Update sẽ xuất hiện. Nếu Quý Vị chọn không chấp nhậnCập Nhật WorldShip, Quý Vị phải xóa và ngừng sử dụng **phần mềm UPS WorldShip** và các Cơ Sở Dữ Liệu UPS Databases liên quan và Giấy Phép của Quý vị trong **phần mềm UPS WorldShip** và các Cơ Sở Dữ Liệu UPS liên quan của nó sẽ kết thúc vào ngày Cập nhật WorldShip đó được lên lịch áp dụng.

(l) **Phần Mềm Nguồn Mở.** Phần mềm **UPS WorldShip** được cung cấp với các thành phần phần mềm được phân phối theo giấy phép nguồn mở. Mọi hoạt động sử dụng các thành phần phần mềm này sẽ chịu sự điều chỉnh và tuân theo các điều khoản và điều kiện của giấy phép nguồn mở hiện hành chứ không phải Thỏa Thuận này. Biểu đồ bên dưới liệt kê các thành phần phần mềm này, liên kết đến giấy phép nguồn mở hiện hành và liên kết đến vị trí có thể tải xuống từng thành phần phần mềm.

Thành Phần Phần Mềm	Giấy Phép Nguồn Mở	Vị Trí Thành Phần Phần Mềm
Chromedriver	Apache License 2.0 http://apache.org/licenses/LICENSE-2.0	https://sites.google.com/a/chromium.org/chromedriver/downloads
Geckodriver	Mozilla Public License 2.0 https://www.mozilla.org/en-US/MPL/2.0/	https://github.com/mozilla/geckodriver

EdgeDriver	Apache License 2.0 http://apache.org/licenses/LICENSE-2.0	https://www.selenium.dev/downloads/
IEDriver	Apache License 2.0 http://apache.org/licenses/LICENSE-2.0	https://developer.microsoft.com/en-us/microsoft-edge/tools/webdriver/

7.2 ***Phần mềm UPS® UPSlink.*** Quý Vị chỉ có thể truy cập **phần mềm UPS UPSlink** thông qua một UPS Ready Solution. Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị chỉ được phép tải thông tin PLD lên cho UPS qua **phần mềm UPS UPSlink** nếu trước đó quý vị đã xác nhận tất cả thông tin PLD bằng cách dùng một công cụ xác nhận địa chỉ có khả năng xác định tính chính xác của thành phố, tiểu bang, và mã bưu chính (nếu có) của địa chỉ đó. Quý Vị thừa nhận rằng **phần mềm UPS UPSlink** có thể được UPS truy cập từ xa trong một thời gian giới hạn vì một mục đích duy nhất là thực hiện các cập nhật và thay đổi liên quan đến các dịch vụ UPS, giá biểu UPS, mã định tuyến UPS và/hoặc các Tài Liệu UPS được chứa trong UPS Ready Solution đó. Quý Vị phải chuyển đến UPS mọi thông tin PLD của các Kịch Bản Gửi Đi đã được lập vận đơn qua **phần mềm UPS UPSlink** trước khi tài xế của UPS đến lấy kịch bản hàng.

7.3 ***UPS® Locator Plug-In for UPS Access Point™ Locations.***

(a) ***Thay Đổi Thông Tin.*** Quý Vị có thể thay đổi màu sắc của các thông tin không mang tính chất bản đồ, và thêm thương hiệu của Quý Vị theo cách mà sẽ không bao phủ, thay thế, làm lu mờ bất kỳ thương hiệu nào của UPS hay hàm ý UPS đứng sau hàng hóa và dịch vụ của Quý Vị.

(b) ***Hạn Chế Sử Dụng.*** Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị có thể tận dụng **UPS Locator Plug-In cho Các Địa Điểm UPS Access Point** chỉ để hỗ trợ hoặc trả lời yêu cầu do khách hàng tạo ra để trình bày thông tin bản lược khai hàng hóa cho các Kịch Bản Được Giao. Quý Vị phải hủy bỏ bất kỳ thông tin nào về địa điểm mà **UPS Locator Plug-In cho Các Địa Điểm UPS Access Point** trả lại khi hoàn thành mỗi phiên trao đổi thông tin từ xa với khách hàng của mình.

(c) ***Không Có Bản Quyền Nhân Hiệu Thương Mại.*** Bất kể điều gì khác ở đây, Thỏa Thuận này không cho phép Quý Vị sử dụng bất kỳ nhãn hiệu thương mại, từ ngữ, tên, biểu tượng, hay thiết bị, hay bất kỳ kết hợp nào của chúng thuộc quyền sở hữu hay theo giấy phép của UPS trong Điểm Truy Cập UPS đó. Nếu Quý Vị muốn sử dụng các nhãn hiệu của UPS Access Point gắn liền với Ứng Dụng Điểm Truy Cập UPS, Quý Vị phải điền vào mẫu yêu cầu nhãn hiệu Điểm Truy Cập UPS về Trao Đổi Nhãn Hiệu UPS có tại <https://brand.ups.com> và được UPS trao giấy phép thương hiệu, tùy theo quyết định của UPS.

7.4 ***UPS Shipping and UPS Access Point™: Mô-đun Chính Thức.*** **UPS Shipping and UPS Access Point: Mô-đun Chính Thức** là một phần bổ trợ, tiện ích mở rộng hoặc mô-đun có thể được sử dụng với nhiều nền tảng thương mại điện tử phổ biến. Trong một số trường hợp, **UPS Shipping and UPS Access Point: Mô-đun Chính Thức** có thể được phân phối theo giấy phép khác với Thỏa Thuận này. Mặc dù việc Quý Vị sử dụng UPS Access Point Shipping Module được điều chỉnh bởi giấy phép khác, tất cả các quyền đối với Thông Tin được truy xuất thông qua UPS Access Point Shipping Module đều được cấp trong Thỏa Thuận này. Bên cạnh các quyền được cấp cho Quý Vị trong Phần 6.1, Các Quyền Của Người Dùng Cuối, trong đó nhà cung cấp nền tảng thương mại điện tử liên kết với **UPS Shipping and UPS Access Point: Mô-đun Chính Thức** lưu trữ nền tảng thương mại điện tử vì quyền lợi của Quý Vị, Quý Vị được phép cho nhà cung cấp cài đặt **UPS Shipping and UPS Access Point: Mô-đun Chính Thức** với phiên bản nền tảng thương mại điện tử của Quý Vị và sử dụng **UPS Shipping and UPS Access Point: Mô-đun Chính Thức** hoàn toàn vì quyền lợi của Quý Vị theo Thỏa Thuận này.

7.5 UPS International Shipping™ Plug-in for E-Commerce Platforms. **UPS International Shipping** là một tiện ích plug-in, add-on, mở rộng hoặc mô-đun mà có thể được sử dụng với nhiều nền tảng thương mại điện tử phổ biến và cung cấp thông tin về hoạt động vận tải quốc tế của UPSI. Trong một số trường hợp, **UPS International Shipping** có thể được phân phối theo một giấy phép ngoài Thỏa Thuận này. Không kê giấy phép khác như vậy điều chỉnh việc Quý Vị sử dụng UPS International Shipping, tất cả các quyền đối với Thông Tin được truy xuất qua **UPS International Shipping** đều được cấp trong Thỏa Thuận này. Bên cạnh các quyền được cấp cho Quý Vị trong Phần 6.1, Các Quyền Của Người Dùng Cuối, trong đó nhà cung cấp nền tảng thương mại điện tử liên kết với **UPS International Shipping** lưu trữ nền tảng thương mại điện tử vì quyền lợi của Quý Vị, Quý Vị được phép cho nhà cung cấp cài đặt **UPS International Shipping** với phiên bản nền tảng thương mại điện tử của Quý Vị và sử dụng **UPS International Shipping** hoàn toàn vì quyền lợi của Quý Vị theo Thỏa Thuận này.

8 UPS Bulk Data Services. Các điều khoản sau đây áp dụng cho các dịch vụ UPS Bulk Data Services cụ thể.

8.1 UPS Data Exchange Services.

(a) Ủy Quyền. UPS, theo quyết định của riêng mình, có thể cho phép chuyển giao dữ liệu (bao gồm Thông Tin và dữ liệu khác) giữa Quý Vị và UPS (“Trao Đổi Dữ Liệu”) bằng cách sử dụng, không giới hạn, ít nhất một trong các phương pháp chuyển giao dữ liệu sau đây (mỗi phương pháp gọi là một “Phương Pháp Chuyển Giao”): (i) phân phát trên các phương tiện truyền thông vật lý (chẳng hạn như DVD); (ii) giao thức mạng tiêu chuẩn được gọi là giao thức truyền file (“FTP”); hoặc (iii) phương thức truyền tải dữ liệu trực tiếp từ máy tính này đến máy tính kia được biết đến với tên Trao Đổi Dữ Liệu Điện Tử (“EDI”). Mỗi Trao Đổi Dữ Liệu sẽ được thiết lập nhất quán với mẫu yêu cầu trao đổi dữ liệu giữa Quý Vị và UPS trong đó đã định rõ các đặc tính của việc Trao Đổi Dữ Liệu, bao gồm, ví dụ như, Phương Pháp Truyền, Định Dạng File, điểm phát và quốc gia hoặc lãnh thổ Quý Vị được phép sử dụng Trao Đổi Dữ Liệu (“Mẫu Yêu Cầu Trao Đổi Dữ Liệu”). Không có thỏa thuận trước nào giữa Quý Vị và UPS, theo đó Quý Vị nhận được các dịch vụ trao đổi dữ liệu, sẽ được thay thế bởi các điều khoản và điều kiện Mục 8.1. của tài liệu này. Quý Vị và UPS cùng đồng ý với danh sách Tài Khoản UPS mà các bên sẽ trao đổi Thông Tin thông qua mỗi Phương Pháp Chuyển Giao. Những Tài Khoản UPS này sẽ được sửa đổi theo thời gian với sự đồng ý song phương của Quý Vị và UPS.

(b) Các Bên Thứ Ba Được Phép. Mẫu Yêu cầu Trao đổi Dữ liệu có thể quy định rõ việc phát Thông Tin tới Quý Vị hoặc Nhà Cung Cấp Dịch Vụ và Nhà Cung Cấp Dịch Vụ đó đã được UPS chấp thuận trước bằng văn bản và nếu Quý Vị và Nhà Cung Cấp Dịch Vụ đó đã có thỏa thuận phù hợp với Mục 1.2(b) trong các Quyền của Người Dùng Cuối.

(c) Định dạng file và Phương pháp Chuyển Giao. Quý Vị đồng ý rằng UPS không có nghĩa vụ phải hỗ trợ bất kỳ Phương Thức Chuyển hay Định Dạng Tập Tin nào ngoài định dạng hiện dùng.

(d) Thanh Toán. Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản riêng giữa Quý Vị và UPS, tất cả hóa đơn mà Quý Vị hay Nhà Cung Cấp Dịch Vụ nhận được thông qua Trao Đổi Dữ Liệu sẽ hết hạn và phải thanh toán trong vòng bảy (7) ngày sau khi nhận được hóa đơn đó. Thanh toán chậm sẽ phải trả phí thanh toán chậm.

(e) Chi Phí và Lệ phí. Quý Vị chịu trách nhiệm cho các chi phí truyền thông liên quan tới Quý Vị khi cung cấp Thông Tin hoặc nhận Thông Tin từ UPS. Ngoài ra, Quý Vị phải hiểu rằng Quý Vị phải chịu trách nhiệm cho bất kỳ chi phí nào liên quan tới việc theo dõi quá mức hoặc bồi thường dịch vụ đã hết hạn theo yêu cầu của Quý Vị hoặc Nhà cung cấp dịch vụ theo như quy định trong các Điều khoản và Điều kiện về Chuyển Hàng/Dịch Vụ của UPS.

(f) Thay Đổi Định Dạng Tập Tin. Nếu nhận thông báo từ UPS về việc thay đổi Định Dạng Tập Tin, Quý Vị phải thực hiện (các) thay đổi đó trong vòng ba mươi (30) ngày.

(g) Các Điều Khoản Cụ Thể đối với EDI như là một Trao Đổi Dữ Liệu.

(i) Chi Phí và Lệ Phí. Bên truyền dữ liệu sẽ chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí của việc truyền dữ liệu, và bên nhận dữ liệu sẽ chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí của việc nhận dữ liệu. Nếu Quý Vị chọn Trao Đổi Dữ Liệu sử dụng EDI là Phương Thức Chuyển, Quý Vị

phải thanh toán tất cả các chi phí lắp đặt đường truyền riêng hoặc chi phí viễn thông mà UPS phải trả khi kết nối với Quý Vị hoặc Nhà Cung Cấp Dịch Vụ của Quý Vị. Nếu UPS phải trả lệ phí xử lý hồ sơ do Nhà Cung Cấp Dịch Vụ chuyển chỗ, Quý Vị cũng phải thanh toán các lệ phí đó.

(ii) Báo Nhận Về Mặt Chức Năng. Khi nhận được Thông tin thông qua EDI, bên nhận sẽ truyền lại thông điệp báo nhận kịp thời và thông điệp này sẽ được coi là chứng từ chắc chắn rằng dữ liệu đó đã được truyền đúng cách và các phần cần thiết được nhận đầy đủ với đúng cú pháp, tuy nhiên không có nghĩa là bên nhận đồng ý rằng nội dung của dữ liệu là có thật.

(iii) Tư Vấn Về Ứng Dụng. Nếu chức năng “thông báo lỗi phần mềm” được yêu cầu trong Mẫu Yêu Cầu Trao đổi Dữ liệu dành cho EDI thì trong trường hợp UPS nhận được bất kỳ dữ liệu nào chứa những nội dung không có giá trị, hay dữ liệu bị thiếu nội dung, UPS sẽ truyền lại thông báo lỗi phần mềm. Nếu thông báo lỗi phần mềm cho biết dữ liệu bị từ chối, Quý Vị phải nhanh chóng truyền cho UPS những dữ liệu mới và chính xác trong vòng hai mươi bốn (24) tiếng đồng hồ sau khi nhận thông báo lỗi phần mềm. Nếu thông báo lỗi phần mềm có phần cảnh cáo, Quý Vị phải thực hiện việc kiểm tra chẩn đoán hệ thống trên tất cả các thiết bị, phần mềm và dịch vụ được sử dụng để truyền tải dữ liệu trong vòng bốn mươi tám (48) tiếng đồng hồ sau khi nhận thông báo lỗi phần mềm nhằm bảo đảm các đợt truyền dữ liệu sau được thực hiện đúng cách. Quý Vị không được truyền lại cùng tệp dữ liệu đã dẫn đến việc nhận thông báo lỗi phần mềm. Thông báo lỗi phần mềm chỉ cho biết rằng UPS đã nhận được dữ liệu bị truyền tải không đúng cách, chứ không xác nhận hay phủ nhận rằng nội dung của dữ liệu là có thật.

(iv) Kế Hoạch Phòng Bất Ngờ. Nếu có trường hợp trục trặc về phần cứng, phần mềm hay đường truyền thông, hoặc bất kỳ trường hợp bất khả kháng nào (theo như miêu tả ở Mục 12.7 trong phần Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát) gây trở ngại và khiến cho một bên không thể truyền hay nhận bất kỳ dữ liệu nào qua EDI, bên đó đồng ý thực hiện những bước dưới đây càng sớm càng tốt sau khi phát hiện ra vấn đề đó: (i) thông báo cho điều phối viên EDI của bên kia nhằm xác định và giải quyết vấn đề, và (ii) truyền tất cả các cuộc giao dịch bằng fax (nếu có) hoặc bằng một phương tiện khác có sẵn và hợp lý về mặt thương mại.

(v) Thời Gian Chạy Thử EDI. Cả hai bên đồng ý rằng đối với EDI, trong một khoảng thời gian nhất định do hai bên thỏa thuận với nhau (được gọi là “Thời Gian Chạy Thử EDI”), các dữ liệu sẽ được truyền và nhận nhằm mục đích kiểm tra kỹ thuật. Trong Thời Gian Chạy Thử EDI, việc truyền và nhận dữ liệu bằng phương thức điện tử sẽ bổ sung cho nhưng không thay thế việc gửi và nhận văn bản giấy. Thời Gian Chạy Thử EDI có thể được chấm dứt vào bất kỳ lúc nào khi hai bên cùng đồng ý. Các dữ liệu được truyền và nhận bằng phương thức điện tử trong Thời Gian Chạy Thử EDI sẽ không được coi là có hiệu lực hay có tính ràng buộc giữa hai bên. Thời Gian Chạy Thử EDI sẽ không bắt đầu cho đến khi hai bên giao kết Mẫu Yêu Cầu Trao đổi Dữ liệu dành cho EDI.

(vi) Ghi Nhận UPS. Nếu Quý Vị trao đổi thông tin kê khai về Kịch Bản Được Giao thông qua EDI, Quý Vị đồng ý áp dụng nhận vận chuyển thông minh được UPS chấp thuận đối với từng Kịch Bản Được Giao. UPS và Quý Vị đồng ý rằng định nghĩa nhận thông minh được xác định trong phiên bản hiện tại của Hướng Dẫn về Dán Nhãn của UPS tại thời điểm ký Thỏa Thuận này; điều này bao gồm nhưng không giới hạn đối với UPS MaxiCode (bao gồm địa chỉ đường phố), mã vạch mã bưu điện Zip+4 khi áp dụng, Mã Định Tuyến UPS hiện tại, Biểu Tượng Dịch Vụ UPS phù hợp, mã vạch số theo dõi UPS 1Z, địa chỉ xác minh được chứng nhận CASS.

8.2 UPS® Locator APList File for UPS Access Point™ Locations.

(a) Các Hạn Chế Bổ Sung. Sau khi cấp phép, tùy theo quyết định của UPS, UPS có thể cung cấp cho Quý Vị một danh sách tất cả các địa điểm UPS Access Point mà, tại thời điểm thông báo, có thể nhận kiện hàng (“APList”). Để trợ giúp Khách Hàng lựa chọn một Điểm Truy Cập UPS Access Point tiện lợi, Quý Vị có thể cho Khách Hàng một phần của APList thể hiện thông tin về các địa điểm UPS Access Point đó trong phạm vi yêu cầu khi phức tạp thối kém, bao gồm địa chỉ và khoảng cách từ địa chỉ mà Khách Hàng cung cấp tới UPS Access Point qua một ứng dụng mà Quý Vị hay các kênh dịch vụ khách hàng khác phát triển (v.d. qua trợ giúp qua điện thoại). Nếu UPS cung cấp APList cho Quý Vị, UPS sẽ tạo lập các Cập Nhật APList khoảng một lần mỗi ngày. Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị có thể tận dụng APList chỉ để hỗ trợ hoặc trả lời yêu cầu do khách hàng tạo ra để trình bày thông tin bản lược khai hàng hóa cho các Kịch Bản Được Giao. Quý Vị không thể sử dụng APList cho các mục đích ngoài việc hoàn thành yêu cầu do khách hàng tạo ra đó. Quý Vị sẽ dừng tất cả việc

sử APList trong vòng một (1) tiếng phân phối Cập Nhật APList thay thế. Khi nhận được Bản Cập Nhật APList thay thế, Quý Vị phải nhanh chóng hủy bỏ APList đã bị thay thế. Quý Vị đồng ý không sử dụng hay gửi APList, dù là toàn bộ hay một phần mà không có sự đồng thuận bằng văn bản của UPS, trừ phần được đề ra rõ ràng ở Mục 8.2(a). Quý Vị có thể truy cập **UPS® Locator APList File for UPS Access Point™ Locations** từ một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ không trong Lãnh Thổ Bị Giới Hạn. Tuy nhiên, Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng **UPS® Locator APList File for UPS Access Point™ Locations** sẽ không quay lại như một kết quả đã được định cho mỗi quốc gia hoặc vùng lãnh thổ thuộc Lãnh Thổ Được Phép.

(b) *Không Có Bản Quyền Nhãn Hiệu Thương Mại.* Bất kể điều gì khác ở đây, Thỏa Thuận này không cho phép Quý Vị sử dụng bất kỳ nhãn hiệu thương mại, từ ngữ, tên, biểu tượng, hay thiết bị, hay bất kỳ kết hợp nào của chúng thuộc quyền sở hữu hay theo giấy phép của UPS trong bất kỳ ứng dụng nào Quý Vị phát triển, bao gồm các phần của APList. Nếu Quý Vị muốn sử dụng các nhãn hiệu của UPS Access Point gắn liền với ứng dụng đó, Quý Vị phải điền vào mẫu yêu cầu nhãn hiệu Điểm Truy Cập UPS về Trao Đổi Nhãn Hiệu UPS có tại <https://brand.ups.com> và được UPS trao giấy phép thương hiệu, tùy theo quyết định của UPS.

9 Dịch Vụ Giá Trị Gia Tăng của UPS. Các điều khoản và điều kiện sau đây áp dụng cho chương trình Công Nghệ UPS cụ thể được nhắc đến.

9.1 Quantum View Notify™ Service.

(a) *Các Giới Hạn.* **Quantum View Notify (“QVN”)** là một chương trình Công Nghệ UPS cho phép Quý Vị yêu cầu UPS gửi email hoặc tin nhắn văn bản SMS với thông tin về một gửi hàng đến địa chỉ email hoặc số điện thoại Quý Vị cung cấp. **QVN** có sẵn tại UPS.com hoặc thông qua các chương trình Công Nghệ UPS khác có sẵn chức năng **QVN**. Quý Vị đồng ý sử dụng **QVN** cho mục đích duy nhất là để truyền tin liên quan đến các Kiện Hàng Được Giao, và chỉ truyền tin đến những Người có liên quan đến các Kiện Hàng Được Giao đó. Trong trường hợp một người nhận hàng báo cho Quý Vị biết rằng người đó không còn muốn nhận những thông điệp email hoặc tin nhắn SMS liên quan đến các Kiện Hàng Được Giao, Quý Vị sẽ ngừng dùng chương trình **QVN** để gửi email hoặc tin nhắn SMS đến người nhận đó ngay lập tức. Trong mọi trường hợp, UPS sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý về việc không hoặc chậm gửi hay nhận email hoặc tin nhắn SMS. Quý Vị là người chịu trách nhiệm duy nhất về các nội dung mà Quý Vị đưa vào thông điệp truyền qua **QVN** và không được đưa vào bất kỳ nội dung nào có thể bị coi là quấy nhiễu, sỉ nhục, phỉ báng, hoặc gây tổn hại cho người khác. Quý Vị có thể truy cập **QVN** từ một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ không trong Lãnh Thổ Bị Giới Hạn. Tuy nhiên, Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng **QVN** sẽ không quay lại như một kết quả đã được định cho mỗi quốc gia hoặc vùng lãnh thổ thuộc Lãnh Thổ Được Phép.

(b) *Đảm Bảo.* Quý Vị cam kết rằng Quý Vị sẽ chỉ dùng QVN để yêu cầu UPS gửi thông điệp QVN (1) đến một địa chỉ email hoặc số điện thoại thuộc quyền kiểm soát của một Cá nhân có liên quan đến kiện hàng là đối tượng của thông điệp QVN; (2) chỉ nhằm mục đích cung cấp thông báo về tình trạng của lô hàng trong hệ thống vận chuyển của UPS và không vì lý do nào khác; và (3) khi cung cấp thông báo QVN đó cho một Người không vi phạm bất cứ luật pháp, quy tắc hoặc quy định hiện hành nào, bao gồm nhưng không giới hạn đối với những người hưởng lợi tiếp thị qua email. Quý Vị cũng khẳng định rằng trước khi yêu cầu UPS gửi thông điệp QVN đến một Người có liên quan với một kiện hàng nào đó, Quý Vị phải bảo đảm sự đồng ý của Người nhận thông điệp QVN.

9.2 UPS.com™ Marketplace Shipping.

(a) *Các Giới Hạn.* Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS.com Marketplace Shipping**, một chương trình Công Nghệ UPS cho phép Quý Vị quản lý việc vận chuyển và theo dõi các chi tiết các đơn đặt hàng mà các khách hàng của Quý Vị gửi thông qua chợ điện tử của bên thứ ba (chẳng hạn như eBay và Amazon.com), cho các Mục Đích Nội Bộ của Quý Vị.

(b) *Tuyên Bố Thông Tin Truy Cập Tài Khoản của Quý Vị.* Bằng cách cung cấp thông tin tài khoản được liên kết với chợ điện tử của bên thứ ba, bao gồm nhưng không giới hạn ở, tên người dùng, mật khẩu và thông tin hoặc nội dung đăng nhập khác vào UPS thông qua **UPS.com Marketplace Shipping** cho UPS, Quý Vị tuyên bố rằng (i) Quý Vị có quyền truy cập chợ điện tử gắn với bất cứ thông tin tài khoản nào mà Quý Vị cung cấp cho UPS và sử dụng chợ điện tử thông qua những tài khoản như vậy, và (ii) Quý Vị có quyền và được phép gửi thông tin tài khoản của Quý Vị cho

UPS và cho phép UPS truy cập và sử dụng chợ điện tử liên quan thông qua thông tin tài khoản của Quý Vị như cơ quan đại diện của Quý Vị, mà UPS không có bất cứ nghĩa vụ nào phải thanh toán bất kỳ lệ phí nào hay các giới hạn khác. Quý Vị thừa nhận việc UPS sử dụng thông tin đăng nhập tài khoản của Quý Vị sẽ dẫn tới việc chuyển giao thông tin của Quý Vị từ thị trường điện tử có liên kết tới UPS tại Mỹ cho mục đích đăng nhập, lưu trữ hoặc sử dụng và Quý Vị ủy quyền rõ ràng việc chuyển giao đó cho UPS.

(c) *Ủy Quyền Truy Cập Tài Khoản của Quý Vị.* Quý vị thừa nhận và đồng ý rằng, với việc sử dụng **UPS.com Marketplace Shipping**, Quý Vị hoàn toàn cho phép: (i) UPS truy cập vào tài khoản của Quý Vị mà do chợ điện tử của bên thứ ba nắm giữ với tư cách cơ quan đại diện cho Quý Vị; và (ii) UPS tiết lộ thông tin truy cập tài khoản của Quý Vị cho bên thứ ba để truy cập tài khoản của Quý Vị thay mặt UPS. **UPS.com Marketplace Shipping** sẽ truy cập vào chợ điện tử của bên thứ ba và điền thông tin tài khoản của Quý Vị để đăng nhập và chợ điện tử của bên thứ ba và lấy thông tin ở tài khoản của Quý Vị. Vì mục đích sử dụng (A) **UPS.com Marketplace Shipping** cho các Mục Đích Nội Bộ của Quý Vị, và (B) Quý Vị nêu rõ ràng ở câu trước rằng Quý Vị ủy quyền có giới hạn cho UPS và chỉ định UPS là cơ quan được ủy nhiệm của Quý Vị để truy cập vào chợ điện tử của bên thứ ba tham gia, toàn quyền lấy và sử dụng thông tin của Quý Vị, làm và thực hiện những thứ cần thiết liên quan tới những hoạt động như Quý Vị có thể thực hiện. **QUÝ VỊ THỪA NHẬN VÀ ĐỒNG Ý LÀ KHI UPS TRUY CẬP VÀ LẤY THÔNG TIN TÀI KHOẢN CỦA QUÝ VỊ TỪ CHỢ ĐIỆN TỬ CỦA BÊN THỨ BA, UPS SẼ HÀNH ĐỘNG NHƯ MỘT CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CỦA QUÝ VỊ, VÀ KHÔNG PHẢI LÀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN HAY THAY MẶT CHỢ ĐIỆN TỬ CỦA BÊN THỨ BA.**

(d) *Việc Quý Vị Sử Dụng Chợ Điện Tử của Bên Thứ Ba.* Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng UPS.com Marketplace Shipping cung cấp cho Quý Vị quyền truy cập vào chợ điện tử của bên thứ ba và những truy cập như vậy chỉ được cung cấp như một cách thuận tiện cho Quý Vị và không được chứng thực của UPS về mặt nội dung trên chợ điện tử của bên thứ ba. UPS không công nhận hay chứng thực về tính chính xác, đúng đắn, hoạt động hay chất lượng của bất cứ nội dung, phần mềm, dịch vụ hoặc ứng dụng được tìm thấy tại chợ điện tử của bên thứ ba. Quý Vị hiểu và đồng ý rằng UPS.com Marketplace Shipping không được tài trợ hay ủng hộ bởi bất kỳ bên thứ ba nào có thể truy cập chợ điện tử thông qua UPS.com Marketplace Shipping. Nếu Quý Vị quyết định truy cập bất cứ chợ điện tử nào của bên thứ ba thông qua UPS.com Marketplace Shipping, Quý Vị phải tự chịu trách nhiệm. UPS không chịu trách nhiệm về tính sẵn có của các trang web của bên thứ ba. Thêm vào đó, việc sử dụng chợ điện tử của bên thứ ba của Quý Vị vẫn phải phù hợp với các chính sách, điều khoản và các điều kiện thích hợp của chợ điện tử của bên thứ ba đó.

9.3 UPS TradeAbility™ Services.

(a) *Cách Truy Cập.* **Dịch vụ UPS TradeAbility** có thể được truy cập thông qua UPS.com hoặc một chương trình ứng dụng có tính năng truy cập **UPS TradeAbility API**, cho dù được phát triển bởi Quý Vị hay Người Khác.

(b) *Các Giới Hạn về Dữ Liệu Giao Dịch TradeAbility.* UPS sẽ lưu lại dữ liệu giao dịch cho **dịch vụ UPS TradeAbility** trong khoảng thời gian không quá chín mươi (90) ngày sau ngày đầu tiên thông tin có sẵn cho Quý Vị tiếp cận. Sau đó, Quý Vị sẽ không còn tiếp cận được dữ liệu giao dịch của **dịch vụ UPS TradeAbility**.

(c) *Chấm Dứt Quyền Sử Dụng.* Quyền truy cập **dịch vụ UPS TradeAbility** của Quý Vị sẽ tự động chấm dứt nếu Quý Vị không truy cập vào Tài Khoản Hệ Thống My UPS liên kết với **dịch vụ UPS TradeAbility** trong khoảng thời gian mười bốn (14) tháng liên tiếp. Khi kết thúc, Quý Vị sẽ được yêu cầu đăng ký lại với tư cách là một người dùng của **dịch vụ UPS TradeAbility**.

(d) *Nhà Cung Cấp Được Chỉ Định.* Khách Hàng chỉ định UPS Supply Chain Solutions, Inc. (là một Công Ty Liên Kết của UPS), bao gồm cả những người kế thừa và người được nhượng quyền của công ty, thực hiện và cung cấp **dịch vụ UPS TradeAbility**.

9.4 UPS® Customized Alerts Functionality.

(a) *Nội Dung Tùy Chính.* Quý Vị có thể truy cập và sử dụng Công Nghệ UPS được gọi là **UPS Customized Alerts Functionality** để ra lệnh UPS đưa nội dung tùy chỉnh của Quý Vị ("Nội dung Tùy chỉnh") vào trong các thông báo tình trạng gửi hàng (ví dụ: các email QVN, email

UPS My Choice® và theo dõi các kết quả hiển thị trên UPS.com hoặc UPS Mobile App) (được gọi chung là “Thông Báo Nội Dung Tùy Chỉnh”), liên quan đến các Kiện Hàng Được Giao vận chuyển theo (các) Số Tài Khoản UPS được chỉ định, miễn là UPS đã cấp phép cho Quý Vị sử dụng Công Nghệ UPS khác mà cung cấp quyền truy cập vào **UPS Customized Alerts Functionality** (ví dụ: **UPS Customized Alert Retail API** và **UPS.com Alert Customization Tool**). Quý Vị sẽ không cho phép hay ủy quyền cho bất kỳ bên thứ ba nào sử dụng hay truy cập **UPS Customized Alerts Functionality** thông qua bất kỳ Giao Diện nào hay phần mềm khác được phát triển bởi Quý Vị hay một bên thứ ba nào đó. Quý Vị theo đây cấp cho UPS giấy phép miễn phí bản quyền, vĩnh viễn và độc quyền để sao chép, sửa đổi, và sản xuất các tác phẩm phái sinh Nội Dung Tùy Biến của Quý Vị, bao gồm, không giới hạn, bất kỳ tranh ảnh, logo, nhãn hiệu, bao bì thương mại, nhãn hiệu dịch vụ, thiết kế và các tác phẩm có tên tác giả có trong đó với mục đích gửi Báo Động Nội Dung Tùy Biến. UPS, toàn quyền, có thể từ chối Nội Dung Tùy Biến, bất kể là trước hay sau khi sử dụng Nội Dung Tùy Biến này trong Báo Động Nội Dung Tùy Biến.

(b) *Các Giới Hạn.* UPS sẽ tùy ý quyết định những thông báo trạng thái vận chuyển nào sẽ bao gồm Nội Dung Tùy Chỉnh. UPS có thể quyết định bao gồm một số hoặc toàn bộ Nội dung Tùy chỉnh của Quý vị (ví dụ như chỉ có logo của Quý vị) trong các Thông báo Nội dung Tùy chỉnh.

(c) *Tuyên Bố và Đảm Bảo.* Quý vị tuyên bố và đảm bảo rằng Quý vị sẽ không cung cấp cho UPS bất kỳ Nội Dung Tùy Chỉnh nào mà: (i) không trực tiếp quảng cáo hoặc quảng bá hàng hóa hay dịch vụ của Khách Hàng; (ii) vi phạm quyền sở hữu trí tuệ hoặc quyền công khai hoặc quyền riêng tư của bất kỳ bên thứ ba nào; (iii) vi phạm bất kỳ luật, quy tắc hoặc quy định hiện hành nào, bao gồm nhưng không giới hạn đối với những thông tin tiếp thị qua email; (iv) là phỉ báng, tục tĩu, quấy rối, bôi nhọ hoặc gây tổn thương cho bất kỳ người nào khác, có hại cho trẻ vị thành niên hoặc khiêu dâm; (v) chứa các thẻ, tập lệnh hoặc mã theo dõi sử dụng hoặc người dùng; (vi) chứa bất kỳ virus, Trojan horse hoặc các dữ liệu máy tính khác có thể gây hư hỏng, gây trở ngại hoặc ảnh hưởng đến mọi máy tính, hệ thống, dữ liệu hoặc tài sản UPS; hoặc (vii) là sai, không chính xác hoặc gây hiểu nhầm. Quý vị cũng tuyên bố và đảm bảo rằng (A) UPS gửi Thông Báo Nội Dung Tùy Chỉnh đến các địa chỉ email do Quý Vị cung cấp hoặc được UPS giữ và liên quan đến Kiện hàng được giao, hoặc đưa ra Cảnh Báo Nội Dung Tùy Chỉnh cho người dùng UPS.com hoặc Ứng dụng Di động UPS sẽ không vi phạm luật, quy tắc, quy định hoặc yêu cầu pháp lý hiện hành, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin liên quan đến tiếp thị qua email; và (B) Quý vị đã nhận được mọi chấp thuận bắt buộc từ người nhận bất kỳ Thông Báo Nội Dung Tùy Chỉnh nào được mô tả trong phần (A) của câu này rằng việc UPS gửi hoặc đưa ra Thông báo Nội dung Tùy chỉnh như được mô tả trong phần (A) của câu này sẽ không vi phạm bất kỳ luật, quy tắc, quy định hiện hành hoặc các yêu cầu pháp lý khác.

(d) *Bồi thường.* Quý Vị sẽ phải, bằng chi phí của chính mình, bồi thường và giữ vô hại cho các Bên Nhận Bồi Thường của UPS khỏi bất kỳ và tất cả Thiệt Hại do các Bên đó phải chịu phát sinh từ hoặc liên quan việc truy cập hoặc sử dụng Nội Dung Tùy Chỉnh của UPSI hoặc việc Quý Vị vi phạm Mục 9.4 trong tài liệu này.

9.5 UPS My Choice®.

(a) *Các Định Nghĩa.*

(i) “Thực Thẻ MC4B” có nghĩa là một thực thẻ UPSI tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nơi thực hiện Dịch Vụ Hậu Cần MC.

(ii) “Điều Khoản MC4B” có nghĩa là thỏa thuận dịch vụ vận chuyển hiện tại giữa Quý Vị và Thực Thẻ MC4B tại quốc gia hoặc lãnh thổ nơi thực hiện Dịch Vụ Hậu Cần MC.

(iii) “Điều Khoản Cá Nhân MC” có nghĩa là Điều Khoản và Điều Kiện hiện hành của UPS về Chuyển Hàng/Dịch Vụ áp dụng cho Dịch Vụ Hậu Cần MC do Quý Vị đặt thông qua dịch vụ **UPS My Choice®**.

(iv) “Thực Thẻ Cá Nhân MC” có nghĩa là thực thẻ UPSI tại quốc gia nơi Dịch Vụ Hậu Cần MC do Quý Vị đặt thông qua việc thực hiện dịch vụ **UPS My Choice®**.

(v) “Dịch Vụ UPS My Choice® Cá Nhân và Thương Mại” có nghĩa chung là dịch vụ UPS My Choice® và dịch vụ **UPS My Choice® for Business**.

(vi) “Dịch Vụ Hậu Cần MC” có nghĩa là các dịch vụ hậu cần được đặt thông qua Dịch Vụ **UPS My Choice®** Cá Nhân và Thương Mại.

(b) *UPS My Choice® for Business.*

(i) **Dịch vụ. UPS My Choice® for Business** là một dịch vụ mà thông qua đó, khi hoạt động với tư cách là một doanh nghiệp, Quý Vị có thể (i) đặt Dịch Vụ Hậu Cần MC (ví dụ: Tùy Chọn Thay Đổi Giao Hàng) từ Thực Thẻ MC4B và (ii) truy cập một số dịch vụ dữ liệu hành chính nhất định do UPS cung cấp. Tất cả các Dịch Vụ Hậu Cần MC được đặt hàng thông qua dịch vụ **UPS My Choice® for Business** được cung cấp theo (y) Điều Khoản MC4B hiện hành giữa Quý Vị và Thực thẻ MC4B, trong đó bao gồm các Điều Khoản và Điều Kiện của UPS về Chuyển Hàng/Dịch Vụ cụ thể theo quốc gia hoặc theo lãnh thổ áp dụng cho các dịch vụ của UPS trong lĩnh vực chở hàng hóa kiện nhỏ và kiện lớn có sẵn trong quốc gia hoặc lãnh thổ đó, và (z) Mục 9.5 này về Quyền của Người Dùng Cuối. Dịch Vụ Hậu Cần MC hoàn toàn tuân theo các Điều khoản MC4B bao gồm các điều khoản liên quan đến trọng tài, áp dụng cho bất kỳ và tất cả các khiếu nại phát sinh từ hoặc liên quan đến việc cung cấp các dịch vụ của Thực thẻ MC4B. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa Thỏa thuận và Điều khoản MC4B liên quan đến bất kỳ Dịch Vụ Hậu Cần MC nào (ngoại trừ những dịch vụ được mô tả trong Mục 9.5(i), Quyền của Người Dùng Cuối) thì Điều khoản MC4B sẽ được áp dụng. Tất cả các dịch vụ dữ liệu quản trị được cung cấp thông qua dịch vụ **UPS My Choice® for Business** sẽ được cung cấp theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và sự mô tả về các dịch vụ đó trên trang chủ **UPS My Choice® for Business** có sẵn tại UPS.com có hiệu lực tại thời điểm cung cấp dịch vụ.

(ii) **Gửi Hàng Tới Nhân Viên và Nhân Viên Được Ủy Quyền.** Thông qua dịch vụ **UPS My Choice® for Business**, Quý Vị có thể có quyền truy cập thông tin liên quan tới các chuyến hàng cá nhân cho nhân viên của Quý Vị mà được gửi tới địa chỉ Quý Vị đăng ký với dịch vụ **UPS My Choice® for Business** và chuyến hàng tới địa chỉ này là cho người khác được ủy quyền có mặt tại địa chỉ đăng ký của Quý Vị (ví dụ: nhà thầu thực địa). Quý Vị bảo đảm rằng Quý Vị sẽ lấy chấp thuận cụ thể, sau khi được cung cấp thông tin từ mọi nhân viên và nhân viên được ủy quyền để cho phép báo cáo thông tin về chuyến hàng của họ, được gửi tới địa chỉ đăng ký của Quý vị, cho Quý Vị thông qua dịch vụ **UPS My Choice® for Business**.

(c) *UPS My Choice®.*

(i) **Dịch vụ.** Dịch vụ **UPS My Choice®** là một dịch vụ mà thông qua đó, khi hoạt động với tư cách là người tiêu dùng, Quý Vị có thể (i) đặt Dịch Vụ Hậu Cần MC (ví dụ: Tùy Chọn Thay Đổi Giao Hàng) từ một Thực Thẻ Cá Nhân MC và (ii) truy cập một số dịch vụ dữ liệu nhất định do UPS cung cấp. Tất cả các Dịch Vụ Hậu Cần MC được đặt thông qua dịch vụ **UPS My Choice®** được cung cấp bởi Thực Thẻ Cá Nhân MC hiện hành chiếu theo (y) Điều khoản Cá nhân MC dành cho Thực Thẻ Cá nhân MC đó, bao gồm các Điều Khoản và Điều Kiện của UPS về Chuyển Hàng/Dịch Vụ cụ thể theo quốc gia hoặc theo lãnh thổ áp dụng cho các dịch vụ của UPS trong lĩnh vực chở hàng hóa kiện nhỏ và kiện lớn có sẵn trong quốc gia hoặc lãnh thổ đó, và (z) Mục 9.5 này về Quyền của Người Dùng Cuối. Dịch Vụ Hậu Cần MC hoàn toàn tuân theo Điều khoản Cá nhân MC, bao gồm mọi điều khoản trong đó liên quan đến trọng tài, áp dụng cho bất kỳ và tất cả các khiếu nại phát sinh từ hoặc liên quan đến việc cung cấp dịch vụ của Thực thẻ Cá Nhân MC. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa Thỏa Thuận và Điều Khoản Cá Nhân MC đối với các Dịch Vụ Hậu Cần MC đó được đặt thông qua dịch vụ **UPS My Choice®** thì Điều Khoản Cá Nhân MC sẽ được áp dụng. Tất cả các dịch vụ dữ liệu quản trị được cung cấp thông qua **UPS My Choice®** sẽ được cung cấp theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và sự mô tả về các dịch vụ đó trên trang chủ **UPS My Choice®** có sẵn tại UPS.com có hiệu lực tại thời điểm cung cấp dịch vụ.

(ii) **Ưu đãi, Điểm thưởng và Phần thưởng.** Khi Quý vị sử dụng **UPS My Choice®** để quản lý các lô hàng, Quý vị có thể được cung cấp một lựa chọn ưu đãi cho việc lựa chọn một số dịch vụ hậu cần, bao gồm thay đổi địa điểm giao hàng hoặc mức độ dịch vụ của Quý vị (“Ưu đãi”). Khi Quý vị chọn một Ưu đãi, Quý vị có thể tích lũy được điểm thưởng liên quan khi hoàn thành thành công dịch vụ hậu cần của Ưu đãi (“Điểm thưởng”). Ưu đãi khác nhau tùy thuộc vào các yếu tố như sự thay đổi vị trí và mức độ dịch vụ. Không thể đổi tiền dụng thành tiền mặt và chỉ có thể đổi thành quà tặng hoặc thẻ giá trị được lưu trữ có giá trị bằng hoặc xấp xỉ bằng nhau (“Phần thưởng My Choice”). Phần thưởng My Choice được đổi thông qua một trang web được điều hành bởi một nhà cung cấp mà chúng tôi cộng tác. Việc Quý vị truy cập và sử dụng trang web này để quản lý và đổi phần thưởng My Choice phải tuân theo các điều khoản và điều kiện được đăng của nhà cung cấp trên trang web. Mỗi Phần thưởng My Choice có thể phải tuân theo các điều khoản và điều kiện bổ sung của người bán bên thứ ba tham gia được liên kết với Phần thưởng My Choice. Để xem lại các điều khoản và điều kiện của người bán như vậy, hãy nhấp vào liên kết Điều khoản và Điều kiện của người bán trên trang chi tiết Phần thưởng My Choice. Phần thưởng My Choice có thể thay đổi bất cứ lúc nào và Quý vị chỉ có thể sử dụng Điểm thưởng cho Phần thưởng My Choice hiện đang có. **UPS CÓ THỂ YÊU CẦU QUÝ VỊ ĐỔI ĐIỂM THƯỞNG LẤY PHẦN THƯỞNG MY CHOICE KHI QUÝ VỊ ĐÃ ĐẠT ĐẾN MỘT GIÁ TRỊ ĐIỂM THƯỞNG NHẤT ĐỊNH. NẾU QUÝ VỊ HỦY THAM GIA UPS MY CHOICE®, QUÝ VỊ SẼ BỊ MẤT BẤT KỲ KHOẢN ĐIỂM THƯỞNG NÀO CHƯA ĐƯỢC CHUYỂN ĐỔI THÀNH PHẦN THƯỞNG MY CHOICE.** UPS có thể ngừng hoặc tạm dừng tính năng Ưu đãi của **UPS My Choice®** bất cứ lúc nào. Quý vị sẽ được thông báo về bất kỳ sự gián đoạn hoặc tạm dừng các Ưu đãi và, trong trường hợp ngừng hoạt động, Quý vị sẽ được thông báo về cách đổi thưởng lần cuối bất kỳ số dư Điểm thưởng nào. Khi chấm dứt Thỏa thuận này hoặc Quyền truy cập và sử dụng **UPS My Choice®**, Quý vị sẽ được hướng dẫn về cách đổi thưởng lần cuối bất kỳ số dư Điểm thưởng nào. Sáu (6) tháng sau khi chấm dứt Thỏa thuận này hoặc Quyền truy cập và sử dụng **UPS My Choice®**, Quý vị sẽ không thể đổi thưởng lần cuối bất kỳ số dư Điểm thưởng nào.

(d) **Các Tùy Chọn Thông Báo.** Quý Vị có thể thông báo cho UPS về các tùy chọn thông báo của mình được tạo bởi dịch vụ **UPS My Choice® Cá Nhân** và Thương Mại (“Các Tùy Chọn Thông Báo”) bằng cách cập nhật hồ sơ tài khoản UPS của Quý Vị để phản ánh các tùy chọn thông báo của Quý Vị. Khi sử dụng dịch vụ **UPS My Choice®** với tư cách là người tiêu dùng, Quý vị có thể có các quyền khác tùy theo khu vực pháp lý.

(e) **Ủy Quyền và Chấp Thuận.** Bằng cách sử dụng dịch vụ **UPS My Choice®** để đặt Dịch Vụ Hậu Cần MC, Quý Vị tuyên bố và đảm bảo rằng (i) Quý Vị là (A) người gửi hàng hoặc (B) được ủy quyền bởi người gửi hàng của đối tượng vận chuyển để (I) thay đổi hướng dẫn giao hàng của người gửi, bao gồm chuyển hướng giao hàng đến địa chỉ thay thế, để ủy quyền giải phóng gói hàng, trì hoãn việc giao hàng, thay đổi cấp độ dịch vụ hoặc dịch vụ do người gửi lựa chọn hoặc sắp xếp lại giao hàng, và (II) nhận thông báo trước và thông tin giao hàng liên quan đến gói hàng, và (ii) Quý Vị đã nhận được tất cả các ủy quyền, cho phép và chấp thuận cần thiết khác để đặt hàng, sử dụng hoặc nhận lợi ích của Dịch Vụ Hậu Cần MC.

(f) **Lệ Phí và Chi Phí.** Quý Vị đồng ý thanh toán mọi khoản lệ phí và chi phí liên quan đến Dịch vụ UPS My Choice® (ví dụ, lệ phí hàng năm của **UPS My Choice® Premium Membership** và **UPS My Choice® for Business Premium Membership**) quy định trên trang chủ của **UPS My Choice®** hoặc **UPS My Choice® for Business** tại UPS.com và lệ phí cho Dịch Vụ Hậu Cần MC như được quy định trong Điều Khoản Cá Nhân MC hoặc Điều Khoản MC4B hiện hành (gọi chung là “Điều Khoản MC”), có thể bao gồm các phí giao dịch cho mỗi kiện hàng hoặc theo các tùy chọn rõ ràng của Quý Vị, bao gồm, nhưng không giới hạn và trong phạm vi mà Thực thể MC4B hoặc Thực thể Cá Nhân MC hiện tại (gọi chung là “Thực thể MC”) có thể, theo quyết định riêng và không giới hạn, cung cấp tại địa điểm hoặc quốc gia/lãnh thổ cư trú của Quý Vị, “Giao Kiện Hàng của Tôi vào Một Ngày Khác”, “Giao Kiện Hàng của Tôi đến Một Địa Chỉ Khác”, và các dịch vụ vận chuyển khác như vậy. Lệ phí hàng năm của **UPS My Choice® Premium Membership** và **UPS My Choice® for Business Premium Membership** phải trả trước và sẽ không được hoàn trả toàn bộ hoặc một phần vì bất kỳ lý do gì. Để rõ ràng, nếu lệ phí hàng năm của **UPS My Choice® Premium Membership** hoặc **UPS My Choice® for Business Premium Membership** được giảm xuống, quý vị sẽ không được hưởng bất kỳ khoản giảm giá, khoản hoàn trả và/hoặc khoản bồi hoàn nào khác dù là toàn bộ hoặc một phần do có bất kỳ khoản giảm giá nào như vậy. UPS có thể ủy thác trách nhiệm thu lệ phí hàng năm của **UPS My Choice® Premium Membership** và **UPS My Choice® for Business Premium Membership** cho một Chi nhánh. Nếu bất kỳ Dịch Vụ Hậu Cần MC nào yêu cầu chuyển hoặc giao kiện hàng ra ngoài khu vực giao hàng ban đầu tới địa chỉ của người nhận hàng ban đầu (địa chỉ ban đầu được người gửi hàng

đưa ra) hoặc mức dịch vụ cao hơn mức mà người gửi hàng đã chọn, UPS cũng sẽ tính thêm phí vận chuyển (bao gồm cả phụ phí áp dụng) như được quy định trong Điều Khoản MC. Phí vận chuyển (nếu có) sẽ được tính ở mức giá hiện hành từ địa chỉ ban đầu của người nhận tới địa chỉ được định tuyến lại với số tiền được đưa ra liên quan tới yêu cầu của Quý Vị. Do bản chất của dịch vụ vận chuyển là Dịch Vụ Hậu Cần MC, thời gian ban đầu của bảo đảm giao hàng và Bảo Đảm Dịch Vụ/Bảo Đảm Hoàn Tiền của UPS (trong phạm vi được cung cấp bởi Thực thể MC hiện hành tại địa điểm hoặc quốc gia/lãnh thổ cư trú của Quý Vị) sẽ không áp dụng cho các gói hàng tuân theo các dịch vụ vận chuyển đó. Thực thể MC hiện hành có thể thay đổi bất kỳ lệ phí và/hoặc chi phí nào áp dụng cho Dịch Vụ Hậu Cần MC bất cứ lúc nào mà không cần thông báo trước, tùy thuộc vào bất kỳ yêu cầu thông báo nào theo luật hiện hành. Lệ phí và chi phí bổ sung sẽ không được đánh giá nếu không thể cung cấp Dịch Vụ Hậu Cần MC. Nếu Quý Vị đặt Dịch Vụ Hậu Cần MC qua dịch vụ **UPS My Choice® for Business** mà bị tính thêm lệ phí và chi phí thì lệ phí và chi phí đó sẽ được tính cho tài khoản UPS mà Quý Vị cung cấp khi đăng ký dịch vụ **UPS My Choice® for Business**. Nếu Quý Vị đặt Dịch Vụ Hậu Cần MC thông qua **UPS My Choice®** có liên quan đến lệ phí và/hoặc chi phí bổ sung hoặc mua UPS My Choice® Premium Membership thì Quý Vị có thể thiết lập số thẻ tín dụng hoặc phương thức thanh toán khác bằng cách đăng nhập vào tài khoản UPS của quý vị qua UPS.com, truy cập cài đặt hồ sơ tài khoản của Quý Vị và chọn Tùy chọn Thanh toán. Quý vị ủy quyền cho UPS hoặc người được chỉ định của UPS tự động tính phí thẻ thanh toán hoặc phương thức thanh toán khác được chọn trong phần Tùy Chọn Thanh Toán của hồ sơ tài khoản UPS của Quý Vị đối với tất cả chi phí và lệ phí áp dụng cho các dịch vụ **UPS My Choice®** và Dịch Vụ Hậu Cần MC được đặt thông qua các dịch vụ **UPS My Choice®**, và tiếp tục tính phí số tiền đó cho phương thức thanh toán đó, cho đến khi Quý Vị hủy bỏ ủy quyền của mình. Quý Vị có thể thay đổi phương thức thanh toán hoặc hủy bỏ ủy quyền của mình bằng cách chọn phần Tùy Chọn Thanh Toán trong hồ sơ tài khoản UPS của Quý Vị và thực hiện bất kỳ thay đổi nào. Có thể UPS phải mất tới 10 ngày theo lịch để xử lý bất kỳ thay đổi nào hoặc hủy bỏ ủy quyền thanh toán của Quý Vị.

(g) *Giới Hạn Trách Nhiệm Pháp Lý.* CÁC BÊN UPS, LIÊN QUAN ĐẾN CẢ DỊCH VỤ **UPS MY CHOICE®** CÁ NHÂN VÀ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HẬU CẦN MC, SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM VỚI QUÝ VỊ VỀ BẤT KỲ TỔN THẤT, KHIẾU NẠI, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ HOẶC THIẾT HẠI NÀO DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC NÀO, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN CÁC THIẾT HẠI TRỰC TIẾP, GIÁN TIẾP, DO HẬU QUẢ, ĐẶC BIỆT HOẶC NẾU GƯƠNG, CHO DÙ DỰA TRÊN HỢP ĐỒNG HAY THEO CÁCH KHÁC, BAO GỒM TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NHỮNG MẤT MẮT HOẶC THIẾT HẠI TỚI KIẾN HÀNG, GIAO HÀNG SAI HOẶC CHẬM GIAO HÀNG, GIAO HÀNG TUÂN THEO HOẶC TRÁI VỚI HƯỚNG DẪN CỦA QUÝ VỊ, CÁC DỊCH VỤ THEO HƯỚNG DẪN CỦA QUÝ VỊ HOẶC KHI KHÔNG TUÂN THEO HƯỚNG DẪN CỦA QUÝ VỊ. THỰC THỂ MC KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM CHO NHỮNG TỔN THẤT THUẦN TÚY VỀ MẶT KINH TẾ, CHẴNG HẠN NHƯ CHI PHÍ CHO MỌI PHƯƠNG THỨC VẬN CHUYỂN THAY THẾ, MẤT LỢI NHUẬN, MẤT CƠ HỘI KINH DOANH HOẶC MẤT DOANH THU. BẢO ĐẢM DỊCH VỤ/BẢO ĐẢM HOÀN TIỀN CỦA UPS (TRONG PHẠM VI ĐƯỢC CUNG CẤP BỞI THỰC THỂ MC TƯƠNG ỨNG TẠI ĐỊA ĐIỂM HOẶC QUỐC GIA/LÃNH THỔ CƯ TRÚ CỦA QUÝ VỊ) SẼ KHÔNG ÁP DỤNG CHO CÁC KIẾN HÀNG GIAO THEO DỊCH VỤ HẬU CẦN MC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN THAY ĐỔI MỨC DỊCH VỤ. NGƯỜI GỬI HÀNG BAN ĐẦU, HOẶC NGƯỜI NHẬN HÀNG, KHI LUẬT ÁP DỤNG YÊU CẦU, PHẢI THÔNG BÁO MỌI KHIẾU NẠI VỀ MẤT MẮT HOẶC THIẾT HẠI HOẶC CHẬM GIAO HÀNG CHO THỰC THỂ MC THEO CÁC ĐIỀU KHOẢN MC HIỆN HÀNH. CÁC BÊN UPS SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM CHO NHỮNG MẤT MẮT MÀ (I) KHÔNG PHẢI DO SỰ BẤT CẢN CỦA UPS (II) DO SỰ CỐ HOẶC BẤT KHẢ KHÁNG (NHƯ ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA THEO LUẬT HIỆN HÀNH), LIÊN QUAN TỚI CÁC DỊCH VỤ **UPS MY CHOICE®** VÀ CÁC DỊCH VỤ HẬU CẦN MC. TRONG PHẠM VI LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP CÁC BÊN UPS SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM CHO MỌI TỔN THẤT, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN MẤT MẮT, TRỘM CẮP, SỬA ĐỔI, TRUY CẬP TRÁI PHÉP HOẶC TIẾP NHẬN THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA QUÝ VỊ, HOẶC VI PHẠM BẢO MẬT KHÁC, TỔN HẠI HOẶC SỰ CỐ LIÊN QUAN TỚI THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA QUÝ VỊ, CHO DÙ DO CÁC BÊN THỨ BA HOẶC PHÁT SINH TỪ HAY LÀ KẾT QUẢ CỦA VIỆC SỬ DỤNG SAI HAY THIẾU CÁC BIỆN PHÁP BẢO MẬT ĐỐI VỚI THÔNG TIN CÁ NHÂN (BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN MÃ TRUY CẬP BẢO MẬT HOẶC THÔNG TIN KỶ NGHĨ) MÀ QUÝ VỊ CUNG CẤP CHO UPS VÀ THỰC THỂ MC ĐỂ CHO PHÉP MỖI BÊN ĐÓ CUNG CẤP DỊCH VỤ **UPS MY CHOICE®** VÀ DỊCH VỤ HẬU CẦN MC CHO QUÝ VỊ.

(h) **Bồi thường.** Quý Vị đồng ý bồi thường, bảo vệ và giữ vô hại cho bên gửi hàng và UPSI cùng các cán bộ, giám đốc, nhân viên, đại lý và những người kế thừa và được nhường quyền của họ, khỏi mọi khiếu nại, yêu cầu, chi phí, trách nhiệm pháp lý, kiện tụng, thủ tục tố tụng và vụ kiện thuộc hoặc về mặt bản chất phát sinh từ hoặc liên quan tới (i) việc Quý Vị sử dụng sai hoặc bất cẩn đối với dịch vụ **UPS My Choice®** và Dịch Vụ Hậu Cần MC, (ii) việc Quý Vị không tuân thủ luật hoặc quy định hiện hành hoặc các yêu cầu của UPS hoặc của Thực Thể MC áp dụng cho dịch vụ **UPS My Choice®** hoặc Dịch Vụ Hậu Cần MC, hoặc (iii) việc Quý Vị không tuân thủ các điều khoản của Thỏa Thuận này áp dụng cho Dịch vụ **UPS My Choice®** Cá Nhân và Thương Mại hoặc các Điều Khoản MC hiện hành.

(i) **Dịch Vụ Hậu Cần MC.** Thực Thể MC có thể, và có quyền từ chối, cố gắng cung cấp bất kỳ Dịch Vụ Hậu Cần MC nào nếu họ xác định theo quyết định riêng và không giới hạn của họ rằng làm như vậy sẽ gây rủi ro cho UPSI, nhân viên, hoạt động của UPSI hoặc bất kỳ bên thứ ba nào.

(i) **Ủy Quyền Thành Viên Hộ Gia Đình.** Tính năng Ủy Quyền Thành Viên Hộ Gia Đình của UPS My Choice® cho phép Quý Vị chia sẻ lợi ích của mình trong dịch vụ **UPS My Choice®** với các thành viên khác trong gia đình Quý Vị. Thành Viên Hộ Gia Đình là người cư trú tại cùng một địa chỉ với Quý Vị, có cùng một họ với Quý Vị và có liên quan đến Quý Vị. Trong phạm vi được cung cấp bởi UPS tại địa điểm hoặc quốc gia/lãnh thổ cư trú của Quý Vị, Quý Vị có thể được phép thêm Thành Viên Hộ Gia Đình cư trú tại nơi cư trú chính được liên kết với địa chỉ giao hàng **UPS My Choice®** của Quý Vị vào số thành viên **UPS My Choice®** của Quý Vị. Bằng cách sử dụng Dịch Vụ Hậu Cần MC cho kiện hàng gửi đến một Thành Viên Hộ Gia Đình được liên kết với số thành viên **UPS My Choice®** của Quý Vị, Quý Vị tuyên bố và bảo đảm rằng Quý Vị được Thành Viên Hộ Gia Đình đó ủy quyền hoàn thành các hoạt động liên quan đến kiện hàng của Thành Viên Hộ Gia Đình, bao gồm xem tiến trình gửi hàng, đặt thông báo giao hàng và chỉ định hướng dẫn giao hàng. Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị có nghĩa vụ phải nhận được sự đồng ý của từng Thành Viên Hộ Gia Đình trước khi Quý Vị thêm Thành Viên Hộ Gia Đình đó vào số thành viên **UPS My Choice®** của Quý Vị và từ đó chia sẻ tên và địa chỉ của Thành Viên Hộ Gia Đình đó với UPS.

(ii) **Ủy Quyền Để Hàng Lại tại Địa Điểm.** Tính năng Ủy Quyền Để Hàng Lại tại Địa Điểm của **UPS My Choice®** cho phép Quý Vị chỉ định một số địa điểm nhất định nơi Quý Vị muốn tài xế của chúng tôi rời khỏi kiện hàng của Quý Vị. Trong phạm vi được cung cấp bởi Thực Thể MC hiện hành tại địa điểm hoặc quốc gia/lãnh thổ cư trú của Quý Vị, nếu Quý Vị chọn dịch vụ Để Hàng Lại tại Địa Điểm và chỉ định rằng kiện hàng sẽ được để lại cho một người cụ thể, hoặc nếu Quý Vị chọn dịch vụ Để Hàng Lại cho Người Hàng Xóm, Để Hàng Lại cho Doanh Nghiệp lân Cận hoặc Giao Hàng Khi Có Chữ Ký Ủy Quyền thì Quý Vị chấp nhận rằng việc rời khỏi kiện hàng theo hướng dẫn của Quý Vị sẽ cấu thành việc giao hàng. Quý Vị chịu trách nhiệm về bất kỳ mất mát hoặc thiệt hại nào đối với kiện hàng, cũng như mọi mất mát hoặc thiệt hại do kiện hàng gây ra, ngay cả đối với các bên thứ ba, sau khi kiện hàng được giao theo hướng dẫn của Quý Vị hoặc, trong trường hợp dịch vụ Giao Hàng Khi Có Chữ Ký Ủy Quyền (giao hàng khi có chữ ký ủy quyền), theo quyết định của người nhận hàng. Để Hàng Lại tại Địa Điểm có thể không khả dụng nếu người gửi hàng đã chỉ định rằng cần có chữ ký của người lớn cho kiện hàng của Quý Vị hoặc nếu người gửi hàng đã loại trừ dưới dạng tùy chọn giao hàng.

(A). **Ủy Quyền Để Hàng Lại cho Người Hàng Xóm và Để Hàng Lại cho Doanh Nghiệp lân Cận.** Các tính năng Để Hàng Lại cho Người Hàng Xóm của **UPS My Choice®** và Để Hàng Lại cho Doanh Nghiệp lân Cận của **UPS My Choice® for Business** cho phép Quý vị chuyển kiện hàng gửi đến tới một người hàng xóm hoặc một doanh nghiệp có địa chỉ cách địa chỉ điểm đến ban đầu một khoảng cách ngắn/hạn chế. Thực Thể MC hiện hành có thể quyết định thực hiện, hoặc không thực hiện, một yêu cầu đối với tính năng Để Hàng Lại cho Người Hàng Xóm của **UPS My Choice®** hoặc Để Hàng Lại cho Doanh Nghiệp lân Cận của **UPS My Choice® for Business** theo quyết định riêng và không bị hạn chế của mình. Nếu Quý Vị chọn tính năng Để Hàng Lại cho Người Hàng Xóm của **UPS My Choice®** hoặc Để Hàng Lại cho Doanh Nghiệp lân Cận của **UPS My Choice® for Business** cho kiện hàng (trong phạm vi được cung cấp bởi Thực Thể MC hiện hành tại địa điểm hoặc quốc gia/lãnh thổ cư trú của Quý Vị) thì các quy định sau đây được áp dụng: (i) UPS sẽ yêu cầu Quý Vị cung cấp ít nhất các thông tin sau về người hàng xóm/doanh nghiệp lân cận của Quý Vị: tên công ty hoặc tên và địa chỉ người liên lạc; (ii) Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị có nghĩa vụ phải thông báo cho bất kỳ người hàng xóm/doanh nghiệp lân cận nào mà Quý Vị chỉ định rằng dữ liệu của họ sẽ được xử lý cho mục đích gửi các kiện hàng đến của Quý Vị và để có được sự đồng ý từ bất kỳ người hàng xóm/doanh nghiệp lân cận nào trước khi Quý Vị chia sẻ thông tin xác định của người hàng xóm/doanh

ng nghiệp lân cận đó với UPS và cho phép UPS và Thực Thể MC liên lạc với người hàng xóm/doanh nghiệp lân cận đó; và (iii) Quý Vị tuyên bố và bảo đảm rằng Quý Vị được người hàng xóm/doanh nghiệp lân cận đó cho phép chia sẻ những chi tiết đó. Quý Vị vẫn chịu trách nhiệm với thông tin mà Quý Vị cung cấp, bao gồm mọi thông tin liên quan đến người hàng xóm/doanh nghiệp lân cận của Quý Vị. Quý Vị cũng có nghĩa vụ phải thông báo cho bất kỳ người hàng xóm/doanh nghiệp lân cận nào mà Quý Vị chỉ định rằng (i) Thực Thể MC là bên kiểm soát dữ liệu thông tin cá nhân của người hàng xóm/doanh nghiệp lân cận đó, thông tin này sẽ được Thực Thể MC xử lý cho mục đích trên, và (ii) người hàng xóm/doanh nghiệp lân cận đó sẽ có quyền truy cập và chỉnh sửa thông tin cá nhân của họ. Nếu Quý Vị hoặc người hàng xóm/doanh nghiệp lân cận của Quý Vị thông báo cho UPS rằng người hàng xóm/doanh nghiệp lân cận đó không muốn nhận các kiện hàng cho Quý Vị, UPS sẽ thực hiện các bước hợp lý, có sẵn cho UPS tại thời điểm đó, để Thực Thể MC hiện hành tuân thủ yêu cầu này. Các tính năng Để Hàng Lại cho Người Hàng Xóm của **UPS My Choice®** và Để Hàng Lại cho Doanh Nghiệp Lân Cận của **UPS My Choice® for Business** được cung cấp miễn phí.

(B). **Ủy Quyền Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền.** Tính năng Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền của **UPS My Choice®** là Dịch Vụ Hậu Cần MC cho phép Quý Vị ủy quyền cho Thực Thể MC để giao các kiện hàng không có chữ ký đến địa điểm nhận khi người được ủy quyền không có mặt để ký trực tiếp. Bằng cách chọn dịch vụ Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền, Quý Vị ủy quyền rõ ràng cho Thực Thể MC giao các kiện hàng gửi đến địa chỉ của Quý Vị khi không có ai có mặt để nhận hàng, và Quý Vị tuyên bố và bảo đảm rằng Quý Vị đã ủy quyền hợp lệ để cho phép kiện hàng được để lại tại địa điểm đã chọn. Thực Thể MC sẽ chỉ thực hiện một lần giao hàng và sẽ không nhận được chữ ký khi giao hàng. Hồ sơ giao hàng của Thực Thể MC cấu thành bằng chứng thuyết phục về việc giao hàng. Bằng cách chọn dịch vụ Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền, Quý Vị chấp nhận rằng kiện hàng sẽ được giao tại địa điểm mà Quý Vị đã đồng ý. Quý Vị chịu mọi trách nhiệm và trách nhiệm pháp lý tiếp theo về bất kỳ mất mát hoặc thiệt hại nào đối với kiện hàng, cũng như đối với mọi mất mát hoặc thiệt hại do kiện hàng gây ra, ngay cả đối với các bên thứ ba, sau khi kiện hàng được giao tại địa chỉ. Thực Thể MC có quyền riêng và không giới hạn để thực hiện yêu cầu Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền của Quý Vị (và có thể không thực hiện việc đó, ví dụ, do các điều kiện giao hàng như thời tiết bất lợi hoặc mối lo ngại về an toàn). Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền có thể không khả dụng nếu người gửi hàng đã chỉ định rằng cần có chữ ký của người lớn cho kiện hàng của Quý Vị hoặc nếu người gửi hàng đã loại trừ dưới dạng tùy chọn giao hàng.

(iii) **Giao Hàng đến Địa Điểm UPS Access Point®.** Địa điểm UPS Access Point® là một doanh nghiệp được sở hữu và điều hành độc lập do UPS chỉ định nơi mà người nhận hàng hoặc người nhận khác có thể, nếu có, tại địa điểm hoặc quốc gia/lãnh thổ cư trú của Quý Vị, sẽ nhận được kiện hàng. Giao hàng đến một Địa điểm của UPS Access Point® là một Dịch vụ Hậu Cần MC thay đổi địa chỉ giao hàng của một kiện hàng được gửi cho Quý Vị đến một điểm UPS Access Point gần Quý Vị. Các kiện hàng mà có thể được nhận khi giao tại địa điểm UPS Access Point® phải tuân theo các hạn chế, bao gồm, nhưng không giới hạn, liên quan đến trọng lượng và kích thước cũng giá trị thực tế và được khai báo như nêu trong Hướng Dẫn về các địa điểm UPS Access Point® có sẵn tại UPS.com. Trước khi giao bất kỳ kiện hàng nào tại địa điểm UPS Access Point® cho Quý Vị hoặc một người nhận được ủy quyền khác, Quý Vị hoặc người nhận được ủy quyền có thể cần phải xác minh đầy đủ tên và địa chỉ của người nhận hàng cũng như giấy tờ tùy thân của người nhận được ủy quyền, bao gồm, nhưng không giới hạn, việc cung cấp giấy tờ tùy thân do chính phủ cấp. Mặc dù trong một số khu vực pháp lý Quý Vị có thể không cần phải thực hiện như vậy theo luật hiện hành, khi kiện hàng được gửi cho một người nhận được ủy quyền khác (ngoài Quý Vị), Quý Vị tuyên bố và bảo đảm rằng Quý Vị sẽ thông báo và có được sự đồng ý của người nhận được ủy quyền rằng mọi thông tin cá nhân cung cấp cho UPS sẽ được UPS xử lý cho mục đích xác minh danh tính và sự ủy quyền và có thể được chuyển đến các quốc gia không phải là quốc gia hoặc lãnh thổ nơi UPS ban đầu đã thu thập thông tin.

Mặc dù đã nói ở trên, mọi vận chuyển đến địa điểm UPS Access Point® đều có rủi ro của riêng Quý Vị. Mọi trách nhiệm pháp lý của UPS đối với các kiện hàng bị mất, bị hư hỏng hoặc bị chậm trễ được vận chuyển đến địa điểm UPS Access Point® đều phải tuân theo các giới hạn nêu trong tài liệu này và trong Điều Khoản MC hiện hành. Đối với yêu cầu giữ để nhận hàng tại địa điểm UPS Access Point®, các kiện hàng sẽ được giữ trong mười (10) ngày (ngoại trừ ở Hoa Kỳ, Canada, Mexico và Puerto Rico, nơi chúng sẽ được giữ trong bảy (7) ngày) trước khi các kiện hàng đó được trả lại cho người gửi (chi phí vận chuyển sẽ được tính cho người gửi hàng nếu các kiện hàng được trả lại cho người gửi hàng).

(iv) **Hợp nhất kiện hàng.** Quý Vị có thể chọn yêu cầu UPS giữ một hoặc nhiều lô hàng của quý vị để gom hàng và giao hàng trong cùng một ngày đến địa chỉ giao hàng UPS My Choice® của Quý Vị đã đăng ký thành viên UPS My Choice® membership của Quý Vị.

(j) **Các tính năng UPS My Choice®.** Các tính năng của dịch vụ **UPS My Choice®** và Dịch Vụ Hậu Cần MC có sẵn cho Quý Vị có thể thay đổi dựa trên địa điểm cư trú, phương thức đăng ký của Quý Vị, thông tin do Quý Vị cung cấp và thỏa thuận của Quý Vị với các điều khoản và điều kiện hiện hành. Do đó, UPS có thể cung cấp quyền truy cập hạn chế vào một số tính năng của dịch vụ **UPS My Choice®** và một số Dịch Vụ Hậu Cần MC (ví dụ như Quý Vị có thể bị giới hạn nhận thông báo giao hàng qua email). Quý Vị có thể cần phải xác minh đầy đủ danh tính trước khi Quý Vị có thể truy cập vào tài khoản **UPS My Choice®** của Quý Vị hoặc một số tính năng nhất định của dịch vụ **UPS My Choice®** và Dịch Vụ Hậu Cần MC (ví dụ như khả năng định tuyến lại chuyển hàng đến địa chỉ khác). Các tính năng cụ thể của dịch vụ **UPS My Choice®** và Dịch Vụ Hậu Cần MC có sẵn cho Quý Vị là các tính năng được hiển thị khi Quý Vị đăng nhập vào tài khoản của Quý Vị cho Dịch vụ **UPS My Choice®** Cá Nhân và Thương Mại.

Quý Vị có thể ngừng sử dụng dịch vụ **UPS My Choice®** bất cứ lúc nào và có thể chấm dứt tư cách thành viên **UPS My Choice®** của Quý Vị bất cứ lúc nào bằng cách đăng nhập vào tài khoản **UPS My Choice®** của Quý Vị, truy cập vào tùy chọn **UPS My Choice®** của Quý Vị, chọn Managing My Membership (Quản Lý Tư Cách Thành Viên của Tôi) và chọn hủy tư cách thành viên của Quý Vị. Quý Vị cũng có thể chấm dứt tư cách thành viên **UPS My Choice®** của Quý Vị bằng cách liên hệ với số liên lạc của Dịch Vụ Khách Hàng UPS địa phương của Quý Vị được công bố trực tuyến tại UPS.com.

(k) **Miễn Trừ Bảo Vệ theo Luật Bí Mật Bưu Chính.** Quý Vị thừa nhận rằng một số tùy chọn giao hàng có sẵn như một phần của Dịch Vụ Hậu Cần MC có thể đòi hỏi thông tin được bảo vệ theo luật bảo mật bưu chính được áp dụng trong khu vực pháp lý của Quý Vị sẽ được các bên thứ ba biết đến (ví dụ, một người hàng xóm nhận kiện hàng gửi cho Quý Vị có thể lưu ý về thực tế là Quý Vị đã nhận được một kiện hàng từ một người gửi hàng nào đó). Trong trường hợp việc Quý Vị sử dụng dịch vụ **UPS My Choice®** nhất thiết đòi hỏi thông tin được bảo vệ theo bất kỳ luật bí mật bưu chính hiện hành nào liên quan đến các kiện hàng gửi cho Quý Vị hoặc có thể vô tình được các bên thứ ba biết đến do hướng dẫn giao hàng của Quý Vị, thì Quý Vị từ bỏ sự bảo vệ đó, theo các luật bí mật bưu chính, liên quan đến việc giao các kiện hàng đó cho Quý Vị, bằng việc Quý Vị chọn tính năng đó của dịch vụ **UPS My Choice®** hoặc Dịch Vụ Hậu Cần MC.

(l) **Các Quy Định Bổ Sung Cu Thê Theo Quốc Gia.**

(i) **Pháp.** Nếu Quý Vị sử dụng dịch vụ **UPS My Choice®** tại Pháp:

Quyền rút lại. Chiếu theo Điều L. 121-21-8, 12 của Bộ luật Người tiêu dùng Pháp, Quý Vị không có quyền rút lại.

Khu vực pháp lý. Tất cả các tranh chấp và khiếu nại phát sinh giữa các bên liên quan đến hoặc phát sinh từ dịch vụ **UPS My Choice®** sẽ được đệ trình lên các tòa án được xác định theo các điều kiện của luật hiện hành. Trong tất cả các trường hợp khác, Quý Vị đồng ý rằng mọi tranh chấp và khiếu nại phát sinh giữa các bên đều sẽ được đệ trình lên các tòa án Paris. Trong bất kỳ trường hợp nào, Quý Vị được thông báo rằng Quý Vị có thể yêu cầu hòa giải thông thường hoặc mọi kế hoạch giải quyết tranh chấp khác.

(ii) **Đức.** Nếu Quý Vị sử dụng dịch vụ **UPS My Choice®** Cá Nhân và Thương Mại tại Đức:

Tổng Quát. Ngoại trừ việc chuyển hướng giao hàng đến địa chỉ thay thế hoặc ngoại trừ việc thay đổi dịch vụ hoặc cấp độ dịch vụ do người gửi hàng lựa chọn, Mục 9.5(e) sẽ không áp dụng cho người tiêu dùng sử dụng dịch vụ **UPS My Choice®** cho các mục đích khác với mục đích kinh doanh, thương mại hoặc chuyên nghiệp.

Ủy Quyền Đẻ Hàng Lại tại Địa Điểm. Đoạn đầu tiên của Mục 9.5(i)(ii) được thay thế bằng quy định sau đây:

(ii) **Ủy Quyền Để Hàng Lại tại Địa Điểm.** Tính năng **UPS My Choice®** Ủy Quyền Để Hàng Lại tại Địa Điểm cho phép Quý Vị chỉ định một số địa điểm nhất định nơi Quý Vị muốn tài xế của chúng tôi rời khỏi kiện hàng của Quý Vị. Trong phạm vi được cung cấp bởi Thực Thể MC tại địa điểm hoặc quốc gia/lãnh thổ cư trú của Quý Vị, nếu Quý Vị chọn dịch vụ Để Hàng Lại tại Địa Điểm và chỉ định rằng kiện hàng sẽ được để lại cho một người cụ thể, hoặc nếu Quý Vị chọn dịch vụ Để Hàng Lại cho Người Hàng Xóm, Để Hàng Lại cho Doanh Nghiệp Lân Cận, hoặc Giao Hàng Khi Có Chữ Ký Ủy Quyền thì Quý Vị chịu trách nhiệm về bất kỳ mất mát hoặc thiệt hại nào đối với kiện hàng, cũng như đối với bất kỳ mất mát hoặc thiệt hại nào do kiện hàng gây ra, ngay cả đối với các bên thứ ba, sau khi kiện hàng được giao theo hướng dẫn của Quý Vị hoặc, trong trường hợp dịch vụ Giao Hàng Khi Có Chữ Ký Ủy Quyền, theo quyết định của người nhận hàng. Để Hàng Lại tại Địa Điểm có thể không khả dụng nếu người gửi hàng đã chỉ định rằng cần có chữ ký của người lớn cho kiện hàng của Quý Vị hoặc nếu người gửi hàng đã loại trừ dưới dạng tùy chọn giao hàng.

Ủy Quyền Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền. Mục 9.5((i)(ii)(B) được thay thế bằng quy định sau đây:

(B). **Ủy Quyền Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền.** Tính năng Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền của **UPS My Choice®** là Dịch Vụ Hậu Cần MC cho phép Quý Vị ủy quyền trên mạng cho một Thực Thể MC để giao các kiện hàng không có chữ ký đến địa điểm nhận. Bằng cách chọn dịch vụ Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền, Quý Vị ủy quyền cho Thực Thể MC giao các kiện hàng gửi đến địa chỉ của Quý Vị khi không có ai có mặt để nhận hàng, và Quý Vị thừa nhận rằng Quý Vị đã ủy quyền hợp lệ để cho phép kiện hàng được để lại tại địa điểm đã chọn. Thực Thể MC sẽ chỉ thực hiện một lần giao hàng và sẽ không nhận được chữ ký khi giao hàng. Bằng cách chọn dịch vụ Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền, Quý Vị chấp nhận rằng kiện hàng sẽ được giao tại địa điểm mà Quý Vị đã đồng ý. Quý Vị chịu mọi trách nhiệm và trách nhiệm pháp lý tiếp theo về bất kỳ mất mát hoặc thiệt hại nào đối với kiện hàng, cũng như đối với mọi mất mát hoặc thiệt hại do kiện hàng gây ra, ngay cả đối với các bên thứ ba, sau khi kiện hàng được giao tại địa chỉ. Thực Thể MC sẽ nỗ lực hợp lý để thực hiện yêu cầu Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền của Quý Vị (và có thể không thực hiện việc đó, ví dụ, do các điều kiện giao hàng như thời tiết bất lợi hoặc mối lo ngại về an toàn). Giao Kiện Hàng Đã Ủy Quyền có thể không khả dụng nếu người gửi hàng đã chỉ định rằng cần có chữ ký của người lớn cho kiện hàng của Quý Vị hoặc nếu người gửi hàng đã loại trừ dưới dạng tùy chọn giao hàng.

Sử Dụng Dữ Liệu cho việc Giao Hàng đến Địa Điểm UPS Access Point®. Bất kỳ thông tin nào được cung cấp cho UPS liên quan đến Mục 9.5(h)(iii) sẽ được sử dụng theo Quy Định Bảo Vệ Dữ Liệu Bưu Chính của Đức (*Postdienste Datenschutzverordnung*).

Các Giới Hạn Trách Nhiệm Pháp Lý. Mục 9.5(g) (Các Giới Hạn Trách Nhiệm Pháp Lý) sẽ không áp dụng cho khách hàng tại Đức và sẽ được thay thế bằng quy định sau đây:

(g) Không có Thực Thể MC nào phải chịu trách nhiệm về bất kỳ mất mát, khiếu nại, trách nhiệm pháp lý hoặc thiệt hại nào dưới mọi hình thức, bao gồm nhưng không giới hạn tiền bồi thường thiệt hại trực tiếp, gián tiếp, do hậu quả, đặc biệt hoặc mang tính răn đe, cho dù dựa trên hợp đồng hay phương thức khác ("Mất Mát") phát sinh từ hoặc do trách nhiệm của một Thực Thể MC liên quan đến Dịch Vụ Hậu Cần MC, bao gồm cả theo hướng dẫn của người nhận hàng, việc không tuân theo hướng dẫn của người nhận hàng, việc giao hàng tuân theo hoặc trái với hướng dẫn của người nhận hàng, giao hàng sai hoặc giao hàng chậm. Các Thực Thể MC không chịu trách nhiệm cho những tổn thất thuần túy về mặt kinh tế, chẳng hạn như chi phí cho mọi phương thức vận chuyển thay thế, mất lợi nhuận, mất cơ hội kinh doanh hoặc mất doanh thu. Bảo Đảm Dịch Vụ/Bảo Đảm Hoàn Tiền của UPS (trong phạm vi được cung cấp bởi Thực Thể MC tại địa điểm hoặc quốc gia/lãnh thổ cư trú của Quý Vị) sẽ không áp dụng cho các kiện hàng giao theo Dịch Vụ Hậu Cần MC, bao gồm nhưng không giới hạn thay đổi mức dịch vụ. Người gửi hàng ban đầu phải thông báo mọi khiếu nại về mất mát hoặc thiệt hại hoặc chậm giao hàng cho Thực Thể MC hiện hành theo Biểu Thuế.

(iii) **Ý.** Nếu Quý Vị sử dụng dịch vụ UPS My Choice® tại Ý:

Khu vực pháp lý. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến dịch vụ **UPS My Choice®** sẽ chịu sự chi phối của luật pháp Ý. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến việc Quý Vị sử dụng **Dịch vụ UPS My Choice®**, bao gồm mọi câu hỏi liên quan đến sự tồn tại, hiệu lực, xây dựng, thực hiện hoặc chấm dứt các điều khoản của Thỏa Thuận này áp dụng cho dịch vụ **UPS My Choice®** hoặc Điều Khoản MC hiện hành, sẽ được độc quyền chuyển đến Tòa Án Milan.

Thỏa Thuận. Căn cứ và theo hiệu lực của các Điều 1341 và 1342 của Bộ Luật Dân Sự Ý, Quý Vị tuyên bố rằng Quý Vị đã đọc, hiểu và chấp thuận rõ ràng những điều sau đây: Mục 9.5(e) trong Các Quyền của Người Dùng Cuối (Ủy Quyền và Đồng Ý), Mục 9.5(i) trong Các Quyền của Người Dùng Cuối (Dịch Vụ Hậu Cần MC), Mục 9.5(g) trong Các Quyền của Người Dùng Cuối (Giới Hạn Trách Nhiệm Pháp Lý), Mục 9.5(h) trong Các Quyền của Người Dùng Cuối (Bồi Thường), Mục 9.5(l)(iii) trong Các Quyền của Người Dùng Cuối (Khu Vực Pháp Lý), Mục 6 trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát (Đình Chỉ, Thời Hạn và Chấm Dứt), Mục 9 trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát (Giới Hạn Trách Nhiệm Pháp Lý) và Mục 12.9 trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát (Tuân Thủ Luật Pháp).

(iv) **Thổ Nhĩ Kỳ.** Nếu Quý Vị sử dụng dịch vụ **UPS My Choice®** tại Thổ Nhĩ Kỳ:

Tranh chấp. Nếu Quý vị là cư dân của Thổ Nhĩ Kỳ thì mọi tranh chấp, khiếu nại hoặc nguyên nhân của hành động phát sinh từ hoặc liên quan đến Thỏa Thuận này liên quan đến việc quý vị sử dụng dịch vụ **UPS My Choice®** tại Thổ Nhĩ Kỳ sẽ được giải quyết bởi ủy ban trọng tài người tiêu dùng hoặc tòa án người tiêu dùng của Thổ Nhĩ Kỳ.

(v) **Hoa Kỳ.** Nếu Quý Vị sử dụng Dịch vụ UPS My Choice® Cá Nhân và Thương Mại ở Hoa Kỳ:

Điểm thưởng UPS My Choice®. Mục 9.5(c)(ii) được thay thế và mục 9.5(c)(iii) và (iv) mới được thêm vào như sau:

(ii) **Điểm Thưởng UPS My Choice®** Khi Quý Vị sử dụng Dịch vụ UPS My Choice® để quản lý các lô hàng cho Quý Vị, Quý Vị có thể có cơ hội tham gia vào chương trình Điểm thưởng UPS My Choice®. Chương trình Điểm Thưởng UPS My Choice® dành cho mục đích sử dụng cá nhân. Việc sử dụng thương mại bị cấm. Chương trình Điểm Thưởng UPS My Choice® cung cấp cho các lô hàng đủ điều kiện lựa chọn một hoặc nhiều ưu đãi để lựa chọn một số dịch vụ kho vận nhất định, bao gồm việc thay đổi địa điểm giao hàng hoặc mức độ dịch vụ của Quý Vị hoặc thiết lập ưu tiên giao hàng trọn gói trong khu dân cư ("Ưu Đãi"). UPS sẽ xác định đối với từng lô hàng, nếu có, đủ điều kiện nhận Ưu Đãi. UPS không có nghĩa vụ cung cấp Ưu Đãi đối với bất kỳ lô hàng nào và có thể tạm dừng việc cung cấp Ưu Đãi vào từng thời điểm theo quyết định của UPS. Khi Quý Vị chọn một Ưu Đãi, Quý Vị có thể nhận được một đặc quyền liên quan khi hoàn thành thành công dịch vụ kho vận liên quan đến Ưu Đãi (một "Điểm Thưởng"). Các ưu đãi khác nhau tùy thuộc vào các yếu tố như sự thay đổi về địa điểm hoặc cấp độ dịch vụ và cấp của Quý Vị trong chương trình Điểm Thưởng UPS My Choice®. Điểm Thưởng Tích Lũy thường được cộng vào tài khoản chương trình Điểm Thưởng UPS My Choice® của Quý Vị trong vòng hai mươi bốn (24) giờ sau khi hoàn thành thành công dịch vụ kho vận của Ưu Đãi tương ứng.

Điểm Thưởng không được quy đổi thành tiền mặt, không có giá trị tiền mặt, chỉ mang tính chất khuyến mại và chỉ có thể đổi lấy (các) thẻ quà tặng do bên thứ ba phát hành thông qua trang web do nhà cung cấp do UPS điều hành ("Trang Web") sau khi Quý Vị đã tích lũy số Điểm thưởng cần thiết ("Phần Thưởng My choice Của Tôi"). Điểm Thưởng không hết hạn, mặc dù khả năng đổi Điểm thưởng của Quý Vị có thể chấm dứt nếu Quý Vị hủy đăng ký UPS My Choice®, khi ngừng chương trình Điểm Thưởng UPS My Choice® hoặc tài khoản chương trình Điểm Thưởng UPS My Choice® của Quý Vị, cả hai được mô tả bên dưới, hoặc nếu địa chỉ UPS My Choice® đã đăng ký của Quý Vị thay đổi thành một địa chỉ bên ngoài Hoa Kỳ. Phần Thưởng My Choice có thể thay đổi bất kỳ lúc nào và Quý Vị chỉ có thể đổi Điểm thưởng để lấy Phần thưởng My Choice hiện có sẵn. Quý Vị cũng phải tích lũy số Điểm Thưởng tối thiểu cần thiết cho Phần Thưởng My Choice để có thể đổi Điểm Thưởng.

UPS CÓ THỂ ÁP DỤNG GIỚI HẠN SỐ ĐIỂM THƯỜNG QUÝ VỊ CÓ THỂ TÍCH LŨY TRONG TÀI KHOẢN CHƯƠNG TRÌNH ĐIỂM THƯỜNG UPS MY CHOICE® CỦA MÌNH VÀ KHI QUÝ VỊ ĐẠT ĐẾN GIỚI HẠN NÀY, QUÝ VỊ SẼ KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỂ TÍCH LŨY THÊM ĐIỂM THƯỜNG TRỪ KHI QUÝ VỊ ĐỔI ĐIỂM HIỆN CÓ TRƯỚC ĐÓ ĐỂ LẤY PHẦN THƯỜNG MY CHOICE . UPS SẼ THÔNG BÁO CHO QUÝ VỊ NẾU ĐẠT ĐẾN GIỚI HẠN SỐ ĐIỂM NÀY. UPS CÓ THỂ YÊU CẦU QUÝ VỊ ĐỔI ĐIỂM LẤY PHẦN THƯỜNG MY CHOICE (1) KHI QUÝ VỊ ĐÃ TÍCH LŨY ĐƯỢC MỘT SỐ ĐIỂM THƯỜNG NHẤT ĐỊNH, HOẶC (2) NẾU QUÝ VỊ KHÔNG CÓ HOẠT ĐỘNG NÀO TRONG TÀI KHOẢN CHƯƠNG TRÌNH ĐIỂM THƯỜNG UPS MY CHOICE® CỦA MÌNH TRONG MƯỜI HAI (12) THÁNG, VỚI ĐIỀU KIỆN QUÝ VỊ ĐÃ TÍCH LŨY ĐƯỢC SỐ ĐIỂM THƯỜNG TỐI THIỂU CẦN THIẾT ĐỂ NHẬN MY CHOICE. NẾU QUÝ VỊ HỦY ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ UPS MY CHOICE®, QUÝ VỊ SẼ KHÔNG CÒN KHẢ NĂNG ĐỔI BẤT KỲ ĐIỂM NÀO CHƯA ĐƯỢC ĐỔI THÀNH PHẦN THƯỜNG MY CHOICE.

(iii) *Trang Web Đổi Thường.* Việc Quý Vị truy cập và sử dụng Trang Web để quản lý Điểm Thường của mình và đổi lấy Phần Thường My choice phải tuân theo các điều khoản và điều kiện đã đăng của nhà cung cấp tại Trang Web. Mỗi Phần thưởng My Choice có thể tuân theo các điều khoản và điều kiện bổ sung của người bán bên thứ ba tham gia đã phát hành Phần thưởng My Choice đó. Để xem lại các điều khoản và điều kiện của người bán đó, hãy nhấp vào liên kết “Điều Khoản và Điều Kiện” trên trang chi tiết Phần Thường My Choice của tôi tại Trang Web.

(iv) *Điểm Thường UPS My Choice® - Sửa Đổi và Chấm Dứt Chương Trình.* UPS có quyền thay đổi hoặc sửa đổi bất kỳ hoặc tất cả các Ưu đãi của chương trình Điểm Thường UPS My Choice®, theo chương trình hoặc bất kỳ chính sách nào liên quan đến chương trình, vào bất kỳ lúc nào, vì bất kỳ lý do gì, bao gồm cả quyền của chúng tôi trong việc thay đổi giá trị quy đổi của Điểm Thường, hợp nhất Điểm Thường UPS My Choice® với một chương trình khác hoặc điều chỉnh cách nhận, tính hoặc quy đổi Điểm Thường. UPS có thể ngừng hoặc tạm dừng chương trình Điểm Thường UPS My Choice® như một tính năng của dịch vụ UPS My Choice® bất kỳ lúc nào và vì bất kỳ lý do gì. UPS có thể tạm dừng hoặc chấm dứt, theo quyết định riêng và tuyệt đối của mình, quyền của Quý Vị tham gia vào chương trình Điểm Thường UPS My Choice® vì bất kỳ lý do gì, bao gồm trường hợp UPS tin rằng Quý Vị đã vi phạm hoặc hành động không phù hợp với Mục 9.5 này hoặc luật hiện hành hoặc hành động theo cách thức gây hại cho lợi ích của UPS, hoặc không có lý do. Sáu (6) tháng sau khi ngừng chương trình Điểm Thường UPS My Choice®, chấm dứt Thỏa Thuận này, chấm dứt quyền truy cập và sử dụng Dịch vụ UPS My Choice® của Quý Vị, hoặc chấm dứt quyền tham gia vào chương trình Điểm Thường UPS My Choice® của Quý Vị, Quý Vị sẽ không thể đổi Điểm Thường được nữa. Quý Vị đồng ý rằng UPS sẽ không có nghĩa vụ gì đối với Quý Vị về bất kỳ Điểm Thường chưa được quy đổi nào sau khi thời hạn sáu (6) tháng này kết thúc.

UPS có quyền hủy bỏ tài khoản chương trình Điểm Thường UPS My Choice® của Quý Vị nếu tài khoản của Quý V không hoạt động trong khoảng thời gian từ hai (2) năm trở lên. Theo đó, khi Quý Vị bắt đầu tham gia vào chương trình Điểm Thường UPS My Choice®, nếu Quý Vị không nhận được Điểm Thường khi hoàn thành thành công dịch vụ kho vận của Ưu Đãi mà Quý Vị chọn trong vòng hai (2) năm sau lần tham gia đầu tiên của Quý Vị hoặc Ưu Đãi được ghi nhận cuối cùng cho mà Quý Vị đã nhận được Điểm Thường, UPS có quyền hủy tài khoản chương trình Điểm Thường UPS My Choice® của Quý Vị. Quý Vị hiểu và đồng ý rằng việc hủy tài khoản chương trình Điểm Thường UPS My Choice® của UPS sẽ dẫn đến việc tất cả các Điểm Thường liên quan đến tài khoản đó không còn để đổi và Quý Vị sẽ không đủ điều kiện để tích lũy và/hoặc đổi thêm Điểm Thường. Nếu tài khoản chương trình Điểm Thường UPS My Choice® đã hủy của Quý Vị được khôi phục sau khi hủy, UPS theo quyết định của mình có thể cung cấp lại bất kỳ Điểm Thường nào mà Quý Vị đã tích lũy được trước đó để quy đổi. UPS có toàn quyền quyết định việc khôi phục tài khoản của Quý Vị hoặc bất kỳ Điểm Thường nào sau khi hủy bỏ.

Thời hạn sáu (6) tháng để quy đổi Điểm Thường được mô tả trước đó trong Mục 9.5(c)(iv) này không áp dụng (A) nếu UPS hủy tài khoản chương trình Điểm Thường UPS My Choice® của Quý Vị theo đoạn thứ hai của Mục 9.5(c)(iv) này hoặc (B) nếu Quý Vị hủy đăng ký Dịch vụ UPS My Choice®.

Phần sau được thêm vào như một câu mới ở cuối Mục 9.5(f):

Quý Vị hiểu rằng quý vị có quyền nhận được thông báo bằng văn bản trước 10 ngày theo lịch nếu số tiền chi phí và lệ phí được tính theo phương thức thanh toán thay đổi so với số tiền thanh toán ngay trước đó, nhưng quý vị đồng ý từ bỏ thông báo đó nếu số tiền thanh toán mới không vượt quá số tiền thanh toán trước đó nhiều hơn độ

chênh lệch trong chi phí dịch vụ mà quý vị yêu cầu kể từ khi khoản phí cuối cùng được xử lý theo phương thức thanh toán của quý vị.

Phần sau được thêm vào như một đoạn mới ở cuối Phần 9.5 (f):

THEO LUẬT HIỆN HÀNH, BAO GỒM CẢ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ ĐỐI VỚI THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN HOẶC CÁC QUYỀN THEO LUẬT ĐỊNH KHÔNG THỂ TỪ BỎ THEO LUẬT PHÁP NEW YORK, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CÁC BÊN CỦA UPS SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ ĐỐI VỚI QUÝ VỊ VỀ CÁC DỊCH VỤ CỦA UPS MY CHOICE®, BAO GỒM CẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐIỂM THƯỜNG UPS MY CHOICE®, THAM GIA VÀO CÁC ƯU ĐÃI VÀ ĐỔI ĐIỂM THƯỜNG, HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO DO NHẦM LẪN, THIẾU SÓT, GIÁN ĐOAN, XÓA TỆP, LỖI, KHIÊM KHUYẾT, VI RÚT, CHẬM TRỄ TRONG VẬN HÀNH HOẶC TRUYỀN TIN HOẶC BẤT KỲ LỖI NÀO VỀ HIỆU SUẤT, CHO DÙ CÓ BẤT NGUỒN TỪ THIÊN TAI, LỖI LIÊN LẠC, TRỘM CẮP, PHÁ HỦY HOẶC TRUY CẬP TRÁI PHÉP VÀO HỒ SƠ, CHƯƠNG TRÌNH HOẶC DỊCH VỤ CỦA UPS. BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC DUY NHẤT CỦA QUÝ VỊ LÀ NGỪNG SỬ DỤNG CÁC DỊCH VỤ CỦA UPS MY CHOICE®, BAO GỒM CẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐIỂM THƯỜNG UPS MY CHOICE® VÀ ĐÓI TẤT CẢ CÁC ĐIỂM ĐÃ TÍCH LŨY.

Mục 9.5(f)(i) mới được thêm vào như sau:

(i) Điều Khoản MC bao gồm, theo thứ tự ưu tiên tăng dần, Biểu Phí/Điều Khoản và Điều Kiện Dịch Vụ của UPS đối với các Lô Hàng tại Hoa Kỳ có tại <<https://www.ups.com/us/en/help-center/legal-terms-conditions/tariff.page>>; Hướng Dẫn về Mức Giá và Dịch Vụ của UPS có tại <https://www.ups.com/assets/resources/media/en_US/retail_rates.pdf>, mô tả về các Dịch Vụ **UPS My Choice®** Cá Nhân và Thương Mại có sẵn tại <<https://www.ups.com/us/en/services/tracking/mychoice.page>> và <<https://www.ups.com/us/en/services/tracking/my-choice-for-business.page>>, nếu có, Mục 9.5 về Quyền của Người Dùng Cuối và Thỏa Thuận Phân Xử Khiếu Nại, quy định về phân xử ràng buộc đối với các khiếu nại trên cơ sở cá nhân (trừ khi có quy định khác), có tại <<http://www.ups.com/content/us/en/resources/ship/terms/claims-legal-action.html>>, có hiệu lực tại thời điểm Dịch Vụ Hậu Cần MC, mỗi dịch vụ đó đều được kết hợp rõ ràng bằng cách tham chiếu vào các điều khoản và điều kiện áp dụng cho Dịch Vụ **UPS My Choice®** Cá Nhân và Thương Mại. Quý Vị thừa nhận rõ ràng rằng đã xem xét, hiểu và đồng ý với Biểu Phí/Điều Khoản và Điều Kiện Dịch Vụ của UPS đối với các Lô Hàng tại Hoa Kỳ, Hướng Dẫn về Mức Giá và Dịch Vụ của UPS cũng như Thỏa Thuận Phân Xử Khiếu Nại và chấp nhận việc áp dụng chúng.

Một đoạn mới được thêm vào Mục 9.5(i) như sau:

Bất cứ lúc nào, theo quyết định riêng và không giới hạn của mình và không cần thông báo trước, Thực Thể MC có thể sửa đổi, đình chỉ và/hoặc ngừng tất cả hoặc một phần Dịch Vụ Hậu Cần MC mà không chịu trách nhiệm pháp lý đối với Quý Vị hoặc bất kỳ bên thứ ba nào.

Mục 10.3 được sửa đổi để thêm vào các Mục 9.5 (c) (ii), (iii) và (iv).

9.6 Dịch Vụ Theo Dõi Thương Hiệu Từ UPS. Nếu Quý Vị là cư dân của Hoa Kỳ khi Quý Vị ký kết Thỏa Thuận này, Quý Vị cũng đồng ý rằng các điều khoản của Thỏa Thuận Theo Dõi Thương Hiệu có sẵn tại <https://www.ups.com/assets/resources/media/en_US/branded-tracking.pdf> sẽ chi phối việc Quý Vị sử dụng dịch vụ theo dõi thương hiệu từ UPS nếu UPS ủy quyền riêng cho Quý Vị sử dụng dịch vụ đó.

10 Điều Khoản Chung; Những Điều Khoản Khác

10.1 UPS Hazardous Material Functionality.

(a) Các Giới Hạn. Quý Vị đồng ý sử dụng **UPS Hazardous Materials Functionality** (i) để thực hiện việc gửi các kiện hàng chứa những hàng hóa nguy hiểm và vật liệu độc hại được nêu trong Thỏa Thuận Dịch Vụ Gửi Vật Liệu Nguy Hiểm trong thời hạn mà Thỏa Thuận đó còn hiệu lực và (ii) chỉ gửi những thứ này ở các nước và lãnh thổ được nêu trong Thỏa Thuận Dịch Vụ Gửi Vật Liệu Nguy Hiểm và có sẵn dịch vụ gửi vật liệu nguy hiểm.

(b) Miễn Trừ Trách Nhiệm. UPS KHÔNG ĐƯA RA BẤT KỲ LỜI BẢO ĐẢM HAY TUYÊN BỐ NÀO DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC NÀO RẰNG: (i) **UPS HAZARDOUS MATERIALS**

FUNCTIONALITY SẼ CHUYỂN CÁC THÔNG TIN CẦN THIẾT ĐẾN UPS HOẶC TẠO LẬP NHỮNG CHỮNG TỪ CẦN THIẾT KHÔNG BỊ LỖI HOẶC GIẢN ĐOẠN HOẶC (ii) **UPS HAZARDOUS MATERIALS FUNCTIONALITY** PHÙ HỢP VỚI CÁC HIỆP ĐỊNH, THỎA THUẬN ĐA PHƯƠNG, THỎA THUẬN SONG PHƯƠNG, CHỈ THỊ, ĐIỀU LUẬT HAY QUY CHẾ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM BẰNG ĐƯỜNG KHÔNG VÀ ĐƯỜNG BỘ.

(c) *Bồi thường.* QUÝ VỊ SẼ PHẢI, BẰNG CHI PHÍ CỦA MÌNH, BỒI THƯỜNG VÀ GIỮ VÔ HẠI CHO CÁC BÊN NHẬN BỒI THƯỜNG CỦA UPS KHỎI BẤT KỲ VÀ TẤT CẢ CÁC THIẾT HẠI MÀ CÁC BÊN ĐÓ PHẢI CHỊU PHÁT SINH TỪ HAY LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC QUÝ VỊ VÀ/HOẶC NHÂN VIÊN, ĐẠI LÝ, HAY NHÀ THẦU SỬ DỤNG PHẦN MỀM **UPS HAZARDOUS MATERIALS FUNCTIONALITY**.

10.2 *Sửa đổi đối với các Quyền của Người Dùng Cuối.* UPS bảo lưu mọi quyền sửa đổi Các Quyền của Người Dùng Cuối vào bất kỳ lúc nào bằng cách đăng tải bản sửa đổi trên <https://www.ups.com/assets/resources/media/vj_VN/EUR.pdf> hoặc bằng cách khác tạo điều kiện cho Quý Vị tham khảo bản sửa đổi. Bất kỳ phần sửa đổi nào đối với Các Quyền của Người Dùng Cuối này, bao gồm (không có ngoại lệ) việc sửa đổi các tuyên bố từ chối bảo đảm hay giới hạn trách nhiệm pháp lý, sẽ thay thế cho phiên bản Các Quyền của Người Dùng Cuối trước đó và áp dụng cho tất cả các chương trình Công Nghệ UPS bắt đầu ngay sau khi UPS đăng tải hay bằng cách khác tạo điều kiện tham khảo bản Các Quyền của Người Dùng Cuối mới, và việc Quý Vị tiếp tục sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS sau khi UPS đăng tải hay tạo điều kiện tham khảo bản Các Quyền của Người Dùng Cuối được sửa đổi sẽ được coi là Quý Vị đã đồng ý cho các sửa đổi đó. Những sửa đổi này sẽ không áp dụng cho các Phần Mềm. Thỏa Thuận hiện hành tại thời điểm Quý Vị nhận được một phiên bản cụ thể của Phần Mềm đó sẽ chi phối việc Quý Vị sử dụng phiên bản Phần Mềm này tại mọi thời điểm.

10.3 *Các Điều Khoản Còn Hiệu Lực Sau Khi Chấm Dứt Thỏa Thuận.* Cho dù Thỏa Thuận này có chấm dứt vì bất kỳ lý do nào, các Mục của các Quyền của Người Dùng Cuối này vẫn có hiệu lực: Các Quyền Của Người Dùng: Mục 1.1(c), 3.3(d), 3.3(e), 3.3(f), 3.7(d), 3.7(e), 5.5(b), 5.5(c), 5.6(b), 5.7(d), 5.8(b) (câu cuối cùng), 5.11 (câu cuối cùng), 6.2, 9.1(b), 9.3(c), 9.4(c), 9.4(d), 9.5(g), 9.5(h), 10.1(b), và 10.1(c).

PHỤ LỤC A CÁC QUYỀN CỦA NGƯỜI DÙNG CUỐI

CÁC ĐỊNH NGHĨA

Những thuật ngữ định nghĩa sau đây được sử dụng trong tài liệu Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Quản Trị Viên nghĩa là người dùng được Khách Hàng ủy quyền có quyền quản trị việc sử dụng những chương trình Công Nghệ UPS của Quý Vị.

API là Giao Diện Lập Trình Ứng Dụng.

Tài Liệu Kỹ Thuật API có nghĩa là Tài Liệu Kỹ Thuật chứa các hướng dẫn, bao gồm mọi mã mẫu của phần mềm máy tính, để tạo Giao Diện cho các UPS Developer Kit API do UPS cung cấp và mọi Bản Cập Nhật sau đó, bao gồm không giới hạn, Hướng Dẫn về TradeAbility API, tất cả đều là Bí Kíp Kinh Doanh của các Bên UPS.

APList được định nghĩa như tại Mục 8.2(a) trong Các Quyền của Người Dùng Cuối.

(Các) Ứng Dụng có nghĩa là (các) sản phẩm phần mềm của Quý Vị hoặc (các) trang web truy cập vào UPS Developer Kit API.

Dữ Liệu Hóa Đơn có nghĩa là các Thông Tin được dùng trong hóa đơn điện tử do UPS gửi cho Quý Vị (hoặc cho Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn, nếu có).

Định Dạng Tập Tin có nghĩa là một hoặc nhiều dạng tập hiện dùng để gửi hóa đơn từ UPS và theo thỏa thuận song phương giữa UPS và Quý Vị. Mỗi định dạng tập tin thông thường có thể được UPS sửa đổi chiếu theo Thỏa Thuận này.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát có nghĩa là phần Thỏa Thuận mà Quý Vị đã vừa giao kết hay nhấp chuột để chấp nhận. Phiên bản Các Điều khoản và Điều kiện Tổng quát để Quý Vị nhấp chuột chấp nhận được đính kèm trong tài liệu này.

Thỏa Thuận Gửi Vật Liệu Nguy Hiểm có nghĩa là thỏa thuận ký kết giữa Quý Vị và UPSI để vận chuyển hàng hóa và các vật liệu nguy hiểm khác, bao gồm nhưng không giới hạn trong, Thỏa Thuận Vận Chuyển Vật Liệu Nguy Hiểm (Agreement for Transportation of Hazardous Materials), Thỏa Thuận Về Việc Vận Chuyển Quốc Tế Các Kiện Nhỏ Chứa Hàng Hóa Nguy Hiểm (Agreement for International Transportation of Small Packages of Dangerous Goods), Thỏa Thuận Về Việc Vận Chuyển Quốc Tế Các Hàng Hóa Nguy Hiểm (Agreement for International Transportation of Dangerous Goods), Thỏa Thuận Về Việc Vận Chuyển Quốc Tế Các Hàng Hóa Nguy Hiểm Với Số Lượng Được Phép (Agreement for International Transportation of Dangerous Goods in Excepted Quantities), hoặc Thỏa Thuận Về Việc Vận Chuyển Các Hàng Hóa Nguy Hiểm Với Số Lượng Được Phép (Agreement for Transportation of Dangerous Goods in Excepted Quantities).

(Các) Giao Diện có nghĩa là các giao diện kết nối với UPS Developer Kit APIs được chủ quản tại Hệ Thống UPS do Quý Vị xây dựng chiếu theo Thỏa Thuận này và Tài Liệu Kỹ Thuật API.

Các Mục Đích Nội Bộ có nghĩa là việc sử dụng của Khách Hàng trong nội bộ doanh nghiệp của mình (hoặc nếu Quý Vị là cá nhân, sử dụng với tư cách một khách hàng), để xử lý và quản lý kiện hàng đã giao cho UPSI vì lợi ích duy nhất của Quý Vị, và không vì lợi ích của người khác. Để dễ hiểu, các Mục Đích Nội Bộ không gồm việc bán lại, phân phối, phân phối lại hoặc cấp quyền truy cập Công Nghệ UPS hoặc Thông Tin cho các bên thứ ba, việc sử dụng Công nghệ UPS hoặc Thông Tin khi thực hiện các dịch vụ với tư cách là Nhà Cung Cấp Dịch Vụ, trừ khi UPS đã cho phép việc sử dụng đó bằng văn bản riêng (chẳng hạn như Mẫu Yêu Cầu Trao Đổi Dữ Liệu), hoặc việc sử dụng Công Nghệ UPS để cung cấp các dịch vụ vận tải hoặc hậu cần cho bên thứ ba.

LID (Location Identifier hay Từ Ngữ Định Danh) có nghĩa là một từ hay cụm từ được chỉ định để chỉ một địa điểm cụ thể nào đó.

Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm có nghĩa là một Tài Khoản Hệ Thống CampusShip của UPS liên kết với một Địa Điểm Khách Hàng.

My Choice Người Được Ghi Danh được định nghĩa ở Mục 3.7(a) trong Các Quyền của Người Dùng Cuối.

My Choice Hồ Sơ Phê Chuẩn Ghi Danh được định nghĩa ở Mục 3.7(c)(iii) trong Các Quyền của Người Dùng Cuối.

My Choice Thông Báo Ứng Thuận Ghi Danh được định nghĩa ở Mục 3.7(c)(i) trong Các Quyền của Người Dùng Cuối.

My Choice Thông Tin Ghi Danh được định nghĩa ở Mục 3.7(a) trong Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Tài Liệu Tiếp Thi My Choice Ghi Danh:



PLD (Package Level Detail hay Chi Tiết KIỆN HÀNG) có nghĩa là một tập hợp các chi tiết nhận dạng của một kiện hàng nào đó do các Bên Liên Quan Với UPS định nghĩa và sử dụng trong một số chương trình Công Nghệ UPS.

Các Biện Pháp An Ninh là từ chung bao hàm mật khẩu và ID của hồ sơ UPS có tại ups.com (trước đây được biết tới như là mật khẩu và tên đăng nhập của chương trình My UPS), cũng như Mã Truy Cập Dành cho Người Phát Triển Phần Mềm của UPS Developer Kit API và Mã Truy Cập của UPS Developer Kit API dành cho riêng Quý Vị cho phép Quý Vị truy cập UPS Developer Kit API trên máy chủ của Hệ Thống UPS. Để làm rõ, các thông tin của Quý Vị liên kết tới một bên cung cấp thông tin thứ ba (ví dụ như Facebook) và được sử dụng cho các mục đích cho tính năng đăng nhập một lần của hồ sơ UPS có tại ups.com không phải là Các Biện Pháp An Ninh.

Nhà Cung Cấp Dịch Vụ có định nghĩa được cung cấp trong đoạn thứ ba của các Điều khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

Tài Khoản Hệ Thống có nghĩa là một tài khoản truy cập một chương trình Công Nghệ UPS được chỉ định cho một người dùng Công Nghệ UPS.

Giải pháp Bên Thứ ba có nghĩa là bất cứ công nghệ nào được phát triển bởi một Người không phải là một bên của Thỏa thuận này và được cấp phép cho Quý Vị, được UPS chấp thuận để phân phối và cung cấp quyền truy cập vào Hệ thống UPS. UPS Ready Solution truy cập vào các UPS Developer Kit API là một loại Giải pháp Bên Thứ ba.

Điểm Truy Cập UPS hay UPS Access Point nghĩa là bất cứ địa điểm UPS Access Point nào, nhận và giữ các kiện hàng cho UPS vận chuyển để chờ người nhận cuối cùng đến nhận.

Ứng Dụng Điểm Truy Cập UPS nghĩa là một Ứng dụng bao gồm một Giao Diện tới UPS Access Point Functionality của UPS Locator API hay có chứa UPS Locator Plug-in hay một phần của tập tin APList.

Đối Thủ Canh Tranh Của UPS có nghĩa là (a) bất cứ công ty vận chuyển nào; (b) Hãng Vận Tải Tốc Hành Liên Bang, Dịch Vụ Bưu Chính Mỹ và DHL; hoặc (c) bất cứ công ty nào kiểm soát, được kiểm soát hoặc dưới sự kiểm soát chung với bất cứ công ty nào trong mục (a) hoặc (b) thuộc định nghĩa này.

UPS Developer Kit APIs nghĩa là tất cả các API cho các hệ thống UPSI được UPS xác định là UPS Developer Kit APIs. UPS Developer Kit APIs bao gồm UPS Account Validation API, UPS Address Validation API, UPS Customer Visibility Interface Solution API, UPS Customized Alert Retail API, UPS Delivery Intercept API, UPS Electronic Manifest Service, UPS File Download for Quantum View API, UPS Freight Pickup API, UPS Freight Rating API, UPS Locator API, UPS My Choice® Eligibility API and UPS My Choice® Enrollment API, UPS Open Account API, UPS Paperless Document API, UPS Pickup (Collection) API, UPS Promo Discount API, UPS Rating API, UPS Retail Application API, UPS Returns Manager API, UPS ROW API, UPS Shipping API, UPS Signature Tracking API, UPS Street Level Address Validation API, UPS Smart Pickup API, UPS Time in Transit API, UPS Tracking API, UPS PubSub Tracking API và UPS TradeAbility API.

UPS có nghĩa là bất kỳ hoặc tất cả các công ty con và/hoặc các bộ phận của United Parcel Service, Inc.

UPS Bulk Data Service(s) đề cập đến các dịch vụ dữ liệu được xác định là “UPS Bulk Data Services” trong Phụ lục B của Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Các Bên Nhận Bảo Đảm có nghĩa là các Bên đã và đang có liên quan đến UPS và những người kế thừa và được nhượng quyền của họ.

Ứng dụng Di động UPS nghĩa là bất cứ ứng dụng phần mềm nào được cung cấp bởi UPS được thiết kế để tải xuống và chạy trên hệ điều hành điện thoại di động không dây (ví dụ như Apple iOS, Google Android hoặc Blackberry OS) và truy cập Công Nghệ UPS nào đó.

(Các) UPS Ready Solution có nghĩa là (các) sản phẩm phần mềm hoặc (các) dịch vụ lưu trữ mà UPS đã phê duyệt để phân phối và đã chỉ định là “UPS Ready Solution” bao gồm Giao diện cho Hệ thống UPS và được cấp phép hoặc được cung cấp bởi một Người không phải là UPSI.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Về Chuyển Hàng/Dịch Vụ UPS có nghĩa là (các) tài liệu trong một nước hoặc lãnh thổ miêu tả những dịch vụ của UPS trong lãnh vực chuyên chở hàng hóa kiện nhỏ và kiện lớn có sẵn trong nước hoặc lãnh thổ đó, cùng với các điều khoản, điều kiện và mức phí cho các dịch vụ đó. Quý Vị có thể xem các Điều Khoản và Điều Kiện về Chuyển Hàng/Dịch Vụ UPS của nhiều nước và lãnh thổ khác nhau bằng cách tìm đến trang web dành cho nước hoặc lãnh thổ đó ở UPS.com. Thí dụ, đối với Hoa Kỳ, Điều Khoản và Điều Kiện Về Chuyển Hàng/Dịch Vụ UPS bao gồm: (a) Bảng Giá/Điều Khoản và Điều Kiện về Dịch Vụ Đóng Gói Hàng của UPS tại Hoa Kỳ có trên <<https://www.ups.com/us/en/help-center/legal-terms-conditions/tariff.page>>; (b) Hướng dẫn Giá và Dịch vụ UPS có trên <https://www.ups.com/assets/resources/media/en_US/retail_rates.pdf>; (c) Điều Khoản và Điều Kiện Gửi Hàng Đường Hàng Không của UPS cho Hợp Đồng Dịch Vụ Vận Chuyển Hàng Không của UPS tại Hoa Kỳ, Canada và Quốc Tế có trên <<https://www.ups.com/us/en/help-center/legal-terms-conditions/air-freight.page>>; và (d) Quy Tắc và Phí Vận Chuyển của UPS có trên <<https://www.ups.com/us/en/help-center/legal-terms-conditions/freight-rules.page>>.

Các Trang Web UPS là trang <<https://www.ups.com/>> (“UPS.com”) và bất cứ trang web nào khác trên Internet do các Bên UPS quản lý hay điều hành hoặc được truy cập thông qua một chương trình Công Nghệ UPS.

Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng có nghĩa là bất cứ nhân viên nào của Bên Bán Hàng được Khách Hàng ủy quyền truy cập và sử dụng công nghệ UPS CampusShip để thực hiện các hoạt động có lợi ích cho Khách Hàng thông qua một Tài Khoản Hệ Thống do Khách Hàng thiết lập riêng cho Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng đó, với điều kiện Tài Khoản Hệ Thống đó phải được liên kết với một địa điểm của Bên Bán Hàng cụ thể và chỉ được dùng để gửi hàng đến các Địa Điểm Khách Hàng giới hạn được liệt kê sẵn.

PHỤ LỤC B

Các Chương trình Công nghệ UPS

Dưới đây là danh sách các chương trình Công nghệ của UPS kể từ ngày tài liệu Các Quyền của Người Dùng Cuối này có hiệu lực. Tùy từng thời điểm, UPS có thể xóa hoặc thêm vào các chương trình Công nghệ UPS. Việc sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS bổ sung phải tuân theo các phần áp dụng của Thỏa Thuận này.

UPS Developer Kit APIs

UPS® Tracking API (HTML, XML, và Web Services)
UPS® Rating API (HTML, XML, và Web Services)
UPS® Address Validation API (XML) và UPS Street Level Address Validation API (XML và Web Services)
UPS® Time in Transit API (XML và Web Services)
UPS® Shipping API (XML and Web Services)
UPS Signature Tracking™ API (XML và Web Services)
UPS Freight™ Shipping API (Web Services)
UPS Freight™ Rating API (Web Services)
UPS Freight™ Pickup API (Web Services)
UPS® Locator API
Phần mềm UPS® File Download for Quantum View™ (XML)
UPS® Pickup (Collection) API (Web Services)
UPS Delivery Intercept™ API (Web Services)
UPS Returns™ on the Web API
UPS TradeAbility™ API
UPS® Electronic Manifest Service
UPS® Promo Discount API
UPS® Account Validation API
UPS Smart Pickup™ API
UPS® Open Account API
UPS Paperless™ Document API
UPS® Customer Visibility Interface Solution API (Các Dịch Vụ Web)
UPS® Customized Alert Retail API
UPS® Retail Application API
UPS® Returns Manager API
UPS My Choice® Eligibility API và UPS My Choice® Enrollment API
UPS® Locator API cho Các Địa Điểm UPS Access Point™ (XML)
UPS® Incremental PLD API
UPS® Pre-Negotiation API
UPS® Dangerous Goods API
UPS® PubSub Tracking API

Web Accessed UPS Technologies

Công nghệ UPS CampusShip™
UPS® PLD Certification Tool
Quantum View™ Data Service
Quantum View Manage™ Service
Quantum View Manage™ for Importers Service
UPS® Claims on the Web Service
UPS® Returns Manager
UPS® Billing Technology
UPS® Billing Center
UPS.com™ Shipping (UPS Internet Shipping)
UPS.com™ Internet Freight Shipping
UPS.com™ Tracking (bao gồm Signature Tracking) (các gói hàng nhỏ/hàng chuyên chở bằng đường hàng không)
UPS.com™ Calculate Time and Cost (các gói hàng nhỏ/hàng chuyên chở bằng đường hàng không)
UPS.com™ Void a Shipment
UPS.com™ Order Supplies
UPS.com™ Forms for Export
UPS.com™ Find Locations
UPS® Service Center Locator Maintenance Service
UPS TradeAbility™ Services
UPS® Retail Package Drop Off
UPS Mobile™ Website
UPS Paperless™ Invoice/Paperless Document Setup Process
UPS® Schedule a Pickup (các gói hàng nhỏ/hàng chuyên chở bằng đường hàng không)
UPS Hundredweight Service™ (CWT) Rating
UPS.com™ Alert Customization Tool
UPS.com™ Manage Inbound Charges
UPS Freight™ Bill of Lading
UPS Freight™ Tracking
UPS Freight™ Rating
UPS Freight™ Notify
UPS Freight™ Pickup
UPS Freight™ Images
UPS Freight™ Reporting
UPS Freight™ Customize
UPS Supply Chain Solutions Symphony™
UPS® Trailer Reservation System

Phần mềm UPS

Phần mềm UPS WorldShip®
UPS WorldShip Migration Assistant Tool
Phần mềm UPS® CrossWare
UPS CampusShip™ Scheduled Import Tool
Phần mềm UPS® UPSlink
Phần mềm UPS® File Download for Quantum View™
UPS® Locator Plug-In for UPS Access Point™ Locations
UPS Shipping and UPS Access Point™: Mô-đun Chính Thức
UPS International Shipping™ Plug-In for E-Commerce Platforms
UPS® External Address Book Plug-In
UPS® Thermal Printer Plug-In

UPS Bulk Data Services

UPS Data Exchange Services:
Cung cấp bởi EDI
Cung cấp bởi FTP
Cung cấp bởi Phương tiện Truyền thông Vật lý
UPS® Locator APList File for UPS Access Point™ Locations
UPS® Host Manifest Upload Service
UPS® Email Invoice

Dịch Vụ Giá Trị Gia Tăng của UPS

UPS® Customized Alerts Functionality
UPS.com™ Marketplace Shipping
Quantum View Notify™ Service
UPS My Choice® for Business
Dịch vụ UPS My Choice® theo dõi thương hiệu

PHỤ LỤC C

Các Khu vực Được phép

Các Chương trình Công nghệ UPS	Các Khu vực Được phép
UPS Developer Kit APIs	Tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ nhưng không bao gồm Lãnh Thổ bị Giới Hạn
Web Accessed UPS Technologies	Tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ nhưng không bao gồm Lãnh Thổ bị Giới Hạn
Phần mềm UPS WorldShip®	Tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ nhưng không bao gồm Lãnh Thổ bị Giới Hạn
Phần mềm UPS® CrossWare	Tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ nhưng không bao gồm Lãnh Thổ bị Giới Hạn
UPS CampusShip™ Scheduled Import Tool	Tất cả các quốc gia trừ Angola, Anguilla, Antigua và Barbuda, Armenia, Aruba, Barbados, Belarus, Quần đảo Virgin thuộc Anh, Brunei, Campuchia, Curacao, Dominica, Quần đảo Fiji, Georgia, Grenada, Guadeloupe, đảo Guam, Guernsey, Guinea, Guyana, Haiti, Iceland, Iraq, Jamaica, Jersey, Lào, Lebanon, Libya, Liechtenstein, Macedonia, Madagascar, Malawi, Mali, Mauritania, Monaco, Montserrat, Nepal, Reunion, Senegal, Sint Maarten, St. Kitts & Nevis, St. Lucia, St. Vincent và Grenadines, Suriname, Tanzania, Trinidad & Tobago, Ukraine, Uzbekistan và Lãnh Thổ bị Giới Hạn
Phần mềm UPS® UPSlink	Tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ nhưng không bao gồm Lãnh Thổ bị Giới Hạn
Phần mềm UPS® File Download for Quantum View™	Hoa Kỳ
UPS® Locator Plug-In for UPS Access Point™ Locations	Canada, Ý, Mexico, Ba Lan, Puerto Rico, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ
UPS Shipping and UPS Access Point™: Mô-đun Chính Thức	Ba Lan, Vương quốc Anh, Đức, Hà Lan (bao gồm Bonaire, Saba và Sint Eustatius), Bỉ, Pháp (bao gồm cả vùng lãnh thổ nước ngoài gọi chung là nước Pháp), Ý, Tây Ban Nha và Hoa Kỳ
UPS International Shipping™ Plug-In for E-Commerce Platforms	Canada, Mexico và Hoa Kỳ
UPS® External Address Book Plug-In	Tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ nhưng không bao gồm Lãnh Thổ bị Giới Hạn
UPS® Thermal Printer Plug-In	Tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ nhưng không bao gồm Lãnh Thổ bị Giới Hạn
UPS WorldShip Migration Assistant Tool	Canada, Trung Quốc, Đức, Mexico, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ
UPS Data Exchange Services	Như được nêu trong biểu mẫu yêu cầu trao đổi dữ liệu được áp dụng
UPS® Locator APList File for UPS Access Point™ Locations	Tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ nhưng không bao gồm Lãnh Thổ bị Giới Hạn
UPS® Host Manifest Upload Service	Hoa Kỳ
UPS® Email Invoice	Úc, Áo, Bỉ, Brazil, Canada, Cộng hòa Séc, Đan Mạch, Phần Lan, Pháp (bao gồm cả vùng lãnh thổ nước ngoài gọi chung là nước Pháp), Đức, Hồng Kông, Hungary, Ireland, Ý, Nhật Bản, Mexico, Hà Lan (bao gồm Bonaire, Saba và Sint Eustatius), Na Uy, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Singapore, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Thái Lan, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ

Các Chương trình Công nghệ UPS	Các Khu vực Được phép
UPS® Customized Alerts Functionality	Áo, Bỉ, Canada, Đan Mạch, Pháp (bao gồm cả vùng lãnh thổ nước ngoài gọi chung là nước Pháp), Đức, Ý, Mexico, Hà Lan (bao gồm Bonaire, Saba, và Sint Eustatius), Ba Lan, Puerto Rico, Tây Ban Nha, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ
UPS.com™ Marketplace Shipping	Canada, Trung Quốc, Pháp (bao gồm cả vùng lãnh thổ nước ngoài gọi chung là nước Pháp), Đức, Ấn Độ, Ý, Nhật Bản, Tây Ban Nha, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ
Quantum View Notify™ Service	Tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ nhưng không bao gồm Lãnh Thổ bị Giới Hạn
UPS My Choice® for Business	Albania, Argentina, Úc, Áo, Bahamas, Bangladesh, Bỉ, Bermuda, Bolivia, Bosnia & Herzegovina, Brazil, Bulgaria, Canada, Quần đảo Cayman, Chile, Trung Quốc, Colombia, Costa Rica, Croatia, Síp, Cộng hòa Séc, Đan Mạch, Cộng hòa Dominica, Ecuador, Ai Cập, El Salvador, Estonia, Phần Lan, Pháp, Đức, Gibraltar, Hy Lạp, Guatemala, Honduras, Hồng Kông, Hungary, Ấn Độ, Indonesia, Ireland, Israel, Ý, Jamaica, Nhật Bản, Latvia, Litva, Luxembourg, Ma Cao, Malaysia, Malta, Mexico, Moldova, Maroc, Hà Lan, New Zealand, Nicaragua, Nigeria, Na Uy, Pakistan, Panama, Paraguay, Peru, Philippines, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Puerto Rico, Romania, Nga, Ả Rập Saudi, Serbia, Singapore, Slovakia, Slovenia, Nam Phi, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Sri Lanka, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Đài Loan, Thái Lan, Trinidad & Tobago, Tunisia, Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraine, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, Vương quốc Anh, Hoa Kỳ, Quần đảo Virgin thuộc Hoa Kỳ, Uruguay, Venezuela và Việt Nam.
UPS My Choice® for home	Albania, Algeria, Angola, Argentina, Úc, Áo, Azerbaijan, Bahamas, Bahrain, Bangladesh, Bỉ, Bermuda, Bolivia, Bosnia & Herzegovina, Brazil, Bulgaria, Burundi, Cameroon, Canada, Quần đảo Cayman, Chile, Trung Quốc, Colombia, Cộng hòa Dân chủ Congo, Costa Rica, Croatia, Síp, Cộng hòa Séc, Đan Mạch, Djibouti, Cộng hòa Dominican, Ecuador, Ai Cập, El Salvador, Estonia, Ethiopia, Phần Lan, Pháp, Đức, Ghana, Gibraltar, Hy Lạp, Guatemala, Honduras, Hong Kong, Hungary, Ấn Độ, Indonesia, Cộng hòa Ireland, Israel, Ý, Bờ biển Ngà, Nhật Bản, Jordan, Kazakhstan, Kenya, Hàn Quốc, Kuwait, Latvia, Litva, Luxembourg, Macau, Malawi, Malaysia, Malta, Mauritius, Mexico, Moldova, Morocco, Mozambique, Hà Lan, New Zealand, Nicaragua, Nigeria, Na Uy, Oman, Pakistan, Panama, Paraguay, Peru, Philippines, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Puerto Rico, Qatar, Romania, Nga, Rwanda, Ả Rập Saudi, Serbia, Singapore, Slovakia, Slovenia, Nam Phi, Tây Ban Nha, Sri Lanka, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Đài Loan, Tanzania, Thái Lan, Tunisia, Thổ Nhĩ Kỳ, Quần đảo Virgin thuộc Hoa Kỳ, Uganda, Ukraine, Các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất, Vương Quốc Anh, Hoa Kỳ, Uruguay, Venezuela, Việt Nam, Zambia và Zimbabwe